

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

THÁNH GIÁO  
SƯU TẬP

Năm Kỷ Dậu - 1969

In Lại Theo Ấn Bản TLBT

CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ

## LỜI GIỚI THIỆU

Nam Mô Cao-Đài Tiên-Ông Đại-Bồ-Tát Ma-Ha-Tát.

Nhằm mục đích quảng truyền giáo lý Cao-Đài Đại-Đạo hầu lợi lạc bá tánh, bá gia, giúp phương tiện cho người mộ Đạo tu hành, trong thời gian qua, Thiên-Lý Bửu-Tòa đã phát hành các Kinh sách, Thánh-ngôn, Thánh-giáo của Đại-Đạo, trong đó có các quyển Thánh-giáo do Cơ Quan Phổ-Thông Giáo-Lý Đại-Đạo sưu tập và ấn tống trước đây.

Lời Đức Mẹ Diêu-Trì Kim-Mẫu đã dạy ở Thiên-Lý-Đàn ngày 28-2-1967 rằng: "Tam-Kỳ Phổ-Độ Đại-Đạo hoàng dương chánh pháp để phục hưng thời mạt pháp hầu lập Thánh-Đức Thượng-Ngươn". Như vậy, Thánh ý của Đấng Chí-Tôn muốn đem Đạo vào đời, dẫn độ chúng sanh cho biết cải dữ về lành, cải tà qui chánh, đồng hướng về tình thương tối thượng của Đấng Tạo-Hóa hầu tu sửa cho được Chân Thiện Mỹ để tránh khỏi nạn diệt vong, mới xây dựng lại cảnh thái bình an lạc. Vậy thì cõi Thánh-Đức sẽ được hình thành trong tương lai ngay trên thế giới này, mà người được chọn sẽ toàn là bậc Đức-Thánh Nhân-Hiền: người, Tiên, Thánh, Phật sống lẫn, là Thiên Đàng tại thế. Thử hỏi cả khối vạn linh sanh chúng ngày nay những ai là người được chọn? Chúng ta chưa biết được, chỉ mau lo nỗ lực tiến tu, rồi mới rõ biết tình Thương-Đế thương đời dường bao! bảo bọc dường bao? Đấng Chí-Tôn vì đời mà lập Đạo, cho nên hàng môn đệ của Đại-Từ-Phụ là phải xả thân vì Đạo

Đánh máy lại: **Thiên Lý Bửu Tòa**  
Trình bày: **Hồng Lan & Tấn Hưng**  
Xếp chữ: **H&L TypeSetter**  
Đóng tập: **H&L eBooker**  
Làm tại: **Chicago - U.S.A.**

Copyright © 2006 — Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý

cứu đời.

THI:

*Đạo, đời hai mối rõ tương quan,  
Thế giới liên siêu cảnh lạc nhân.  
Đem Đạo cứu đời cơn loạn lạc,  
Đời bình nhờ Đạo thấm nhân gian.  
Đời nguy dân khổ vì xa Đạo,  
Thiếu Đạo thì đời hóa lửa than.  
Suy giảm tội cùng thông suốt lý,  
Quân bình đời Đạo tạo Thiên-đàng.*

Như ngày nay rất nhiều nơi có bậc tu chơn hoàng dương Chánh Pháp, có Kinh Sám kêu gọi tu hành, khuyến tấn linh căn một cách khẩn trương, vì sao? Vì đời đã đến mức chót, gần quên hết Đạo lý rồi, đức tin yếu ớt lại thêm vật chất thịnh hành, hấp dẫn nhân sinh chỉ còn biết đua chen theo đà phát triển duy vật ấy mà thôi.

Đấng Chí-Tôn Ngọc-Hoàng Thượng-Đế, Đức Diêu-Trì Kim Mẫu, Đức Quan-Thế-Âm Bồ-Tát và các Đấng Thiêng Liêng Phật, Thánh, Tiên, Thần vì lòng bi mẫn vô biên, thương xót chúng sinh như Mẹ hiền thương con đỏ nên chẳng quản ngại nhọc nhằn trần trược, giáng điển gọi kêu, dạy bảo tận tường, rớt ráo lý Đạo sâu mầu cho người tu có cơ siêu thoát về lạc cảnh trong nhứt kiếp. Những pho Kinh báu, Thánh Ngôn, Thánh Giáo hiện tiền là những Kim Chi Nam mâu diệu, những ngọn đuốc quang minh soi đường đưa hành giả qua bể khổ trần mà khỏi lo sợ đấm.

THI:

*Xuống biển không chìm bởi có phao,  
Đi đêm chẳng sợ rớt hầm ao,*

*Cũng nhờ ngọn đuốc giờ cao rọi,  
Soi sáng đường trường chỗ hố hào.  
Học Đạo tâm tu âu cũng thế,  
Thánh Ngôn nền tảng quý dường bao!  
Cao-Đài Giáo-Lý là cao cả,  
Huyền diệu thiêng liêng thấu rõ nào.*

Chúng tôi với trí phàm sơ thiển, chỉ có tâm thành dâng hiến Trời Cha, thiết tha mời gọi, thỉnh cầu các bậc Linh Căn còn tại thế mau lo hành tròn hạnh nguyện: Lợi ích tha nhân, làm cánh tay hữu thể của Bề-Trên đem ban rải tình thương Thượng-Đế khắp cõi Ta-Bà này cho cả vạn linh đồng được hưởng, hầu sớm có cảnh thanh bình Thánh Đức ở trần gian.

Rất mong thay!

Cẩn bút,

Ngọc-Liên-Hương

Thiên-Lý Bửu-Tòa

## THAY LỜI TỰA

Cơ-Quan Phổ-Thông Giáo-Lý Đại-Đạo trân trọng giới thiệu quyển Thánh-Giáo Sưu-Tập năm Ất-Tỵ (1965) với chư tín hữu và chư tôn độc-giả bốn phương.

Trung thành với nhiệm vụ mà các Đấng Thiêng-Liêng đã giao phó, Cơ-Quan Phổ-Thông Giáo-Lý Đại-Đạo (trụ sở đặt tại 171 Cống Quỳnh, Sài Gòn) đóng vai một điện đài thu và phát ra những huấn từ do ơn Trên ban xuống nhằm đạt ba mục tiêu chính yếu là:

1)- Khảo cứu giáo lý Tam-Giáo Đạo, đem lại cho nhơn sanh hiểu biết từ nguồn gốc Đại-Đạo phát xuất Tam Giáo Đạo, cho đến Tam Giáo Đạo trở về nguồn gốc Đại-Đạo.

2) - Ban hành Kinh điển đạo luật để kêu gọi các hường đạo nhớ lại tôn chỉ tối cao mà Thượng-Đế đã vạch sẵn một đường lối quy nguyên Tam Giáo Đạo mà thực hành cho đúng với chân lý của Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ.

3) - Mở rộng lòng thương tuyệt đối với các chi phái, giáo phái, từ đẳng cấp chức sắc cho đến tín đồ, hay bảo trợ trên mọi phương diện tùy theo sở xuất của Ban.

Từ ấy nhân nay, đeo đuổi theo ba mục tiêu trên, Cơ Quan chúng tôi đã cố gắng phục vụ nhơn sanh trong Đạo lẫn ngoài đời, với sự hoàng dương Chánh Pháp mà trong quyển Sưu Tập này, chư quý liệt vị sẽ lần lượt theo dõi từng bước xuyên qua các

bài Thánh Giáo trích đăng do Ôn Trên giảng cơ phổ độ.

Thật ra, vì đức háo sinh các Đấng Thiêng Liêng chỉ cho đời bằng thần cơ diệu bút mà Cơ Quan có bốn phận phổ truyền giáo lý để cống hiến cho chư độc-giả trong quyển Thánh Giáo này bằng những lời vàng tiếng ngọc.

Đọc qua các bài Thánh Giáo ấy, chư tôn độc-giả sẽ thấy tinh thần các Ngài hiện ra trong các tư tưởng rất thanh cao tế nhị, được mô tả bằng những lời văn bình dị khéo léo vô cùng, đủ chứng tỏ một giá trị truyền thần tuyệt đỉnh thanh cao phi phàm, đáng làm một quyển Thánh Kinh giá bửu!

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại-Đạo

Tổng Lý Minh Đạo

HUỆ-LƯƠNG (Trần Văn Quế)

## MỤC LỤC

- 1) *Đàn Giao Thùa: Thường Xuân trong vòng Đạo lý*  
(Đông-Phương Chương-Quản, 17-2-1969)
- 2) *Huấn từ Xuân Kỳ Dậu của Đức Chí-Tôn*  
(Ngọc-Hoàng Thượng-Đế, 17-2-1969)
- 3) *Quyền Pháp*  
(Giáo-Tông Đại-Đạo, 17-2-1969)
- 4) *Mùa Xuân giác ngộ*  
(Vạn-Hạnh Thiên-Sư  
& Hưng-Đạo Đại-Vương, 19-2-1969)
- 5) *Huấn từ Vô-Cực Từ-Tôn năm Kỳ Dậu*  
(Diêu-Trì Kim-Mẫu, 19-2-1969)
- 6) *Ngũ nguyện Thánh Thất an ninh - Đạo đức là  
siêu chánh trị*  
(Quan-Âm Như-Lai, 2-3-1969)
- 7) *Vun quên mầm non là cần thiết - Lấy Đạo lý làm  
lẽ sống cho đời mình*  
(Giáo-Tông Đại-Đạo, 3-3-1969)
- 8) *Diệu lý của các câu Kinh nhật tụng*  
(Như-Ý Đạo-Thoàn Chơn-Nhơn, 29-3-1969)
- 9) *Thế Nhơn hòa*  
(Lê Văn Duyệt Đại Tiên, 31-3-1969)
- 10) *Vào Đạo không phải chỉ độc thiện kỳ thân*  
(Quan-Thánh Đế-Quân, 1-4-1969)
- 11) *Vai tuồng Nữ Chung Hòa*  
(Hồng-Cúc Tiên-Nương, 1-4-1969)
- 12) *Phương pháp tu thân hành Đạo*  
(Quan-Âm Bồ-Tát, 3-5-1969)
- 13) *Thế gian là trường thi công quả*  
(Giáo-Tông Đại-Đạo, 10-5-1969)
- 14) *Tiền bối luận đàm Đạo sự*  
(Tiền Bối Đại-Đạo, 16-5-1969)
- 15) *Nữ phái trên đường sứ mạng*  
(Liên-Hoa Thánh-Mẫu, 16-5-1969)
- 16) *Khí phách người xưa*  
(Lê Văn Duyệt Đại Tiên, 16-5-1969)
- 17) *Lấy tinh chế động*  
(Quan-Âm Bồ-Tát, 17-5-1969)
- 18) *Tìm đường giải thoát*  
(Vạn-Hạnh Thiên-Sư, 24-5-1969)
- 19) *Ý nghĩa "Hiến dâng" đối với Thanh Thiếu Niên*  
(Cao Triều Phát, 7-6-1969)
- 20) *Đừng nên chấp ngã*  
(Ni Sư Diệu-Lộc, 15-6-1969)
- 21) *Quan niệm về sự hiến tế người quá vãng*  
(Diệu-Hạnh Tiên-Cô, 28-6-1969)
- 22) *Trở về đường Đạo*  
(Lê Văn Duyệt Đại Tiên, 6-7-1969)
- 23) *Huấn từ Đức Chí Tôn về sự thương yêu*  
(Ngọc-Hoàng Thượng-Đế, 28-8-1969)
- 24) *Gây mầm đạo đức và tình thương*  
(Đông-Phương Chương-Quản  
Hiệp-Thiên Đài, 30-8-1969)
- 25) *Đâu là chánh tín với mê tín*  
(Di-Lạc Thiên-Tôn, 30-8-1969)
- 26) *Tác phong đạo hạnh của người tu*  
(Liên-Hoa Thánh-Mẫu, 19-9-1969)
- 27) *Nước nhà gặp cơn bĩ, trách nhiệm nam nữ đồng*  
(Vân-Hương Thánh-Mẫu, 25-10-1969)
- 28) *Đem Đạo cứu đời*

- (Vạn-Hạnh Thiên-Sư, 8-11-1969)  
29) *Đem Đạo cứu đời (tiếp theo)*  
(Vạn-Hạnh Thiên-Sư, 15-11-1969)  
30) *Nhấn với Thanh Thiếu Niên*  
(Cao-Triều-Phát, 24-11-1969)  
31) *Kiểm điểm ưu và khuyết điểm quá trình hành Đạo  
một năm qua*  
(Giáo-Tông Đại-Đạo, 30-1-1970)

1.- ĐÀN GIAO THỪA THƯỜNG XUÂN TRONG  
VÒNG ĐẠO LÝ

Thiên Lý Đàn (Saigon), Tý Thời, mừng 1 Tháng  
Giêng Kỷ Dậu (17-02-1969)

THI:

*Ta muốn hồng trần hóa cảnh Tiên,  
Cho nhân sanh hết nỗi ưu phiền;  
Giàu nghèo chủng tộc khôn cùng đại,  
Giác ngộ tâm đường lại bốn nguyên.*

ĐỒNG PHƯƠNG CHƯỞNG QUẢN, Bàn  
Đạo chào chư hiền đệ hiền muội. Miễn lễ chư hiền đệ  
hiền muội đồng an tọa.

Nhân tiết Xuân về, Bàn Đạo đến trần gian giờ  
này để cùng chư hiền đệ hiền muội luận đàm kiểm  
điểm sơ lược một năm hành đạo.

Chư hiền đệ hiền muội! trên sứ mạng hành  
đạo độ đời để xây dựng một cõi đời thái hòa an lạc tại  
thế gian này cho tương lai, Bàn đạo tưởng lại chư hiền  
đệ hiền muội ai cũng noi gương các Đấng Trọn Lành  
là khép mình trong cửa đạo, hi sinh mọi thụ hưởng  
tâm thường ở thế gian quá phí thì giờ để tiết kiệm  
thời gian hầu lập công bồi đức. Khi công đức đầy đủ  
sẽ trở lại vị cũ ngôi xưa thì tha hồ mà trùng hoan  
cộng lạc với các Đấng Trọn lành. Sự lạc quan ấy mới  
trường tồn vĩnh cửu. Còn hiện giờ trước thế tình, chư  
hiền đệ muội còn mang nhục thể, còn nhiệm vụ công  
dân trong một nước, còn lâm nạn chiến tranh, với  
lòng đạo không nở thụ hưởng riêng mình trước cảnh  
quốc phá gia vong nhân dân đồ thán. Trước thềm  
năm mới, Bàn Đạo mừng cho chư hiền đệ muội đã  
gắng công gắng sức để trọn tâm thành phục vụ trong

nhệm vụ, đã được một khoảng đường đáng kể đáng mừng, nhưng chưa phải là cuối đoạn đường, cũng chưa phải là hoàn toàn hoàn lạc.

Giờ đây, Bàn Đạo đề cập đến phần thưởng Xuân.

Chư hiền đệ hiền muội! Ý nghĩa chân thật của hai tiếng thưởng Xuân phải ngấm ngấm bộc lộ từ nội tâm mới thật là đúng nghĩa. Còn thưởng Xuân trên phương diện hình thức vật chất chỉ tạm cho người thế gian mà thôi. Vì thưởng Xuân về vật chất có nhiều khía cạnh, nhưng sau đó thì mệt mỏi uể oải từ thể chất đến tinh thần. Đó là chưa nói đến hậu quả của sự buồn lo, sợ sệt, oán thù theo sau một cơn quá độ. Còn thưởng Xuân trong vòng đạo lý là kiểm điểm ôn cố phần đạo đức hành thiện của mình trong một năm qua. Khi thấy được phần tiến triển với lòng bác ái vị tha, trên phương diện tam công (1), lòng hân hoan cởi mở, bát ngát tình thương, động lòng trắc ẩn đối với kẻ bạc phước gởi đất màn sương. Với tinh thần hân hoan ngấm ngấm và bộc phát từ nội tâm, rồi ngồi lại với chén trà đậm bạc bánh mứt thô sơ nhưng cõi lòng được nhẹ nhàng và chứa chan niềm hi vọng tràn đầy đức tin ở phần hộ trì của các Đấng.

Bàn Đạo ban ơn chư hiền đệ hiền muội, Bàn Đạo hồi Đông Phương Phủ, thăng...

Chú thích:

(1) Tam công là công quả, công trình và công phu. Đó là pháp môn tu theo Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ.

\*\*\*\*\*

## 02.- HUẤN TỪ XUÂN KỶ-DẬU CỦA ĐỨC CHÍ-TÔN

NAM-THÀNH THÁNH-THẤT, Ngọ thời mừng 1 tháng Giêng Kỷ-Dậu (17-02-1969)

Thầy các con! Thầy mừng các con nam cũng như nữ, lớn cũng như nhỏ.

Thầy đến trần gian giờ này với các con nhân tiết Xuân về cùng vạn vật, Thầy cho các con đến Nam-Thành Thánh-Thất giờ này để nghe lời huấn từ của Thầy mà vui vẻ cõi lòng thẳng tiến trên đường tu thân hành đạo giữa lúc thế gian còn tao loạn. Thầy miễn lễ, các con đồng an tọa.

Các con! trong lúc Xuân sang, cảnh vật đổi thay, cỏ hoa đua nở, Chúa Xuân đang đến và sẽ đi, đi rồi lại sẽ đến. Trong lúc thế gian còn tội lỗi, còn khổ nạn, thì luôn luôn có Đạo đến đó để làm ngọn đèn soi sáng, dìu dẫn nhân loại ra khỏi chỗ tối-tăm đọa-đày tội-lỗi.

Giờ nay Thầy đến với các con cũng trong ý nghĩa đó. Các con là những thành phần giác ngộ, học Đạo tu thân, trong lúc còn các con cái khác của Thầy vẫn còn đi trong bóng tối của bến mê tội lỗi. Là thành phần giác ngộ đi trước, các con hãy nên thương chúng nó, hợp nhau lại để dìu dẫn chúng nó, đem tình thương đến an-ủi vỗ-về chúng nó, dìu dẫn chúng nó lại con đường giác. Trong lúc chúng nó khảo đảo các con, làm phiền lụy các con, không phải vì chúng nó muốn như vậy, mà vì vô minh nên không biết đâu là tội, đâu là phúc. Vì lẽ đó các con nên tha thứ, thương yêu chúng nó hơn là giận hờn phiền trách rồi bỏ chúng nó càng ngày càng đi sâu vào hố sâu vực thẳm

của tử thần. Làm được như vậy là các con đã đem món quà Xuân quý vô giá hiến dâng cho Thầy đó. Các con ôi!

THI:

*THẦY ngự trong lòng mỗi chúng sanh,  
Chúng sanh giác ngộ biết tu hành,  
Thương yêu mưa tách người khôn dại,  
Điều độ đùm bọc kẻ dữ lành.  
Tiên, Phật không riêng quyền với tước,  
Thánh, Thần chẳng lựa lợi hay danh;  
Đạo tâm mới hiểu tâm Xuân quý,  
Xuân ở Xuân-tâm Đạo sớm thành.*

Thầy vui lòng sự hành đạo của các con, dầu được ít được nhiều cũng vậy. Thầy vẫn ban ơn cho các con đồng đều cũng như ban ánh sáng và không khí, chẳng lựa riêng cho hàng Thiên-phong Chức-Sắc. Các con muốn đạo sớm thành để hoằng dương độ thế thì hãy hành đạo trong khuôn khổ quyền-pháp...

Thầy ban ơn toàn thể các con. Hãy ráng thương nhau mà hành Đạo. Nếu chưa được thương nhau thì cũng không được phép ghét nhau. Hễ các con ghét nhau tức là tự ghét mình và cũng là ghét Thầy đó vậy. Mà hễ các con ghét Thầy là cơ hội tốt để ma quỷ đến ám ảnh dìu dẫn các con đi vào nẻo u-đồ rẽ chia và hủy diệt. Thôi Thầy già từ các con, Thầy hời Bạch Ngọc, thẳng...

\*\*\*\*\*

### 3.- QUYỀN PHÁP

Nam Thành Thánh Thất (Saigon), Ngọ thời,  
mùng 1 tháng Giêng Kỷ Dậu (17-02-1969)

GIÁO-TÔNG ĐẠI-ĐẠO THÁI-BẠCH KIM-TINH, Bàn Đạo mừng chư hiền đệ hiền muội!

THI:

*Xuân đến trong lòng khách thường Xuân,  
Thường Xuân mới biết về thanh tân;  
Non cao sừng sừng Trời xanh biếc,  
Biển rộng bao la nước trắng ngần.  
Tông bá đã quen đường tuế nguyệt,  
Kính ngự hân dạn cuộc phong vân;  
Chuyển luân một loạt cho Xuân đến,  
Xuân đến trong lòng khách thường Xuân.*

Mùa Xuân năm Kỷ Dậu, để mở một niên trình mới của cơ Đạo, Bàn Đạo thừa Thiên ý đến trao chư hiền đệ hiền muội một vấn đề cần yếu. Miễn lễ đồng an tọa.

Chư hiền đệ hiền muội! Muốn chạy loạn phải lo bề trị loạn. Muốn thành công phải thấu triệt lý thành công.

Kìa những câu: "Thiên thượng Địa hạ duy ngã độc tôn", "Thiên nhơn hiệp nhất", "Tạo Tiên tác Phật thị do tu", "Thầy là các con, các con là Thầy". Vì sao mà nói như thế? Do đâu mà có và muốn có phải làm sao?

Đây, Bàn Đạo muốn nói đến "Quyền Pháp".

Đại Từ Phụ nắm quyền pháp mới chuyển cơ sanh hóa vạn vật vũ trụ. Con người nắm được quyền pháp mới chuyển đưa vật loại vào thiên lý và chuyển Thiên lý vào vật loại. Hiệp Thiên Đài nắm giữ quyền pháp mới đưa Cửu Trùng Đài vào Bát Quái, chuyển lý hành tàng của Bát Quái vào Cửu Trùng. Kẻ giác ngộ, người tu hành có quyền pháp thì mới đưa Đạo



vào đời và đạt mục đích cứu nhân độ thế.

Vậy quyền pháp là cơ, là lý, là phương định đưa tuyệt đối vào sở vật tương đối, chuyển vô thường giả tạm vào siêu nhiên bất diệt.

Nếu không làm được Đông thành Xuân, phạm tục thành Tiên Thánh, loạn nên trị, chiến đấu ra an bình, vị kỷ ra đại đồng, chính là chưa đạt được quyền pháp đó.

Quyền pháp không giao riêng cho ai, cho xã hội nào, cho tôn giáo nào. Quyền pháp có vẫn có, tùy tâm ý mà đạt định, tùy sứ mạng mà nhận lãnh.

Hãy nhìn xem quả trứng gà, chư hiền đệ muội sẽ thấy những gì? Bàn Đạo muốn nói ở đây là quyền pháp từ rất nhỏ cho đến rất lớn đều từ Thượng-Đế mà sanh, từ Đại Từ Phụ mà thành.

Sở vật thực tại được tạo thành và biến sanh đều do quyền pháp. Điểm quyền pháp ở đây là cái ngòi của quả trứng. Những cái ngoại thức nội tại có đủ, nếu cái ngòi thật tốt thì quả trứng gà sẽ biến thành con gà sau một thời gian nào đó. Trái lại, nếu không có điểm quyền pháp của Thượng-Đế ban, dầu có đủ điều kiện quả trứng vẫn hư hoại.

Trong sở vật thực tại con người, điểm quyền pháp là linh hồn. Nhờ đó mà sinh ra, trưởng thành, và có thể tiến hóa đến mức đối phạm thành Thánh, thay tục hóa Tiên được. Đó là một thí dụ nhỏ của quả trứng. Còn sở vật thực tại rất to tát trước thời tạo Thiên lập Địa là ngôi Vô Cực Diêu Trì, và điểm quyền pháp được chứa đựng là ngôi Thái Cực, là Thầy. Chính quyền pháp nằm trong sở vật thực tại chuyển biến và hóa sinh vạn loại. Cũng chính nhờ đó mà

không một vật nào biến mất và cũng không có gì là tân tạo.

Một thí dụ khác: Một tòa lâu đài to tát, đó là một sở vật thực tại đẹp đẽ vì không có quyền pháp cũng như cái quả trứng không ngòi. Do đó trứng sẽ hư hoại, lâu đài sẽ sụp đổ trong thời gian dầu có muốn hay dầu không có muốn.

Đạo Thầy cũng thế. Hiệp Thiên Đài nắm giữ quyền pháp. Nhờ đó mà có Tòa Thánh, Hội Thánh, Thánh Thất, Thánh Tịnh, Tân Luật Pháp Chánh, và truyền lưu giáo lý Đại-Đạo.

Trong hiện tình nhân loại phân tranh chiến đấu, đó chính là sở vật thực tại đang biến dưỡng. Một là nếu như quả trứng không ngòi, thế giới này sẽ tự hủy diệt. Hai là nếu có điểm quyền pháp thì thế giới này sẽ tạo một Thiên Đàng thuần chánh.

Con gà chỉ là con gà, sau khi tự phá vỡ vỏ trứng. Thế giới này cũng thế. Hãy suy gẫm!

Các Tôn Giáo hiện có chỉ là các cấu tử chớ chưa phải là "Đạo", là "Tôn Giáo Cứu Thế". Vì lẽ đó Đại Từ Phụ mới ban quyền pháp. Quyền pháp là Thầy, là Đạo, là động năng thúc đẩy tạo thành Thánh Đức sau Hội Long Hoa.

Bàn Đạo đã nói: Quyền pháp là Thầy, là Đạo. Nhắc lại, Đạo chớ không là Tôn Giáo.

Trong sở vật thực tại của tôn giáo trên thế giới, tất cả các tôn giáo từ xưa nay đang biến dưỡng tranh chấp để tiến hóa. Sự tiến hóa không là hỗn tạp mà từ sự mâu thuẫn.

Đại Từ Phụ dựng Cao-Đài nơi vùng Đông Nam Á này để làm quyền pháp. Chính sứ mạng

quyền pháp này thúc đẩy mọi sở vật thực tại tôn giáo kết thành thực thể "Đạo Cứu Thế" trong Tam Kỳ Phổ Độ, cũng như cái ngòi gà trong quả trứng vậy.

Nhìn lại điểm quyền pháp mà Thượng-Đế đã đặt để cho dân tộc này chưa làm tròn sứ mạng của quyền pháp vì tôn giáo hiện hữu còn tranh chấp là chưa tạo được một thực thể Đạo thuần chánh để cứu thế.

Không phải Thượng-Đế cấy lúa trên tảng đá hay trao quyền binh thư cho người mù chữ. Ngoài ân ban, Đức Thượng-Đế còn nhận thấy dân tộc này có thể thực hành sứ mạng "Hảo Nam Bang, Hảo Nam Bang, Tiểu quốc tảo khai hội Niết Bàn".

Bàn Đạo nói để chư hiền đệ muội không lấy làm buồn mà để nhận một thực tế. Dân tộc này Đại Từ Phụ đã chọn như Gia Tô Giáo Chủ đã nói trong lễ Giáng Sinh "chỉ có tâm thức thì sáng mà ý thức còn u tối". Chính vì vậy mà quyền pháp này chưa lập được.

Ngòi gà ở trong quả trứng không là tròng trắng hay tròng đỏ. Quyền pháp mà Thầy đã ban không phải là tôn giáo này hay tôn giáo khác.

Thử đứng trên nhịp cầu nhìn dòng nước chảy, giờ này và giờ sau, cũng thành cầu đó, cũng dòng sông đó, cũng cảnh vật đó, chư hiền đệ muội! nó đã đổi khác rộng lớn voi đây. Những cái qua tất phải trôi qua, những cái xưa cũ đều là xưa cũ. Tiến hóa không là tổ hợp mà là khai sanh.

Sứ mạng của dân tộc này to tát như thế, quyền pháp quan trọng như thế, không phải làm không được. Chư đệ muội hãy chờ đợi, việc sẽ đến và đang đến. Từ ngàn xưa, trên lịch sử đã từng được

nghe và thấy rõ: Việt Nam một dân tộc mà tất cả thế giới đều nhìn vào, không phải nhìn vào vì nó có sự đe dọa tàn phá cả thế giới, mà nhìn vào chính nó là một động năng cứu rỗi xây dựng mới trên toàn thể nhân sinh.

Muốn được vậy, chư hiền đệ muội phải làm sao, phải làm thế nào để phát huy quyền pháp được đặt để. Từ xưa các tôn giáo được tạo lên để giải quyết tâm linh, nhưng Tam-Kỳ Phổ-Độ, Thầy phải trao cho chư hiền, cho dân tộc này một quyền pháp Đạo để lập thành quyền pháp Đạo thực thể thuần chánh để cứu thế.

Tôn giáo là chiếc xe hỏa, mà người hành đạo phải biết rằng mình là hành khách. Nếu chư hiền cho rằng mình là xe hỏa thì đầu thời gian cho đến cuối thời gian cũng chỉ đi lại trên con đường thiết lộ.

Quyền pháp đạo thực thể cứu thế phải có trách nhiệm trên toàn thể nhưn loại. Không phải chỉ giải quyết vấn đề tâm linh, chính là giải quyết toàn diện cá thể con người.

Chư hiền đệ muội nên nhớ rằng: Nếu một quyền pháp, một phương thuốc trị dứt căn bệnh của dân tộc, giải thoát sự hủy diệt của dân tộc này thì sẽ giải thoát được sự hủy diệt cả thế giới: "Bảo sanh, nhân nghĩa, đại đồng." Lý thuyết là một lẽ mà quyền pháp có hay không để thực thi là một điều khác.

Muốn đại đồng cùng thiên hạ, hãy đại đồng với xã hội tại dân tộc của chư hiền trước đã. Trong cơn ba đào sóng nổi, thủy thủ chia phe giựt giành, chính là lúc những người sứ mạng phải vượt lên trên để an trị và thẳng tiến trên con đường cứu thế. Chưa

biết mà làm là nông nổi, đã biết mà không làm là hèn nhất.

Chư hiền hãy ghi nhận lời này: Thiêng Liêng đã bảo chư hiền phục vụ cho nhơn sanh, Đạo sẽ phục vụ cho chư hiền. Bàn Đạo nhắc lại cho chư hiền ghi lấy, nắm giữ quyền pháp đã ban cho thi hành đến nơi đến chốn, thọ lấy địa linh với Thiên ý, chỉ còn tùy theo nhơn tâm sẽ tự cứu rỗi hay tự hủy diệt; tận độ toàn nhơn sanh hay đọa lạc toàn thế giới.

Con ngựa hay thường khó trị. Muốn đạt đến một mục đích nào, điều tiên quyết là thấu rõ mọi khía cạnh của vấn đề trước. Đừng đi sau con ngựa, chư hiền sẽ bị phủ bụi của nó. Đừng đi sau con voi, chư hiền sẽ bị dơ vì phóng uế. Hãy cầm cương ngựa, hãy cỡi lưng voi. Nếu chưa được, Bàn Đạo bảo cho hãy tránh xa để khỏi bị dày đập. Tránh xa không phải là chạy trốn mà tránh để sửa soạn sự thành công. Phía sau chư hiền là chuỗi ngày lịch sử, phía trước chư hiền là ánh sáng rực rỡ của Đức Thượng-Đế, dưới chân chư hiền là nhơn loại, là hố sâu vực thẳm. Chỉ còn một việc hãy nhìn thẳng vào thực tế để chế ngự thực tế.

Cuối cùng, Bàn Đạo muốn nói rõ: Quyền pháp Đạo không là điều cai trị. Quyền pháp đạo chính là sự thương yêu giải thoát cai trị để tiến hóa.

Thăng...

\*\*\*\*\*

#### 4.- MÙA XUÂN GIÁC NGỘ

Minh Lý Thánh Hội, Tuất thời mừng 3 tháng Giêng Kỷ Dậu (19-02-1969)

VẠN-HẠNH THIÊN-SƯ, Bàn Tăng chào mừng chư Thiên mạng, chư liệt vị tam ban. Nhân tiết xuân về, Bàn Tăng đến đây giờ này để hòa mình với chư liệt vị cũng như cùng vạn vật để đón sự thay đổi của tiết Đông tàn Xuân đến.

THI:

*Giác ngộ nên đem Đạo cứu đời,  
Mùa Xuân mới hưởng trọn vui tươi;  
Nguyên nhân nhiệm vụ còn mang nặng,  
Xuân đến Xuân đi hẹn một lời.*

NGÂM:

*Một lời giúp đỡ thế nhân,  
Trở về bến giác thường Xuân trường tồn;  
Hồng trần lắm cảnh hàn ôn,  
Lắm người dại dại khôn khôn lỗi thời.  
Vì chưng xa cách lòng Trời,  
Thế nên nhơn loại chịu đời đảo điên;  
Xuân quang tuy ánh diệu hiền,  
Mà đời còn chịu truân chuyên thâm sâu.  
Hỏi rằng mấy kẻ vui đâu?  
Mấy lời chúc tụng mấy câu thái hòa;  
Xuân thăm tất cả mọi nhà,  
Xuân nguyện tô điểm sơn hà thanh tân.  
Hỡi ai biết thường vui Xuân,  
Trước tua rửa bợn lòng trần sạch trơn;  
Để cùng lưu thủy xuyên sơn,  
Để cùng vạn vật hưởng Xuân thanh bình.*

Bàn Tăng xin nhường bút Đức HÙNG ĐẠO VƯƠNG...

\*\*\*

HÙNG ĐẠO VƯƠNG, Bàn Đạo chào chư

Thiên sắc, chư hiền đệ hiền muội đàn trung.

Mậu-Thân đã qua, Kỷ-Dậu vừa đến. Thời tiết vạn vật đổi thay, Bàn Đạo cũng nhân dịp này đến cùng chư Thiên sắc, chư hiền đệ muội để một vài phút yên lặng tâm trung hòa mình cùng vạn vật để lắng tai nghe tiếng thì thầm của thời gian, tiếng vui mừng của cây cỏ, tiếng rên siết áo não của oan hồn. Bàn Đạo không chúc lành hoàn toàn chư liệt vị, mà chỉ chúc chư liệt vị được tâm trung tịnh định, bình tĩnh trước mọi sự đổi thay, sáng suốt trước mọi nước cờ thế cuộc, tự nhận lấy trách nhiệm của hàng giác ngộ tu hành thế Thiên hành hóa, ý thức được nhiệm vụ công dân đang làm lịch sử giống nòi cho thế hệ mai sau và hiểu được như thế này: Trong lúc vạn dân còn đau khổ lầm than, gia vong quốc phá, vạn nước đảo điên, cơ đồ nghiêng ngửa, mình không khi nào nghĩ đến sự thụ hưởng cho riêng mình, mà phải nghĩ đến sự mất còn thịnh suy bị thời chung cho cả một dân tộc. Cũng không phải vào cửa Đạo để độ thiện kỳ thân, tìm cơ siêu thoát cho cá nhân mình, mà phải làm nhiệm vụ của người giác ngộ cầm đèn đi trong đêm tối, cầm bầu nước đi giữa đám người khát, cầm linh dược đi giữa đám bệnh nhân đau khổ. Có ý thức làm được việc ấy tự nhiên lòng Xuân phát khởi. Cái Xuân ý nhị trung hiếu tiết nghĩa đạo đức tràn đầy vĩnh cửu, Xuân bất tận. Thăng...

\*\*\*\*\*

#### 5.- HUẤN TỪ VÔ-CỰC TỪ-TÔN NĂM KỶ-DẬU

Minh Lý Thánh Hội, Tuất thời mừng 3 tháng 1 Kỷ Dậu (19-02-1969)

VÂN-HƯƠNG THÁNH-MẪU, chào chư Thiên mạng, Chị mừng các em nam nữ đàn tiên. Vâng lệnh ĐỨC ĐIỀU-TRÌ KIM-MẪU Chị đến báo đàn và nhân tiện để vài lời chúc Xuân Kỷ Dậu như sau:

*Hàng Thiên mạng được vẹn tròn Thiên sứ,  
Hàng môn đồ vẹn giữ chữ thủy chung;  
Bước Đạo Trời đoàn kết thung dung,  
Đem giáo lý phổ khắp cùng trong nhân loại.  
Hường cái Xuân thanh tao nhân ngãi,  
Hường mùa Xuân bác ái vị tha;  
Chúc các em khắp cả nhà nhà,  
Mùa Xuân được chan hòa ân thiên điển.*

Các em thành tâm tiếp giá ĐỨC VÔ-CỰC TỪ-TÔN. Đức Mẹ truyền lệnh Bạch Tuyết vào độ giả thay cho Huệ Chơn. Thôi, chị chào chung các em, xin xuất ngoại ứng hầu, thăng...

\*\*\*

VÔ-CỰC TỪ-TÔN ĐIỀU-TRÌ KIM-MẪU, Mẹ mừng các con. Mẹ đến trần gian giờ này để thăm viếng các con và dạy dỗ những điều cần thiết cho đạo trình năm Kỷ Dậu. Mẹ miễn lễ, các con đồng an tọa.

Hỡi các con lời xưa có nói:

*Tứ quý nhơn gian Xuân tại thủ,  
Bá niên thế thượng Đạo duy tân.*

Mùa Xuân là một mùa đem lại cho vạn vật những nét thanh tân, những hương vị ngọt ngào, những khí hậu thái hòa để trường dưỡng vạn vật tiến lên từng giai đoạn.

Các con là vật tối linh trong vạn vật. Các con là những vì tinh tú của cõi trần gian. Các con phải biết thưởng Xuân sắc thiên nhiên Tạo Hóa để ngấn đón

mọi vọng thức rạt rào, tâm tư bối rối, chế ngự tất cả ngoại cảnh thường tình để cho thời gian không gian được chan hòa cùng thiên nhiên tạo vật. Có như thế, các con mới định đoạt được cái ngày mai trên những câu tiên tri đã từng đánh vào tâm tư hi vọng của dân tộc các con: "*Thân Dậu niên lai kiến thái bình.*"

Mẹ muốn nói với các con một lời rất dễ hiểu để các con nhìn thấy ngày mai một cách rõ ràng hơn, hầu tiến bước lên nấc thang cứu phẩm chúng qua Tam Thừa về cùng Đại Linh Quang nơi Bạch Ngọc.

THI:

*Xuân chẳng riêng gì với một ai,  
Cũng không Nam Bắc lại Đông Tây;  
Xuân chung thiên hạ trong trời đất,  
Riêng ở lòng con chốn cõi này.*

...

*Cõi này luân chuyển kiếp vi nhân,  
Hạ mãn Thu Đông lại đến Xuân;  
Con biết thường Xuân trong lễ Đạo,  
Đó là ngôi vị Thánh Tiên Thần.*

Đàn hôm nay Mẹ có những việc cần dạy các con để các con ghi nhớ lời Mẹ mà tu hành học Đạo trong tương lai.

Hiện tình trước mắt nhận xét của mỗi con đều thấy những gì nơi cõi thế gian này đã liên hệ đến đời sống các con. Mọi vật chất trên cõi tạm đã kết cấu bằng danh lợi, tình tiền, đeo đuổi bầy hiện quyến rũ các con vào biển khổ. Đành như vậy! Song le, đối với hàng hóa nhân vừa tiến hóa, đối với những chơn linh còn ám muội mới đáng sợ các vật ấy đưa đẩy con người sa vào tam đồ đọa lạc. Những bậc giác ngộ

chơn tu, những hàng nguyên nhân hạ thế, những người trượng phu quân tử, các vật ấy chỉ là nhứt thời chi dụng, không cầm bằng vĩnh cửu trường tồn hay bị chế ngự, nô lệ để trọn đời phải hối tiếc.

Hiện trước đây, các con là những hàng giác ngộ mà Mẹ vừa kể trên nhưng, các con ôi!

THI BÀI:

*Cơ tận thế lập đời Thánh đức,  
Khấp trong nhân loại đảo huyền,  
Để gì con Mẹ bình yên tu hành.  
Gây oan trái dữ lành vay trả,  
Chác nợ nần lòng dạ cứu mang;  
Khiến nên nước đổ nhà tan,  
Lê dân thống khổ cơ hàn lao lung.  
Thương những kẻ anh hùng chí sĩ,  
Xót cho người chung thủy sắt son;  
Những mong trung hiếu vẹn tròn,  
Ăn nhà đền đáp nước non dựng gậy,  
Thương những kẻ đọa đày cơ cực,  
Xót cho người lao lực lao tâm;  
Mảnh thân mong dựng riêng cầm,  
An vui trong kiếp công dân thủ thường.  
Sống trong nếp ruộng vườn rẫy bãi,  
Lập một đời nắng chài mưa chan;  
Tứ dân tứ thú an nhân,  
Mong gì cửa tước nhà quan mới là.  
Thương những kẻ thiết tha vì Đạo,  
Xót cho người hoài bão thiên lương;  
Nhìn xem trong cảnh hí trường,  
Mưu mô đối trá gạt lường điều ngoa.  
Mang nặng nợ trần la bao phủ,*

*Gánh gồng nhiều phong vũ bất thường;  
 Con ôi! hàng vạn cung trường,  
 Học hồng tung cánh bốn phương đất trời.  
 Xuyên qua lại đời giai đoạn,  
 Rồi gấm suy ta thân phù sinh;  
 Sống đây phải sống cho mình,  
 Nhưng con biết sống vẹn gìn tâm Xuân.*

Hỡi các con! Thế cuộc chưa yên, non tâm còn loạn lạc, các con phải ý thức để sống theo lòng Trời. Mỗi con đều là một sứ mạng của Thượng Đế, không riêng hàng Giáo Phẩm Thiên Phong. Các con đừng quản ngại hay để cho thế thái non tình làm đạo cơ chia rẽ.

Con ôi! Hãy nhìn xem vạn vật trên thế gian loài thảo mộc, những cây non cỏ dại, dầu là sớm mọc chiều tàn, nhưng cũng vẫn đua đòi tiến bộ theo công luật thiên nhiên để đơm hoa kết quả, chớ nào phải riêng cho những tồng bá xanh tươi, cỏ thụ rườm rà mới có đầy đủ sự sanh trưởng đâu con!

Riêng về nhân loại ở thế gian này, các con chưa đũa nào biết được đũa nào mà cũng chưa biết được chính mình các con, sao kiếp hiện tại lại thế này hay thế khác.

Tam Ngươn sắp đặt, tạo luật vắn xoay, sự tiến bộ của loài người cũng như Thiên Luật của vũ trụ, nhưng một đàng tiến đến cõi siêu nhiên là sống theo lòng Trời đất, một đàng tiến đến nơi đọa lạc là sống theo vọng thức Bàn Môn. Bao nhiêu sự tiến bộ của loài người cần phải nhìn nhận bầu trời bao la bát ngát đang che đậy, đất rộng mênh mang đang chứa đựng, dầu có tranh đua bay nhảy hơn thiệt rồi cũng

tự hủy diệt lấy nhau trong vòng trần tục, chớ nào ai chiếm đoạt được bên kia ven trời.

Đạo là sự cứu cánh tất cả nhân loại trở về nẻo Thiên Đàng thuần chánh. Sở dĩ các con nhìn ra ngoài đời hay trong đạo thấy phân chia phân cách chi phái này tổ chức nọ rồi các con buồn chán, không phải đó là điều mà làm cho các con không học được cái Đạo đâu con.

Cơ tâm phân hóa, kỳ Đại Ân Xá, Đức Thượng Đế giáng trần cứu rỗi quần sanh nên tất cả chư Phật Tiên Thần Thánh lâm trần tìm phương giáo Đạo. Các con hãy xem đó là những cái tăng trưởng của một chơn linh. Cũng ví như Mẹ đã nói nơi trên là sự tăng trưởng của vạn vật, Trời Đất không vì giống cỏ dại mà không rưới chan nắng mưa sương tuyết, Trời Đất không vì những kẻ tạo ác gây nhân mà không chan rưới hồng ân đưa thuyền Bát Nhã đến biển trần để cứu vớt. Trái lại, đời tội lỗi Đạo mới khai, đời khuyhnh phúc Đạo mới chuyển.

Các con đừng vì những viễn ảnh mờ mịt kia mà quên mất sự sáng suốt thiên lương của các con. Các con nên hiểu rằng: Ánh sáng mặt nhật luôn luôn soi sáng dầu các con nhìn vào chỉ có một vầng nhỏ thôi, nhưng không bao giờ con nào đem tài ba chí dũng để tắt ánh sáng trước giờ Dậu và cũng không thể kéo ánh sáng lại sau giờ Dậu được. Trái lại, một đám lửa thiêu lan cháy cả một khu rừng năm ba dặm, nếu đám lửa ấy càng cháy càng đem lại sự nóng bỏng cho các con, cho loài vật, các con có thể sợ sệt, nhưng con nào muốn tắt là dập tắt được ngay trong khoảng thời gian ngắn nào đó. Lửa dầu to dầu nóng

nhưng quyền hạn ấy có thể người làm được và bỏ được. Biết vậy thì các con chớ nên thắc mắc chán nản trước mọi sự chia cách của loài người, của đạo giáo. Cần nhứt là các con phải biết sống một đời sống trong tình Tạo Hóa thiên nhiên, luôn luôn an lạc tâm trung, xem mọi sự dữ lành để định phân chọn lựa cho mình một giá trị ở đời sống mai hậu.

THI BÀI: (tiếp theo)

Bởi trách nhiệm vi nhân xử thế,  
 Vì công phu tu kỹ luyện thân;  
 Thiên cơ vận chuyển hầu gần,  
 Các con sắp soạn bước lên ra thi.  
 Trên bảng ngọc Tam-Kỳ dành để,  
 Trước điện vàng ân huệ rưới chan;  
 Xuân này Đại-Đạo hóa hoằng,  
 Về phân nghiên cứu con toan lo lường.  
 Hiệp Cơ Quan nhứt trường phổ hóa,  
 Cùng vạn dân thiên hạ âu lo;  
 Sông mê lái Bát Nhã đò,  
 Vượt qua bến giác công trò mới nên.

Mẹ dạy Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý các con nam nữ:

THI BÀI:

Đừng trông thấy trên nền Trời sáng,  
 Bóng nguyệt soi chói rạng đêm khuya;  
 Ngẩn ngơ trong giấc mộng hòe,  
 Nhìn đèn leo lét mà chia tấc lòng.  
 Cái tâm đặng mới hồng vĩnh cửu,  
 Vật vô tri thành tựu chi con;  
 Phận ai thì nấy lo tròn,  
 Trông Nam ngó Bắc không còn chủ tâm.

Mỗi mỗi đều ân thâm chan rưới,  
 Người người trong cơ hội vẫy vùng;  
 Phận nào thì nấy lo xong,  
 Xong rồi một việc là công một phần.  
 Cơ Quan vốn Thiên ân đại xá,  
 Mở con đường khắp cả giao thông;  
 Muốn cho sớm đặng tương đồng,  
 Khoan dung bác ái dạn lòng đừng quên.  
 Thiên cơ chuyển kè bên các trẻ,  
 Luật công bình san sẻ mọi nơi;  
 Ở cho đúng phận con Trời,  
 Ngày mai chắc đặng vui tươi sum hòa.

Vì các con nữ phái còn thiếu phận sự trong những ngày Xuân, vậy Mẹ nhắn bảo chúng con ái nữ phải lo tu thân hành Đạo để kịp lúc hoằng dương giáo lý trong năm Kỷ Dậu.

THI BÀI: (tiếp theo)

Hỡi các trẻ đang xa cố gắng,  
 Kia ven trời lối dạng thái dương;  
 Rửa nhau kịp bước lên đường,  
 Dem tài học tập khoa trường ứng thi.  
 Ban ơn chung trong khi Xuân đến,  
 Gọi nhuan đi thoát bến mê đò;  
 Chờ tin, Mẹ vẫn ra vô,  
 Đường Tiên cõi tục hoạn đồ dạy con.  
 Xuân Xuân sắc điểm son tô ngọc,  
 Xuân Xuân hương ngào ngọt khắp nơi;  
 Các con hưởng cảnh Xuân trời,  
 Vững bền muôn thuở con người Chơn Nhơn.

Mẹ ban ơn tất cả các con nam nữ đàn tiên Mẹ hời cung, thăng...

\*\*\*\*\*

6.- NGŨ NGUYÊN THÁNH THẮT AN NINH  
VÀ ĐẠO ĐỨC LÀ SIÊU CHÁNH TRỊ

Minh Lý Thánh Hội, Tuất thời, 14 tháng Giêng  
Kỷ Dậu (2-3-1969)

THI:

*TAM thiên lục bá đạo bàng môn,  
TRẤN tinh nhân gian thức mộng hôn;  
OAI đức nếu người không chính chấn,  
NGHIÊM trừng Thiên luật khó bền chôn.  
QUAN thân tế chúng hà nhân sự.  
ÂM điệu độ đời bậc Thế Tôn;  
NHỮ thị ngã văn tùy chánh đạo,  
LAI triều chiếu triệu nhập Thiên môn.*

TAM-TRẤN OAI-NGHIÊM QUAN-ÂM  
NHỮ-LAI, Bàn Đạo chào chư hiền đệ hiền muội.

Đầu năm Kỷ Dậu, Bàn Đạo đến trần gian để  
giúp chư hiền đệ muội một vài lý Đạo để nhận thức  
vị trí của mình trong trời đất, ngõ hầu tăng tiến trên  
bước đường tu học chân chính để khỏi sa vào nẻo mê  
tín mà bị bàng môn tả đạo lôi kéo vào hố sâu vực  
thẳm không ngày trở lại cùng CHÍ-TÔN TỬ-PHỤ.  
Bàn Đạo miễn lễ, đồng an tọa.

Chư hiền đệ hiền muội!

THI:

*Cuộc đời lắm nẻo gập chông gai,  
Tà chánh lẫn chen giữa hội này;  
Vững bước qua cầu thanh ván mỏng,  
Để hầu sáng tạo ở ngày mai.*

Chư hiền đệ muội! Máy càn khôn vận  
chuyển, luật tuần hoàn đã đảo đầu, Ngươn Hạ ngày

sắp mãn, Tam Kỳ độ chúng sinh. Từ xưa, cứ mỗi độ  
thế gian loạn lạc, chánh đạo bị lu mờ, người hiền tài  
bị gièm xiểm đón ngăn, kẻ thiếu đức mùa may trong  
thiên hạ. Đạo Giáo bị xem như mê tín, cường quyền  
vật chất lại thịnh hành, luân lý suy đồi, nhân tình bị  
xem rẻ. Thì cũng cơ hội đó:

*Đạo Trời đến khai sáng nẻo quang minh,  
Đuốc chân lý rọi vào trong đêm tối;  
Chuông cảnh tỉnh người trần trong tội lỗi,  
Lấy đao binh đạo tặc để làm răn.  
Cho người đời thức tỉnh ăn năn,  
Vào nẻo đạo để an bình tâm nội.  
Đạo khai sáng giữa lúc đời nhiều tội lỗi,  
Như trường học đời mở vì con người  
u tối đốt nát văn chương.  
Đoàn cứu trợ đến đâu vì nơi đó  
bị thảm trạng tai ương.  
Đó là điểm chánh tình thương của Tạo Vật.*

Chư hiền đệ hiền muội là những thành phần  
giác ngộ, tầm Đạo học hỏi để tu công lập đức, cốt ý là  
hoàn thiện hóa bản thân trong kiếp đời hiện tại và  
được giải thoát phần chơn như khi về bên kia thế giới.

Quan niệm và mong muốn thì như vậy,  
nhưng khi đặt mình trong khuôn khổ hành đạo thì  
làm không được đúng như lòng mong mỏi. Đời con  
người lấy lẽ sống làm căn bản, nếu chỉ là sống cho  
bản thân giả tạm ở cõi vô thường này thì không cần  
phải đề cập đến, mà phải quan niệm luôn cả lẽ sống  
về tâm linh.

Con người muốn toại hưởng cõi thanh bình  
phải nhắm vào thực hành các điểm sau đây:



- 1/- Nội công tu tiến,
- 2/- Ngoại công đức hạnh,
- 3/- Quá khứ tâm nên dứt bỏ,
- 4/- Hiện tại tâm không có,
- 5/- Vị lai tâm đừng vọng tưởng.

Đó là hạng tu tiến một quãng đường khá dài mới có thể thực hành được trọn vẹn.

#### 1.- NGŨ NGUYỆN

Chư hiền đệ hiền muội! Trong giới Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ hằng ngày mỗi thời cúng đều có năm câu nguyện. Câu nguyện chót là "Ngũ nguyện Thánh Thất an ninh". Thông thường chư hiền đệ hiểu nghĩa rất hẹp là cầu nguyện cho Thánh Thất là chỗ thờ phượng được an ninh. Nếu hiểu như vậy thôi thì Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ không cần phải nêu câu ấy lên để mà làm chi.

Vậy chớ người đời mỗi lần đến lễ Phật dung hương dâng hoa quả kèm theo đó xin Phật phù hộ đủ điều, có khác chi đâu ?

Chư hiền đệ muội phải hiểu như thế này: Thánh Thất gồm có Bát Quái, Cửu Trùng và Hiệp Thiên Đài. Thánh Thất cũng là tượng trưng cho hình thể Chí Tôn Đại Từ Phụ, trong đó có cả Thượng Đế đến vạn linh. Một tổ chức rộng lớn như vậy cũng thể hiện cho Càn Khôn Vũ Trụ. Muốn cho Càn Khôn Vũ Trụ được điều hòa nhục nguyệt tinh tú, Thượng Đế phải nắm giữ quyền pháp, cũng như điều hành guồng máy Đạo. Một tổ chức từ nhỏ đến lớn cũng phải có quyền pháp. Nếu không quyền pháp điều hành vận chuyển thì các khối tinh cầu trong vòng luân chuyển sẽ đụng nhau, thì vũ trụ này mất an

ninh. Còn các phần hành của mỗi tổ chức không theo quyền pháp thì tổ chức đó bị loạn.

Đức Giáo Tông Thái Bạch, đầu xuân Kỷ Dậu đã đề cập đến hai chữ "Quyền Pháp" khá nhiều rồi. Hôm nay Bàn Đạo chỉ phớt qua để chư hiền đệ muội lưu ý mà không nhầm lẫn.

Trong Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ đến ngày nay còn trong vòng phân hóa, vì chỉ có pháp mà không có quyền. Ai cũng nói mình là đúng pháp, không theo một quyền lực của tổ chức khác. Vì quyền pháp chẳng nghiêm minh nên cơ phân hóa, sự rẽ chia đương nhiên là thế.

Giờ đây Bàn Đạo trở lại câu nguyện thứ năm.

Thánh Thất cũng tượng trưng cho lớn nhất là vũ trụ, nhỏ nhất là bản thân cá thể của con người cho đến từng cá thể côn trùng thảo mộc, bò bay máy cưa nữa. Nếu vũ trụ chẳng an ninh, cơ sanh hóa không thể trưởng thành; guồng máy cai trị nhà nước nếu chẳng an ninh thì xáo trộn từ đầu não chỉ huy đến hạ tầng quần chúng; gia đình nếu chẳng an ninh thì làm sao an cư lạc nghiệp hạnh phúc được; bản thân nếu chẳng an ninh thì đời người như mất hết chín phần mười. Như vậy, an ninh là nhu cầu cần thiết cho tất cả mọi giới, mọi lãnh vực.

Chư hiền đệ muội là người tầm Đạo tu thân, cũng hoài vọng an ninh. Nếu thậm đa tửu nhục thì ngũ tạng lục phủ mất an ninh. Nếu thậm đa sắc dục thì bản thân cũng mất an ninh.

Nói rộng ra một chút: Như người sử dụng các loại xe không thi hành đúng luật đi đường, đó là tự mình làm mất an ninh cho mình.

Trên đường đạo hoặc đường đời cũng thế, nào khác chi đâu. Mọi sự kiện xảy đến cho mình, đa số là tự mình gây nên, chỉ thiếu số từ ngoại cảnh đưa đến mà thôi. Cái ngoại cảnh ấy cũng do ảnh hưởng phần nội tâm mà ra, chớ không hoàn toàn là rủi ro từ đâu đưa đến. Nếu thiếu đức, ngoại cảnh mới xâm vào.

Chư hiền đệ muội thử nghĩ: Có bao giờ những người chơn tu đạo đức mà lại gặp những bạn tử nhục đạo tặc đến rủ ren, hay trái lại, có bao giờ những người đồ bác đạo tặc mà có người bạn văn nhân sĩ khí đến bao giờ. Như vậy là nội tâm mỗi người được thuần chân đúng đắn sẽ có ngoại cảnh an lành tốt đẹp trợ duyên. Nội tâm sẵn dành chỗ phụng thờ Thượng Đế, hoài bão những việc làm của Thượng Đế, thì không còn chỗ nào trống để tà mị lấn chen.

## 2.- ĐẠO ĐỨC LÀ SIÊU CHÁNH TRỊ

Chư hiền đệ là những người trong cửa Đạo, từ lâu không dám bàn đến hai tiếng chánh trị, vì quan niệm rằng chánh trị là có lập phe lập đảng, có tranh bá đồ vương, có giựt giành quyền thế. Tại hiểu như vậy nên không dám nghĩ và bàn đến hai tiếng ấy. Thật nghĩa của nó là cao quý biết bao.

Định nghĩa: CHÁNH là chánh trực, quang minh, ngay thẳng, đúng đắn, có nhân có nghĩa và háo sinh. TRỊ là an ninh, bảo tồn trật tự, hòa thuận dưới trên.

Trên thế gian này, nhân loại vì còn những quốc gia trong vòng loạn lạc triền miên, danh từ chánh trị bị lạm dụng vì người chấp hành không đúng nghĩa của nó. Bởi đó mà danh từ ấy không được

đề cập trong cửa tôn giáo hay Đạo giáo.

Ngày nay cũng như từ bao giờ, những phần tử tốt, tu hành chân chính trong cửa đạo hằng hoàn thiện hóa từ nội tâm đến ngoại thể con người mình cho đúng với hai chữ đạo đức. Đó là phần vụ tu thân. Còn phần lập công bồi đức là việc tế nhân độ thế. Làm những công việc xã hội từ thiện, lấy lý đạo lồng vào việc làm để tỉnh thức kẻ tội lỗi hung ác trở lại đường lương thiện thuần mỹ, giáo dân vi thiện. Độ được một người vào cửa thiện là giảm bớt đi một phần tử xấu của quốc gia. Độ được một người biết làm công việc giáo dân vi thiện là đã bớt đi hàng trăm phần tử xấu của quốc gia. Nếu độ được trăm ngàn muôn triệu người như vậy thì một quốc gia đã giảm đi rất nhiều khám đường và sẽ chuyển cơ sở ấy thành giáo đường. Như vậy không phải đạo đức là siêu chánh trị hay sao? Nếu mỗi người thương nhau trong tình đạo hữu, trong tình anh chị em cùng một Cha chung THƯỢNG-ĐẾ, lo dìu dắt nhau, bảo trợ nhau, dạy dỗ nhau như người cùng ruột thịt thì xã hội quốc gia đương nhiên an bình, dân tình được lạc nghiệp. Việc làm ấy trong quyền pháp Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ đã ấn định rõ ràng từ buổi sơ khai Đại Đạo. Nếu cấp thừa hành đúng đắn nghiêm minh phổ độ chúng sanh càng đông thì quốc gia xã hội sớm thanh bình thịnh trị. Được thịnh trị nhờ chữ chánh: chánh tâm, chánh trực, chánh tín. Từ lớn chí nhỏ, từ quan chí dân, từ kẻ sĩ phu tới hàng cùng đinh mà được chánh thì lo gì không thịnh trị an ninh, quốc gia cường thịnh, xã hội thanh bình. Đó không phải đạo đức là siêu chánh trị hay sao?

Người làm đạo đức là làm chánh trị trong tình thương giáo dục và bảo tồn.

Nói như vậy để những ai là người tu thân lập đức hành đạo độ đời nên hiểu cương vị của mình mà làm cho đúng mức của nó. Hễ tu thì phải làm cho đúng nghĩa của người tu. Nếu làm sai tôn chỉ mục đích của nó, đó là tự mình làm mất an ninh cho mình cũng như cho tập thể. Dầu có nguyện năm bảy trăm câu cũng chẳng ích gì, lựa là một câu.

Kìa hãy xem Trời Đất đã chia bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông. Mỗi mùa nào đều mang sắc thái riêng biệt của nó, nhưng cái cứu cánh căn bản là bảo tồn vạn vật.

Trong giới hành đạo tu thân cũng vậy. Dầu mang sắc thái riêng biệt của mỗi tôn giáo, mỗi tổ chức hành đạo có khác nhau, nhưng cái cứu cánh căn bản của nó là tế nhân lợi vật, giáo dân vi thiện để đem lại xã hội thanh bình, quốc gia thịnh trị trong tình thương. Người lãnh đạo xem dân như con đẻ, dân xem người lãnh đạo như cha sinh. Bổn phận, nhiệm vụ và quyền lợi tương thân tương trợ trong đường lối chánh tâm, chánh trực. Đó là Đạo làm người ở thế gian.

Đừng hiểu rằng vào Đạo là trốn tất cả sự đời, mà phải hiểu vào Đạo là có hai phần: một phần về tâm linh, một phần về nhân sinh thế đạo. Nếu đóng cửa độc thiện kỳ thân thì Thượng Đế cũng không mở đạo mà làm gì, như lý đạo đã nêu trên khi khởi đầu đề tài này.

Chư hiền đệ hiền muội đàn trung! Chư hiền đệ muội đang sống trong giữa thời đao binh chiến

họa. Tuy thấy rủi ro âu lo sợ hãi mọi biến chuyển bất ngờ, nhưng đó là cơ hội tốt cho người tu. Nhờ đó mới thấy được lẽ đạo lý công bình của Tạo Vật. Đừng hoảng hốt sợ hãi, mà phải luôn luôn bình tĩnh định tâm tưởng nhớ đến đạo lý và Thượng Đế. Đó là lấy tĩnh để trị loạn. Ngược lại, không ích gì. Dầu sợ hãi hoảng hốt cũng không giải quyết được việc gì và cũng không thấy được lẽ nhiệm màu của đạo lý.

Giữa thời buổi loạn ly, cũng là giữa lúc phân chánh biệt tà, phân thanh lóng trược, cũng là buổi sàng sảy thanh lọc. Bao nhiêu căn duyên nghiệp quả đều phải trả xong mới hưởng được buổi lập đời Thượng Ngươn Thánh Đức. Đừng vì ngoại cảnh để mất phong độ cốt cách của người tu hành. Nếu đạo đức không đem lại sự an bình thịnh trị thì Thượng Đế cũng không mở Đạo làm chi.

THI:

*Lòng trần rửa sạch để thanh tâm,  
Chánh tín mới mong khỏi lạc lầm;  
Giữa buổi Hạ Ngươn còn loạn lạc,  
Giúp đời hành Đạo gặp ân thâm.*

THI:

*Gieo giống thì mong kết quả ngon,  
Chánh tâm hành Đạo phải cho tròn;  
Mặc đời xảo trá tay buông bắt,  
Hành Đạo vãng hồi lại nước non.*

Ban ơn chư hiền đệ hiền muội được tâm trung mát mẻ, sáng suốt nhận định con đường minh chánh để đi đúng và hành đúng con đường Đạo lý. Bàn Đạo xin giã từ, thăng...

\*\*\*\*\*

7.- VUN QUÊN MẦM NON LÀ CẦN THIẾT VÀ  
LẤY ĐẠO LÝ LÀM LỄ SỐNG CHO ĐỜI MÌNH

NGỌC MINH ĐÀI, Tuất thời Rằm tháng Giêng  
Kỷ Dậu (3-3-1969)

GIÁO-TÔNG ĐẠI-ĐẠO THÁI-BẠCH KIM-  
TINH, Bần Đạo mừng chư hiền đệ hiền muội.

THI:

*Thế loạn khuyên người ráng định tâm,  
Huyền linh phép báu đã trao cầm;  
Gìn thân tế chúng con phong bão,  
Mới biết đạo màu lý diệu thâm.*

Nơi đây đã được rất nhiều ân điển chan rưới, chỉ tiếc rằng nhơn sanh còn sa ngã trong dục vọng thường tình, lán chen tranh đấu, sớm tối đua đòi quyền lợi, quên mất bản thân đã chịu bao nhiêu nỗi nắng sương mưa gió trên thế lộ, và trước mắt vẫn còn bao nhiêu cạm bẫy chông gai hàm hố đón ngăn, người đời vẫn lao mình lướt tới.

Đối với lòng bác ái từ bi của chư Tiên Phật, đối với đức háo sanh của Thượng Đế, nhơn sanh đã quên và dường như không còn ý niệm được sự cứu cánh vô hình, nên Thánh Đường sẵn có, tay hướng đạo sẵn mở rộng dang xa, nhưng không che chở nâng đỡ ôm gồm gì được cả, thật đáng thương thay!

THI BÀI:

*Trên Thượng Đế ơn lành chan rưới,  
Dưới nhơn sanh nhuân gọi hồng ân;  
Tam-Kỳ Phổ-Độ hạ trần,  
Gióng lành gieo rải khắp phần Việt Nam.  
Cùng cõi tạm ai phạm ai Thánh?*

*Cùng thế đồ, cùng cảnh trần la;  
Nguyên nhân sứt mạng đâu là?  
Thánh Hiền Tiên Phật suy ra ai nào?  
Lập một nước để trao quốc chánh,  
Mở Đạo Trời khó định nhơn tâm;  
Trải qua đã mấy mươi năm,  
Tiền đồ còn hỡi xa xăm mịt mờ.  
Chọn sứt mạng trao cờ Đại Đạo,  
Nhờ tay phạm hoài bão tình thương;  
Cho đời bớt nổi tai ương,  
Vượt qua Ngươn Hạ khoa trường đề tên.  
Trải mấy năm chí bên lo lắng,  
Hai nhiệm kỳ ngọt đắng sót chia;  
Học hành đã đến thời kỳ,  
Đồ thơ cất gánh một khi lên đường.  
Đời đang khổ biểu dương tài đức,  
Đạo đang chờ những bực thánh tâm;  
Trở về đường lối diệu thâm,  
Lập đời Thánh Đức muôn năm thái bình.*

Đối với các tổ chức, riêng Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý có khác hơn là tuần tự nhi tiến. Điều cần nhứt, huấn luyện một số nhân tài đức hạnh để tương lai có người kế tiếp và kiện toàn nội bộ, nghiên cứu giáo lý.

Chư hiền đệ muội luôn luôn ghi nhớ cái nguyên tắc "Tre tàn măng mọc", và phải có phương pháp dung dưỡng lớp măng ấy theo đường lối tổ chức có chuẩn thẳng qui củ, theo đường lối chánh đạo trong quyền pháp đạo luật.

Chư hiền đệ muội đừng nhắm vào tuổi đời cá thể của mình mà đốt giai đoạn trưởng thành của cơ

đạo. Mỗi người mỗi việc, hành cho đến nơi đến chốn. Mỗi một lớp người xây đắp một giai đoạn, mỗi một thế hệ nhân sinh xây dựng một bước tiến một cấp cao. Về nhiệm vụ vun quén măng non là cần thiết, vì mỗi tổ chức nào cũng phải cần đến lớp người nòng cốt có căn bản, tổ chức có được tiến triển kết quả mau chậm đều do lớp người nòng cốt trong nhiều thế hệ kế tiếp.

Trải qua hơn bốn mươi năm, lớp măng non nếu có ai làm bản thống kê thì sẽ được một con số đáng kể, nhưng lớp măng non ấy không được ai dung dưỡng chăm sóc, vì thế cho nên trong đó có những chồi non bị cây già lấn ép, có những lớp tùy hoàn cảnh vượt lên không trật tự, không hàng ngũ, cũng có lớp bị sâu bọ tiêu diệt. Rất mỉa mai thay!

Phần nhiều gia đình Thiên Phong Chức Sắc, Chức Việc đến hàng đạo hữu, cha mẹ có đạo Cao Đài, con cái lại đi đạo khác, rồi trở về chống đối lại đường lối hành đạo của cha mẹ.

Vẫn biết đạo nào cũng quý, cứu cánh cùng rất cũng như nhau. Điểm đề cập nơi đây là khía cạnh giáo dục của phận làm cha mẹ. Đó là chưa nói đến đa số lớp trẻ đi Chùa Thất tụng kinh làm đám, nhưng có ai hỏi tại sao vào đạo thì chúng trả lời mỗi đứa khác nhau. Đứa thì vào đạo vì thấy trang lứa muốn vào cho vui; đứa thì tại cha mẹ bảo không dám cãi; đứa thì thấy cha mẹ làm thì bắt chước nhưng không biết để làm chi; đứa thì sợ quỷ ma dẫn hồn xuống địa ngục nếu không cầu cạnh với Thiêng Liêng; đứa thì sợ tai bay họa gửi; đứa thì muốn may mắn mọi sự trên đường đời nhờ có công đi Chùa Thất. Không nghe đứa nào nói đến nhiệm vụ giáo dân vì thiện hay hoàn

thiện hóa bản thân, hay nhờ đạo đức hóa mọi nếp sinh hoạt xã hội quốc gia để an bình thịnh trị cho non sông tổ quốc.

Đừng ai qui lỗi hoặc trách cứ tại sao chúng nghĩ vậy mà không nghĩ vậy, vì tổ chức từ cấp lãnh đạo tinh thần thiếu sót khiến cha mẹ chúng chẳng có đường lối hoài bão hướng thượng rồi bảo sao chúng lại có được tinh thần ấy.

Thế thường hay tôn trọng những bậc vĩ nhân, những hàng Giáo Chủ, mà không tự tạo cho mình hay cho tập thể trở nên những bậc vĩ nhân ấy. Thử hỏi, những bậc ấy đâu phải từ trên trời rớt xuống, cũng từ bào thai nhục thể mà sanh.

Trở lại nội tình Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ, nếu cứ theo cái đà cũ, dầu chư hiền Thiên phong Chức Sắc toàn đạo có sống đủ 2.500 năm cũng thế thôi, vì không có óc canh tân nghiên cứu khai thác lý nhiệm mầu của Đạo mà Chí Tôn cùng hàng Tam Giáo đã vạch sẵn.

Ngày nay trước hiện tình cơ đạo, nếu lấy theo thường ý thì bi quan, nhưng theo Thánh ý đó là điều lạc quan. Nhờ có một khoảng thời gian tối tăm mù mịt, ai giỏi kiên tâm trì chí thấp lên ngọn đuốc quang minh soi đường mở lối, thì người ấy sẽ có rất nhiều bạn đường nối gót.

Ngày nay cơ đạo cũng tương tự. Trước đêm trường tối tăm dày đặc, quyền pháp chẳng phân minh, mạnh ai cũng nói mình là chánh pháp, là đúng pháp, không có ai có quyền gì chinh phục điều khiển ai. Chư hiền đệ muội may mắn đến buổi chót của đêm trường được Từ Phụ Chí Tôn trao cho ngọn đuốc

vừa chiêm diêm, giờ đây còn tùy nhiệm vụ và sứ mạng của những sứ đồ chấp hành có kiên trì cầm đuốc soi đường hay không, có sợ đêm trường rét mướt hay không, có sợ gai chông hay không, có sợ sương gió đất bùn làm bẩn y phục giày dép hay không, có sợ mất giấc ngủ trong chăn êm nệm ấm hay không, có biết nghĩ đến lớp người kế tiếp cầm đuốc thay thế mình tiếp tục con đường hướng về mục phiêu chánh hay không? Đó là những yếu tố cần thiết cho sự thành đạo sau này.

Bài học đạo cũng như bài học đời, càng học thấy càng khó, nhưng càng khó mới thấy được vinh quang trong sứ mạng. Leo lên đỉnh Hy Mã Lạp Sơn là việc khó ở thế gian, đã có hàng lớp người rũ xương dọc hai bên vệ đường, nhưng rốt lại sự vinh quang cũng sẵn đón chờ lớp người kiên tâm trì chí.

Chư hiền đệ muội lúc nào cũng thấy khó như người đạp xe lên dốc núi, tuy thấy đỉnh còn xa, nhưng nhìn xuống mình đã cheo leo giữa đoạn đường khá xa rồi vậy. Bàn Đạo không nở khen suông để chư hiền đệ muội mãn nguyện mà an hưởng nên phải thố lộ khoảng đường còn trước mặt.

Một thí dụ: Cứu Trợ - biết rằng lòng thương người trước cảnh cơ hàn tan nát nhưng sự âu lo cứu trợ không khi nào bằng sự âu lo cho đứa con bị nạn.

Việc lo đạo cũng thế. Có mấy ai lo đạo như lo sự sống của cá thể và gia đình mình, nhưng nếu rủi gặp một tai nạn bất trắc nào đó, dám bán hết sự nghiệp để chạy chọt đút lót. Thương thay cho người đời chưa dám lấy lẽ đạo lý làm lẽ sống cho đời mình.

Sau đây là lời dạy chung chư hiền đệ hiền

muội đã có tâm thành về đây châu linh Thiêng Liêng để mong được lời an ủi vỗ về giữa thời buổi loạn ly, thiên tai chiến họa, và được dạy chỉ đường lối tu hành. Trước nhứt là chư hiền đệ muội có lòng tín nhiệm và cảm tình với đường lối hành đạo của Cơ Quan. Chư hiền đệ muội an lòng giữ gìn tâm đạo cho bền chặt, gọi là "Đạo bất ly tâm". Hãy chân thành với lòng mình mà đi trên đường Đạo. Tất cả mọi hoạt động của mình phải nhắm vào mục đích tối thượng của đạo lý từ tư tưởng, ý nghĩ, lời nói, cử chỉ đến việc làm phải được sự chân thành, tỏ nỗi cảm tình và thố lộ tình thương với tất cả mọi người mọi trường hợp. Việc gì trước khi muốn nói hoặc làm cho ai, nên đặt mình trong hoàn cảnh người ấy để xem mình có chịu được những đối xử như vậy hay không. Nếu được thì làm, không được thì đừng. Đó là tự mình kiểm soát hành động của mình đó, cũng là khuôn mẫu đạo lý Nho Giáo un đúc cho mình đó. Hằng ngày mình thường ước mong kẻ khác giúp đỡ phương tiện sinh kế, nâng đỡ con cái học hành, để lời dịu ngọt đối xử với mình, cùng mong Thượng Đế tha thứ tội lỗi và ban ơn cho mình. Hãy lấy tất cả sự ấy ban bố và đối xử với kẻ khác. Đó là vốn liếng để dành trong kho vô tận và chắc chắn trộm cướp không lấy được, chiến tranh không tàn phá được, đó là đạo lý thông thường bậc trung cấp. Hễ có chí, ai cũng làm được hết. Làm được bậc trung cấp là đã được 2/3 đoạn đường tu hành tạo Tiên tác Phật rồi đó.

THI:

*Đạo lý nào đâu ở chốn xa,*

*Từ bên Thiên Chúa hoặc Di Đà;*

*Thích Ca, Lão Tử cùng Nho Giáo,  
Do sự thiện hành chính bởi ta.*

THI:

*Bởi ta tha thiết đến hay không,  
Việc ấy tùy nơi mỗi cõi lòng;  
Ích kỷ vị tha thương hoặc ghét,  
Tinh thần đánh giá sự thành công.*

THI:

*Thành công đâu phải đợi ai cho,  
Thi đỗ nhờ công học mỗi trò;  
Đừng nói học tài thi mạng ấy,  
Đạo lành làm được của Trời cho.*

THI:

*Hoan hỉ nhìn xem trước điện tiền,  
Trẻ già lớn bé có căn duyên;  
Giữa thời vật chật giành râu xé,  
Cũng để ngày giờ kiếm Phật Tiên.*

THI:

*Phật Tiên thương mến để lời khuyên,  
Hãy học theo gương của Thánh Hiền;  
Việc thiện đừng chê dẫu lớn bé,  
Lâu ngày đây đủ bởi nhờ siêng.*

THI:

*Siêng lo hành đạo lập công phu,  
Bất cứ người nào cũng dễ tu;  
Sự sống hằng ngày chen đạo lý,  
Khỏi cần thạch động với non vu.*

Thôi Bàn Đạo để lời khuyên bao nhiêu cũng đủ. Rán mà nghiên cứu hiểu suốt mà thực hành. Ban ơn chung toàn thể chư hiền đệ muội, thăng...

\*\*\*\*\*

## 08.- ĐIỀU LÝ CỦA CÁC CÂU KINH NHỰT TỤNG

Thiên Lý Đàn, Tuất thời 12 tháng 02 Kỷ Dậu (29-3-1969)

THI:

*Thượng cảnh tiêu dao chẳng lụy phiền,  
Non Bồng nước nhược thú thiên nhiên;  
Lâm trần vì bởi nguyên nhân khổ,  
Dầu đất đem về cõi Phật Tiên.*

NHƯ-Ý ĐẠO-THOÀN CHƠN-NHƠN, Lão chào mừng chư Thiên mạng, mừng hai cháu đại diện Vĩnh Nguyên Tự. Lão hoan hỉ được hội diện chư Thiên mạng Cơ Quan, để rồi sẽ có thì giờ đàm đạo. Lão mời chư liệt vị và hai cháu đồng an tọa.

Ngày xưa Lão là một môn sinh trong Phật Đạo Minh Sư, nhưng đã luôn luôn tìm hiểu nghiên cứu phía Tiên Đạo và Thánh Đạo để giúp mình ở phần mở mang kiến thức rộng rãi. Có so sánh được giữa ba nền giáo lý mới thấy mình sáng suốt nhận định đâu là chơn, đâu là giả, nẻo ngắn đường dài, lối quanh co, nơi khúc khuỷu, việc nào đáng làm, việc nào chẳng nên làm, việc nào nên làm thời gian sau mà không nên làm ở thời gian trước, và cũng có việc cần phải làm thính. Nhưng sự làm thính im lặng ấy không phải là không làm, mà trái lại, lúc làm thính im lặng ấy lại làm việc rất nhiều và hiệu quả vô cùng.

Cũng như đã thấy và hiểu, Thượng-Đế có nói ra một lời nào đâu, nhưng đã điều hành can khôn vũ trụ, nhật nguyệt tinh tú vận chuyển lưu hành theo nhứt luật thứ lớp tuần tự, trên cai quản ba mươi sáu

cõi Trời, ba ngàn thế giới, dưới điều động bảy mươi hai quả địa cầu và bốn bộ châu lớn. Như câu kinh nhật tụng có ghi rằng: *"Nhược thiết nhược hư, bất ngôn nhi mặc tuyên đại hóa, thị không thị sắc vô vi nhi dịch sử quần linh"*.

Còn việc mà từ xưa loài người thường mặc cảm rằng nếu có Trời Đất Thánh Thần Tiên Phật thiết đi chẳng nữa thì thế giới loài người nào đâu có can hệ chi đến các thế giới ấy và cũng không bao giờ dám nghĩ hoặc không buồn suy nghĩ đến sự liên hệ giữa loài người và các Đấng ấy. Nhưng khi đọc được nhiều pho sách, tham luận về Lão Giáo thì những quan niệm xưa nay của loài người đều sai hết.

Giữa loài người hay nói chung là chúng sinh cho đến càn khôn vũ trụ đều có liên hệ và rất liên hệ mật thiết với nhau vô cùng. Vì Đạo là sự sống của vạn vật, hay nói một cách khác, đạo là bản thể của vũ trụ, trong ấy có Phật Tiên Thánh Thần cùng muôn loài vạn vật.

Đã nói là cùng chung chẳng khác nào một cơ thể. Cơ thể nhỏ là thí dụ của thú cầm hoặc của loài người, v.v. Còn cơ thể lớn là vũ trụ. Nếu trong một bộ phận nào nhỏ nhất của một cơ thể bị cảm giác đau, nhột, ngứa hoặc nóng lạnh tức thì toàn cơ thể đều hay biết hoặc là khoái lạc, hoặc đau khổ đồng chung nhau.

Nếu trong vũ trụ, một quốc gia nào có chiến tranh biến loạn thì toàn thể đều chịu ảnh hưởng chung, từ sự buồn vui giận ghét cho đến sự liên hệ về kinh tế, quân sự, giao thông, vận tải. Do đó, là người tu học, đừng bao giờ nghĩ rằng việc mình mình biết,

việc người người hay, họ khổ mặc họ, mình lo bảo thủ chu toàn cho xong phận mình là đủ.

Lòng Tạo Hóa bảo tồn vạn vật như hoặc còn hơn tình phụ mẫu đối với đoàn con. Do đó, có luật sinh trưởng và bảo tồn cũng như luật sinh trưởng thu tàng. Có vạn vật, trong đó có loài người là gần sự xét đoán nhưt con người. Con người được tạo đọa phải có đủ điều kiện để sống. Nếu sống mà tranh cạnh cấu xé nhau vì ích kỷ ắt sẽ tiêu diệt. Do đó phải đặt ra ngành giáo huấn, từ văn chương, lễ nghĩa, đến đạo đức, bác ái vị tha để con người biết tình đoàn kết hỗ tương, tương thân tương trợ để bảo tồn cho nhau. Do đó, đã có Tam Giáo Đạo ra đời trong các thời kỳ để giáo dục quần sanh. Như trong câu kinh nhật tụng có ghi *"Tiên Thiên nhưt khí, diệu hóa tam thanh"*.

Việc làm ở thế gian, dù trong một tổ chức nào, đời hoặc đạo, lớn hoặc nhỏ, khi đã thành hình, cần phải nuôi dưỡng và phát triển thì tổ chức ấy mới có cơ hội kết quả tốt đẹp. Ví như dòng sông nước chảy, từ thâm sơn đồng ruộng, suối rạch sông hồ, cho đến những khe lạch nhỏ, nước vẫn luân lưu cuộn chảy. Nếu vì lý do nào đó, nước bị ngăn chặn ứ đọng trở lại lâu ngày, nước ấy thành ao tù hôi thúi. Những người dân dưới dòng nước hoặc hai bên dòng nước phải chịu khổ lụy.

Đạo lý cũng vậy, Thượng Đế là chủ quyền điều động tất cả tạo hóa muôn loài vạn vật, từ nguyên nhân cho đến hóa nhân, thấp sanh hóa noãn đều phải có đạo lưu hành để trưởng dưỡng và tiến hóa. Nếu vì một lý do nào đó, đạo pháp bị làm chậm trễ truyền bá, nhân loại nói chung, vạn vật nói riêng,



đều bị ảnh hưởng tai hại vô cùng. Dù Thượng Đế có đủ quyền năng nhưng các cấp bộ cơ quan tổ chức đầu não.v.v. bị trì trệ hoặc tắc nghẽn thì Thượng Đế cũng đành rơi lệ cho số phận sanh linh. Ở câu kinh nhật tụng có ghi: *"Đạo pháp trường lưu, khai cứu thập nhị tào chi mê muội."*

Khi Thượng Đế đã tạo sanh con người ở thế gian rồi, điều cần nhất là mở mang tâm trí cho họ biết từ tập thể, đoàn ngũ, bộ lạc đến tiểu quốc, mở mang lòng thương đoàn ngũ họ trước. Đó là câu "quốc gia thủy tổ".

Biết rằng Đạo khai cốt là để cho vạn vật đồng tiến hóa đến chỗ tuyệt đích là hiệp nhất cùng khối Đại Linh Quang. Khối Đại Linh Quang là đại thủy tổ. Còn gia đình quốc gia xã hội của mỗi giống là tiểu thủy tổ. Họ có thương bản thân họ, thương gia đình họ, thương đoàn thể họ thì mới nói đến thương quốc gia thủy tổ. Còn những ai nói thương tổ quốc dân tộc mà phớt bỏ gia đình hoặc bản thân là người ấy nói hão nói sai.

Do đó, đạo lý pháp môn tuy vô lượng nhưng cũng tùy theo căn trí chúng sanh mà hướng dẫn họ lần lần từ thấp đến cao. Do đó mà lời nói đầu của Lão là sự nói và việc làm phải lựa đúng thời đúng lúc đúng chỗ. Nếu trái lại, dầu mình có thiết tha xây dựng, nhưng là phá hoại vì phản tác dụng.

Tình thương ai ai cũng có. Rất đôi hồ lang, cọp, gấu, sấu, sư tử, cũng vẫn có tình thương con và thương bày, thương đồng loại của chúng. Một khi nó giết một con vật khác, tuy nói là dữ, nhưng vì phải cần kiếm mồi cho con. Đó là loài thú. Chỉ có sanh hồn

và giác hồn, còn loài người không được làm vậy, vì con người đã được Thượng Đế ban cho linh hồn, tánh linh hơn vạn vật. Tình thương mình, thương nhà, thương nước phải cao cả, vì ngoài ba tình thương đó lại còn tình thương nhân loại và tình thương chúng sanh nữa.

Do đó, không phải dùng phương tiện giết chóc để bảo vệ tình thương khác, mà phải dùng các phương tiện giáo dân vi thiện, hoán ác thành nhân. Dầu sao cũng phải nhớ đề cao mỗi tình quốc gia dân tộc, khởi thủy do những dữ kiện vừa nêu.

Nếu ai nói rằng mình có những triết lý cao siêu, phương pháp tuyệt đối, đường lối siêu quần để xây dựng quốc gia dân tộc mà dùng những phương tiện tương tác tương tàn diệt chủng để đoạt cho kỳ được lý tưởng ấy, lịch sử loài người không thể chấp nhận điều ấy. Trong câu kinh nhật tụng có ghi: *"Khai nhân tâm tất bốn, thọ quốc mạch tất tiên, ư trí chúa chi trung"*. Cười! Cười!

Lão sẽ tùy nhiệm vụ mà hộ trì chư liệt vị trên đường hành đạo, Lão xin già từ tất cả, thẳng...

\*\*\*\*\*

## 9.- THẾ NHỜN HÒA

Nam Thành Thánh Thất, Tuất thời 14 tháng 2 Kỷ Dậu (31-3-1969)

THI:

*Thế sự đua chen chốn hí trường,  
Gây cho nhân loại cảnh đau thương;  
Nghiêng vai ai hỏi người tâm đạo,  
Gồng gánh non sông vạn dặm đường.*

LÊ VĂN DUYỆT, Lão chào chư Thiên ân sứ mạng, mừng chư hiền đệ hiền muội đại diện trung đàn.

Lão cũng lưu ý chư hiền đệ muội đang dốc tâm hành đạo rằng Lão và chư Thần Việt Nam luôn luôn có trách nhiệm trong Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ cũng như chư hiền đệ hiền muội vậy.

Nhân Đại Hội, Lão giúp chư hiền một ý thức để tiến hành cơ đạo là "THỂ NHÂN HÒA". Vậy chư hiền bình thân an tọa nghe Lão phân đây:

Này chư hiền đệ muội! Nhân hòa là gì?

Hai chữ "Nhân Hòa" từ trước đến nay đã được nhiều người nhắc đến, nhất là khi xã hội có cuộc thăng trầm biến đổi thì danh từ "Nhân Hòa" lại được đem ra bàn thảo. Vậy ý nghĩa thiết thực của hai chữ nhân hòa là gì?

Trong lãnh vực Tôn giáo, chữ "Nhân hòa" lại càng phải được đề cao nhiều hơn nữa, phải ý thức được hoàn toàn ý nghĩa của nó thì mới có thể tiến tới mục đích của Đạo được.

Muốn thế chư hiền phải làm cho Đạo bằng cách thể hiện từ nhân hòa, bằng sự việc hành động một cách hiện hữu. Có như thế thì danh từ nhân hòa mới không trở thành trừu tượng.

Sống trong tập thể đạo đức thì lòng nhân hòa phải được khơi nguồn từ đầu đến cuối.

Sở dĩ xã hội này gặp phải cảnh dầu sôi lửa bỏng cũng tại sự bất hòa, từ sự việc nhỏ dần dần lan rộng đến việc lớn. Chư hiền có nghĩ rằng trong ý hướng nhận thức của con người, tôn giáo cần phải nhìn bao quát, đào tạo nên một bầu không khí thân

mật thánh thiện.

Tập thể tồn tại với thời gian là nhờ biết tận dụng đúng với ý nghĩa của hai chữ "nhân hòa". Thực ra không ai là không biết "nhân hòa" là gì. Nhưng đường lối để thực hành hai chữ "nhân hòa" thì ít có người vạch ra và làm được.

Bởi vậy Lão mới chỉ rõ cho chư hiền về sự thực hiện nhân hòa bằng cách nêu cao tinh thần vị nhân sanh và thiết thực hành Đạo. Những định ước về tâm linh con người theo thời gian càng ngày càng tiến lên. Do đó phải xem những định ước về giá trị tâm linh này là tinh túy của đạo đức. Khi mà con người trở về với bản ngã thì chiều hướng suy tư sẽ bị thu hẹp. Cho nên chư hiền hãy mở rộng tầm hướng suy tư để cho tôn giáo có sự tôn trọng lẫn nhau và giữ tính cá biệt của tôn giáo ấy. Có như thế mới gọi là Đại-Đạo Tam-Kỳ. Người mang Thiên sắc chắc hẳn đã hiểu điều ấy rồi.

Người tôn giáo sống trong khung cảnh bao quát cởi mở và yêu thương đại đồng, luôn luôn có những cái nhìn đầy sự hòa nhã khiêm tốn vui tươi với đồng loại. Từ những nhận thức này, chư hiền cũng nên biết một cách khái quát về nhân hòa.

Từ ngày xưa, cũng đã có người muốn thực hiện đường lối bình thiên hạ với ba điều chánh yếu: Thiên thời, Địa lợi và Nhân hòa. Nhưng nhân hòa mới là đối tượng, còn hai điểm kia chỉ là hỗ trợ một cách khách quan mà thôi.

Khi nội tâm được quân bình thì xã hội cũng sẽ tiến đến chỗ hòa thuận thương yêu, không còn tranh chấp chi nữa. Bởi vậy, nhơn hòa là một động

năng của tôn giáo thúc đẩy người tu cần phải thiết thực một cách chu đáo về phương diện độ thế trị đời.

Lão cũng cần vạch rõ cho chư hiền thấy rằng: Khi mà cá nhân bị chi phối và tập thể bị lung lay, chính là vì thiếu sự thực hiện hai chữ nhân hòa đó vậy.

Trong niềm khao khát vô biên của Thượng Đế mong mọi môn đệ của Ngài trở về chơn ngã, hiệp một cùng Thầy, nhưng trước hết, người tôn giáo phải thực hiện ba giai đoạn: hy sinh, hành đạo và thực hiện được lý tưởng đạo đức, nghĩa là xem đạo đức là điều quan trọng, là lý tưởng duy nhất.

Này chư hiền đệ muội! Giữa thời buổi trở ngại khó khăn này thì con người tôn giáo được nâng cao hơn bao giờ hết, bởi vì người tôn giáo chơn chánh là ngọn đuốc huệ soi tỏ trong đêm tối, dẫn dắt chúng sanh ra khỏi cảnh hố sâu vực thẳm của tình đời. Nhưng nếu không biết thực hiện điều đó, thì dầu có kêu gọi đến cỡ nào đi nữa thì cũng không thể nào hoàn thành nhiệm vụ đưa rước nhân sanh được.

Cần nên hiểu rõ rằng hôm nay Lão chỉ rõ cho chư hiền lãnh hội ý thức về vấn đề nhân hòa. Vì nhân hòa phải được thực hiện một cách chu đáo thì mới mong nghĩ đến việc khác được.

Quả thật, ngày nay sự phá giá tinh thần của tôn giáo trong từng cá nhân hành đạo không thể chối cãi được. Việc làm ấy con người cảm thấy và cho là xa vời, thật sự con người đã đưa đẩy xa xăm một vấn đề rất ư là thực tế. Nội tâm của con người tôn giáo nếu không an định và nhứt trí thì bảo sao đường lối tôn giáo và tôn giáo không tranh chấp đối nghịch lẫn

nhau.

Sự liên giao càng ngày càng sâu rộng, tôn giáo và tôn giáo càng gần gũi lại với nhau, nhưng sự gần gũi này đã không đem lại niềm chung hòa chân chánh, mà chỉ tạo thêm niềm phân cách sâu rộng. Tranh chấp và chia rẽ là hố sâu thăm viển biệt tôn giáo. Nếu các ý thức đồng lý tưởng, đồng nhiệm vụ, đồng mục đích cần phải phát huy thì sự chung hòa sẽ tạo ra được. Tôn giáo đều do tâm tư con người tạo lấy, lại trói buộc con người vào cái mình tạo ra. Phân biệt trên hình thức tôn giáo, phân biệt trên giáo điều không phải là ngăn cản sự bắt tay cộng tác giữa tôn giáo. Điều thực sự quan yếu là người tôn giáo phải cương quyết chung hòa cùng nhau trên viễn đồ phục vụ tâm linh và hướng đạo quần sanh. Đường lối tôn giáo ngày nay hầu như tất nghẹn trong khung cảnh riêng tư, vì chẳng ngược mặt lên vòm trời bao quát của lý tưởng, trái lại cứ thu mình trong cái chật hẹp riêng tư của bốn bức tường mà gọi là giáo điều qui ước xa xưa.

Chư hiền đệ muội hãy bước sang cuộc đời và xã hội với tất cả ý nghĩa. Ngoại trừ con người trí huệ, hầu hết con người từ cuộc đời đều bị chôn vùi từ nội tâm và thể xác trong danh, lợi, tình. Họ không nghĩ gì hơn ngoài về việc phục vụ cho dục vọng và thỏa mãn bản thân, hoặc hành động theo si mê như một cái máy. Các ý thức tri giác đều bị quên lãng, chỉ còn lại quay cuồng trong cơn gió lốc của xã hội. Những con người ấy bất cần một lý tưởng, một giá trị qui củ cho tinh thần và cuộc sống. Họ mãi đắm mình vào sự thấp hèn của bản năng và phục vụ cho lòng

ích kỷ.

Thật ra con người cảm thấy cuộc đời ngắn ngủi. Sự bảo đảm cho an toàn không vững chắc. Các lo âu sợ hãi đeo đuổi bên mình trong mỗi lúc nghỉ ngơi hay làm việc. Con người chỉ còn một ước ao trong vòng tay là cố gắng hưởng thụ được lúc nào hay lúc ấy. Đồng thời các nền tảng hưởng dẫn con người bị sụp đổ, không vươn lên cho đúng đắn. Sự chơi vơi ngụp lặn của con người càng lại bình bồng hơn giữa sóng gió cuộc đời.

Mang lấy sứ mạng tinh thần vĩ đại là văn hóa, là giáo dục, xã hội như loại đã tôn ngôi Thần Thánh vào sự tự giác huấn luyện, cùng bình phong giáo dục đóng khung của những người được công nhận từ thuở là ngăn lối đại đồng xã hội. Hiện trạng với đà tiến bộ như loài, sự gần gũi mật thiết rõ rệt, thì con người không thể từ chối việc góp tay chung sức ở công cuộc xây dựng thế như hòa toàn như loại.

Giáo dục từ xưa không đứng vững nếu con người không muốn dấn thân vào các giáo dục cá nhân và xã hội quốc gia.

Chính vì thế điều mà con người cần nhận định để tránh khỏi cho tập thể va chạm đổ vỡ hoàn toàn là cải tổ các ý thức tín ngưỡng nói riêng và niềm tin nói chung, đồng đều trên nhịp nhàng giáo huấn. Giáo dục nhân bản đưa tới đích thực nhân hòa phải được xây dựng càng sớm càng tốt.

Trở về Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ, từ ngày khai Đạo đến hôm nay, đã trên 40 niên trôi qua, trên mảnh đất dù nhỏ bé, trên hoàn cảnh dù bi đát thế nào

đi nữa thì Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ vẫn hình thành bằng ánh sáng huy hoàng trong bầu trời thô sơ. Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ không phải là một nhân chứng tiêu cực trong thời đại. Lẽ dĩ nhiên, Đại Đạo phải tự nhận một sứ mạng cao cả nào đó trong thời buổi gay go nghiêng ngửa này. Chư hiền đệ hiền muội dù muốn lẫn tránh sự qua phân của vai trò lãnh đạo tinh thần đang có, bối cảnh khó khăn này gây trở ngại lớn lao trên đường phát huy tâm thức và sứ mạng hầu mong đạt tới mục đích phải có. Mục đích Thiêng Liêng đã và đang kính cẩn tâm nguyện của bất cứ tôn chỉ nào, đó là hòa hiệp nhân loại để tiến hóa.

Trách nhiệm lớn lao và cao thượng nêu trên, Thượng Đế đã giao cho dân tộc nhỏ bé này, một dân tộc đã trải biết bao lần tàn khốc. Dù muốn hay không nhận, sứ mạng vẫn được giao phó. Dù muốn hay không để được sinh tồn giữa dòng nước lũ, con người phải cố gắng vượt lên. Người giáo đồ Đại Đạo mấy mươi năm qua, sự hy sinh không phải là ít, nếu không nói là to tát ở giai đoạn làm cho Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ hiện thành thật tướng.

Tuy nhiên, không phải sự có mặt của Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ là để chỉ có những Tòa Thánh, Hội Thánh, Thánh Thất, Thánh Tịnh. Cái quan trọng là sứ mạng của Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ có thực hiện được hay không trên viễn đồ hiện tại và tương lai.

Hãy nói thẳng ngay ở đây: Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ phải là động năng thúc đẩy sự cứu rỗi nhân loại, phải là tác nhân gây dựng sự an hòa tiến bộ trong đều đặn của mọi sinh hoạt tâm linh và nhân sinh. Vậy với cái giá trị cao quý của sứ mạng Đại-Đạo

Tam-Kỳ Phổ-Độ phải thực với nội thể chủ quan, phải kiến tạo những điều kiện nào để gọi rằng đầy đủ và xứng đáng trước khi bước chân vào đường sứ mạng.

Không một kẻ đi buôn nào mà không sẵn sàng vốn liếng, không một kẻ ra khơi nào mà chẳng tự tin với phương tiện khả hữu của mình. Đã lỡ rồi, người trồng vườn đã gieo cây, vườn rải rác cây cối đã sum xuê to rộng, đừng vì muốn gom về một chỗ mà nhổ gốc đốn cây, e rằng chỉ có những đống củi vô tri vô ích. Các công cuộc tổ chức đã tàn rụi theo thời gian là thế.

Hiệp mà không hòa thì trước sau gì cũng tan rã. Hòa mà không hiệp thì lâu mau gì cũng hiệp, nhưng hòa mới là điều quan trọng.

Trải qua bao lần vận động, mất bao tâm huyết, bao thời gian, Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ ngày nay cũng ru rú trong khung cảnh tôn giáo xa xưa. Đừng xây ngôi nhà mới trên nền cũ, hãy gầy dựng một nền móng mới trước khi xây nhà đúc cột. Trách nhiệm mới, sứ mạng mới, Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ phải tương đồng phối hợp mới. Trên con đường gay go, giữa thời buổi bão bùng, có người lữ khách nào mà lại dùng con ngựa già hay cỗ xe cũ ?

Phương tiện mới, mục đích mới, sứ mạng mới, khả năng mới, nhìn lại trước sau, Đại-Đạo vẫn gồm những gì chưa chịu ngược mắt nhìn lên bầu Trời to rộng. Cái sự kiện này đổ dồn trên vai gánh vác của người lãnh đạo Thiên Phong và toàn tín đồ.

Tóm lại, thế nhân hòa là điều cấp thiết giữa giai đoạn này, từ lãnh vực tôn giáo, quốc gia đến nhân loại. Tuy nhiên, gần hơn hết là Đại-Đạo Tam-Kỳ

Phổ-Độ. Muốn tạo thế nhân hòa cho thiên hạ, trước tiên ta hãy tạo thế nhân hòa cho chính bản thân.

Vậy điều phải quyết định đầu là tạo thế nhân hòa trong lãnh vực Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, sau đó sẽ làm động năng kiến tạo toàn thể.

THI BÀI:

*Lão ghi lại mấy dòng tâm huyết,  
Hỡi ai người thấu triết ý Thiên;  
Đừng nên mơ mộng hão huyền,  
Đạo màu thực thể trợ duyên cứu đời.  
Đạo tạo nên Thiên thời Địa lợi,  
Tạo nhân hòa tiến tới bình an;  
Lập đời Thánh Đức thanh nhàn,  
Nhơn sanh cộng hưởng Thiên Đàng là đây.*

Sau cùng, Lão mong rằng chư hiền đệ hiền muội ý thức lời dạy hôm nay để còn gặp lại ngày sau tiến đến trên đường tạo cho thế nhân hòa. Lão ban ơn lành chung chư hiền đệ hiền muội và chúc chư hiền toàn thể Cơ Quan hành tròn sứ mạng trong niên trình mới, nhiệm kỳ thứ ba, tháng...

\*\*\*\*\*

#### 10.- VÀO ĐẠO KHÔNG PHẢI CHỈ ĐỘC THIÊN KỲ THÂN

Nam Thành Thánh Thất, Tuất thời, Rằm tháng 2  
Kỷ Dậu (1-4-1969)

THI:

*Quân tử an dân mới gọi là,  
Người tu quốc chánh chẳng xông pha;  
"Giáo dân vi thiện" làm căn bản,  
Nguồn gốc gây nên cảnh thái hòa.*

HIỆP-THIÊN ĐẠI-ĐẾ QUAN-THÁNH ĐẾ-QUÂN, nhân danh Tam Trấn Oai Nghiêm Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ, Bàn Đạo chào chư hiền đệ hiền muội tam ban.

Giờ nay, Bàn Đạo giáng đàn trước để chứng lễ và chúc mừng Đại Hội thành công trong tình tương thân hòa ái, gây niềm phấn khởi trong niên trình hành đạo, sau có đôi điều chỉ dạy chư hiền đệ hiền muội trong nhiệm vụ thế Thiên hành hóa, phổ độ nhơn sanh hồi tâm hướng thiện, để xây dựng cảnh đất Thuấn trời Nghiêu, thiên hạ thái hòa, muôn dân cộng lạc trong tình hạo sanh của Thượng Đế. Bàn Đạo miễn lễ, toàn thể đàn trung an tọa.

Chư hiền đệ hiền muội! Xuyên qua những tiến triển hoạt động trong hai ngày Đại Hội vừa qua, những phát biểu cảm tưởng, những ý kiến được nêu lên trong hội trường, đã nói lên rất nhiều đến lòng ưu tư của Đại Hội với tiền đồ Đại Đạo.

Bàn Đạo vừa dùng hai tiếng thành công nơi đây, không có nghĩa là chư hiền đã thành công trong việc quy nguyên thống nhất ở mặt hình thức xã giao, mà Bàn Đạo muốn nói chư hiền đệ hiền muội đã thành công trong tình huynh đệ đạo đồng, thành công trong sự chân thành muốn xây dựng ngôi nhà thương yêu của Đại Đạo, thành công trong sự phơi bày tất cả những tâm tư chân thành, những khúc chiết vui buồn trong đời hành đạo. Đó là dấu hiệu tốt giữa người đạo và người đạo với nhau.

Đã hơn hai lần, Tam Trấn Oai Nghiêm đã nói: mỗi phần tử cá nhân của người tín hữu cũng như mỗi tổ chức hành đạo trong các chi phái Đạo Cao Đài

là mỗi hột cát rất tốt, những hột xi măng rất tốt. Nhưng đến ngày nay chưa kết thành một bã hồ tốt đẹp đúng mức cho việc xây cất ngôi nhà Đại-Đạo duy nhất, là bởi chưa có một bàn tay người thợ lành nghề biết chế nước dung hòa đúng phân độ tỷ lệ giữa các vật liệu ấy. Nghĩ cũng thương thay!

Trong thời gian ba mươi năm trường, có biết bao nhiêu những người thợ, nhưng chưa lành nghề đã nóng lòng vì Đạo, đã pha trộn nhiều lần, nhưng các vật liệu ấy vẫn chưa thành một bã hồ tốt đẹp đúng mức.

Từ việc người thợ hồ lành nghề đến việc người đầu bếp lành nghề cũng tương tự trong trường hợp đó. Dầu người đi chợ đem một giỏ vật liệu thực phẩm đắt giá, nhưng người đầu bếp chưa lành nghề cũng không làm sao hấp dẫn được hàng thực khách, mặc dầu người đầu bếp ấy đã cố hết sức mình.

Thử tìm lại nguyên nhân sự không thành công của người thợ hồ và người đầu bếp. Nếu đã đặt vấn đề, là đã thấy được cách giải đáp. Tại không ai chịu khó phóng tầm khách quan nhìn cách tổng quát mà chỉ nhìn ở khía cạnh cùng tột, như vậy cũng không đáng trách nào.

Chư hiền đệ muội thử nghĩ mà xem: mỗi một người thợ, bất cứ ở ngành nào, không phải họ thành công từ trong bụng mẹ, hoặc ngay từ khi bước chân vào đời. Họ thành công nhờ đức khiêm nhượng, biết phục thiện để học hỏi những người bạn thợ khác. Họ thành công trong việc làm, họ thành công trong sự dám can đảm nhìn nhận và biết sửa chữa để cải tiến sau lần thất bại. Họ thành công trong sự ham học hỏi,

biết hy sinh, dẹp tự ái, nhốt tự cao, không chủ quan.

Biết rằng những người thợ đồng nghiệp khác cũng chưa lành nghề, nhưng nhờ sự hỗ tương trao đổi kinh nghiệm giữa sự thành công và thất bại để bổ sung cho nhau, đương nhiên sẽ lần hồi hết thất bại, đi đến sự thành công hoàn toàn.

"Khổng-Tử Thiên sanh chơn kỳ trí" nhưng còn phải học một trò bé Hạng Thác để biết ở khía cạnh công phu. Xem gương ấy, biết đâu trò Hạng Thác chỉ hơn Khổng Phu Tử có một vấn đề ấy mà đã kém hơn Trọng Ni muôn vàn khía cạnh khác.

Bàn Đạo mong rằng những điều vừa đan cử trên đây cũng là những món quà chân tình của Tam Trấn Oai Nghiêm để kỷ niệm chư hiền đệ muội trong kỳ Đại Hội này.

Ngày nay Bàn Đạo đã vượt qua khỏi số kiếp của người tướng, dùng võ lực để té thể an bang, trở lại phục vụ Thượng-Đế trong việc giáo dục quần sanh buổi Tam-Kỳ Phổ-Độ này. Tuy nhiên, cũng muốn nhắc lại một vài điểm nhỏ của thời oanh liệt chí khí hiên ngang. Một người tướng lãnh đạo hùng binh, một vị đế vương cai trị một san hà, một bậc giáo chủ lãnh đạo tinh thần một tôn giáo, giữa công và tội vẫn ngang nhau. Hậu thế lịch sử chỉ ghi cái thành công, cái thất bại hoặc danh nghĩa tốt đẹp hay xấu xa của ba giới lãnh đạo ấy, là chỉ ghi phần đại cương ở mặt hình thức, ở việc làm mắt thấy tai nghe, chớ lịch sử làm sao ghi được tâm trạng ưu tư hoặc cách xử sự của ba giới ấy. Nhưng đó là điểm rất quan trọng.

Trong khi điều hành phận sự, những người ấy hoặc là tâm tư tan nát, khổ sở vì muôn người hạ

thuộc chưa toại hưởng mục đích của mình đã vạch, hoặc họ vì một tư ý tư lợi tư danh, chỉ để lộ bên ngoài những lớp sơn khéo léo, chải chuốt nghi trang mỹ thuật, khác nhau là ở chỗ ấy.

Cho đến ngày nay, những hàng sĩ khí còn đâu tá! những bậc sĩ phu ở phương nào?

Nhìn đám sanh linh dân đen thấp cổ bé miệng trông ngóng những ân huệ tận hàng lãnh đạo của mình ban bố trong tuyệt vọng, nghĩ mà thương! Nghĩ mà thương cho đời nhân sanh trong buổi loạn ly này! Tội nghiệp thay cho tập thể dốt nát không đường hướng, không mục đích, mà tự chẳng biết mình, lại luyện đá vá trời, ném hoa lấp biển, được ngày nào hay ngày nấy!

Chư hiền đệ hiền muội! luận về phần con người, mỗi hiền đệ muội là một công dân của đất nước, tất nhiên mỗi người phải có trách vụ thương yêu đất nước dân tộc của mình. Ngoài bổn phận công dân thường nhứt, chư hiền đệ muội lại có một vai trò khác nữa là người tu thân hành thiện, hay nói cao hơn nữa là hàng "giáo dân vi thiện".

Giáo dân vi thiện là làm gì? Có phải mong cho họ tu hành đắc đạo để thành Phật Tiên Thánh Thần hầu về toại hưởng thú non Bồng nước Nhược, Bồng Lai Tiên Cảnh chăng?

Hỏi tất phải trả lời rằng: đúng. Nhưng chỉ đúng có một phần nửa phần sau mà thôi.

Bàn Đạo muốn nhắc lại câu kinh mà Đức Thái-Thượng Đạo-Tổ đã khảo sát chư hiền đệ vừa qua. Đó là: "Khai như tâm tất bổn, ư đốc thân chi hiếu; thọ quốc mạch tất tiên, ư chí chúa chi trung".

Đóng ngược đơn chữ (chúa), gạch phía trên là chữ "Quốc". Hiểu được lý nghĩa sâu sắc của câu kinh ấy và thực dụng nó vào trong đời hành đạo của mỗi người tín hữu là đã bắt đầu đúng ở phần đầu câu trả lời bên trên.

Như vậy thì người vào Đạo tu thân không có nghĩa là trốn lánh việc đời, mà phải hòa mình trong việc đời để trước hoàn thiện hóa bản thân mình, rồi hoàn thiện hóa những người khác. Làm thế nào trong một khoảng thời gian ngắn hoặc dài, hoàn thiện hóa hầu hết dân tộc của chư hiền đệ muội. Đó mới hoàn toàn thành công trong đời tu thân hành đạo.

Nếu trong một quốc gia, từ cấp lãnh đạo đến cùng dân đều hoàn thiện, có bốn phận trên xem dưới như con cháu tay chơn, dưới xem trên như cha anh mắt mũi, thì lo gì nước nhà không thịnh trị, thiên hạ chẳng thái hòa. Đó là tôn chỉ, mục đích chánh của Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ ở phần nhân sanh thế Đạo.

Chư hiền đệ muội đừng bao giờ có ý nghĩ này: vào Đạo để độ thiện kỳ thân, đóng cửa tự luyện phép màu để chấp cánh bay bổng cung Tiên, hoặc vào hang sâu rừng thẳm tịnh luyện nội ngoại công phu để làm tướng Trời dẹp loạn.

Nếu trong khi đó, quốc gia mất chủ quyền, non nước suy vi, cửa nhà tan nát, xóm làng tan hoang, dân tộc nô lệ, thì sự tu ấy không có ý nghĩa gì hết.

Thượng-Đế khai Đạo chỗ nào hơn sanh khổ sở, tầm tối điêu linh, để kéo dân tộc ấy được ra nơi quang minh xán lạn, đồng quyền hạn, ngang nhau với các giống dân khác.

Tình Thượng-Đế đối với chúng sinh như tình

cha mẹ đối với đàn con. Nếu có đem chia bánh trái, tiền tài, sản nghiệp thì cũng lấy lẽ công bằng, nhưng khác hơn một điểm là cha mẹ luôn luôn nâng đỡ đứa con bị trong đàn bực hiếp. Bàn Đạo mong rằng tất cả mỗi người tín hữu Cao Đài đều phải quan niệm chữ tu như vậy.

Bàn Đạo cũng nhắc trở lại câu "tự đóng cửa hoặc vào hang sâu rừng thẳm để mọc cánh, hoán võ hô phong, trừ tà dẹp loạn như những việc ở truyện Tây Du, Phong Thần". Nếu thế hệ này mà còn có quan niệm ấy, chư hiền đệ sẽ bị cô lập với Chánh Pháp Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ.

Dẹp loạn không có nghĩa là giết loạn cho nhiều, mà họ không hiểu tại sao bị giết. Không hoán cải tư tưởng ý thức hiểu biết của họ thì dù có giết hết ngày này, tháng sau, năm tới và nhiều năm tới nữa cũng không hết loạn. Chỉ có một điều là đem kiến thức đạo lý hoán cải lòng người, tự nơi họ không làm lỗi thì cần gì phải dẹp loạn với phương tiện tàn sát. Nếu mỗi một tín hữu làm sao độ được 12 bạn khác hiểu Đạo, hành Đạo thì Bàn Đạo tin rằng một thời gian không lâu, Thánh đường mọc lên như nấm, khám đường dẹp bỏ lần lần để làm kho dự trữ phẩm vật cứu tế xã hội hoặc làm học đường, hoặc làm cô nhi dưỡng lão viện. Cười... cười... Thôi luận về Đạo đời với chư hiền bao nhiêu đó cũng đủ để học rồi, thẳng...

\*\*\*\*\*

## 11.- VAI TƯỜNG NỮ CHUNG HÒA

Nam Thành Thánh Thất, Tuất thời, Rằm tháng 2



Kỷ Dậu (1-4-1969)

THI:

*HỒNG phấn kỳ ba giúp chúng sanh,  
CÚC hoa hương đượm vị trong lành;  
TIÊN phàm cây bởi lẫn quang điển,  
NƯỜNG bóng Chung Hòa Nữ rạng danh.*

HỒNG-CÚC TIÊN-NƯỜNG, chào chư Thiên sắc phận sự, mừng các em Nữ Chung Hòa và toàn thể các em đàn nội.

Vâng lệnh Đức VÔ-CỰC TỬ-TÔN, Chị xuống cơ giờ nay trong kỳ Đại Hội Thường Niên của Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý để chứng minh lòng nhiệt thành lo Đạo của các em, và để nói lên sự liên hệ Thiên Liêng đối với người Tiên kẻ tục. Chị thật hân hạnh lắm lắm. Nơi thượng giới, Hội Đồng Tiên Bối Nữ Phái chuyển lời thăm các em đó. Mời đồng đảng tọa đàn.

THI:

*Cũng vẫn từ tâm đến với trần,  
Đổi thay mấy độ bụi Thiên ân;  
Nhịp cầu tư tưởng qua chửa vãng,  
Hãy ý thức nhau chỉnh lại lần.*

Hỡi các em! Đứng trong xã hội khó phân biệt được màu sắc hỗn tạp, là người Nữ Chung Hòa, các em hãy bình tĩnh để tìm lại sự sáng suốt cho vai tuồng trọng đại mà mình đã thọ nhận.

Sự sáng suốt đây có ý bảo các em đánh tan sự vô minh nơi nội tại bản ngã. Nó là một phần tử biến hóa của ý thức, cho nên rất tế vi trừu tượng. Nhiều lúc các em lầm lẫn hai trạng thái ấy mà không bao giờ hay biết hoặc tự mình thú nhận với chính mình và

ngoại tại khách quan.

Đường sứ mạng còn dài, chị lưu ý các em như thế vì muốn cho giá trị hành đạo, muốn cho danh nghĩa Nữ Chung Hòa của các em đứng vững trong cái không thời gian, hầu làm động lực cho những thế hệ con người nối tiếp, sống một cuộc đời chung hòa trên mọi phương tiện. Nữ Chung Hòa ở vào thời loạn phải xử theo thời loạn, ở vào thời trị phải xử theo thời trị, luôn luôn từng thời gian. Các em đều sinh hoạt đúng với nhu cầu đòi hỏi của thời gian ấy, miễn sao không ngoài phạm vi ý nghĩa Nữ Chung Hòa.

Thế giới con người có sự bất hòa, vì vậy trên những danh từ tổ chức có tánh cách tôn giáo đạo đức đều dùng chữ hòa, đi đôi với hành vi thiết thực. Chừng nào loài người thiết sự biết sống chung hòa, chừng ấy danh từ Nữ Chung Hòa các em được phép xóa bỏ. Các em hãy vô tư làm việc, sẽ có nhiều người nối tiếp liên tục, không nên tư tưởng cầu danh vụ lợi, dù chỉ một tư tưởng nhỏ nhặt thôi.

Để các em trọn vẹn với tinh thần hiến dâng lên Đức Mẹ, noi gương Đức Mẹ mà che chở những người bất hạnh tức là con cái của Từ Tôn. Giờ đây Chị nhắn nhủ các em Nữ Chung Hòa hiện diện hay khiếm diện, các em ghi nhớ những lời của Chị là gần bên Chị vậy.

THI BÀI:

*Đêm chầy lụn Chị phân mấy đoạn,  
Trước Bửu Tòa nhẹ thoảng hương trầm;  
Cõi trần vắng dạng bao năm,  
Các em vẫn gặp tình thâm tự lòng.  
Nhà tôn giáo xây trong xã hội,*

Để làm chi vậy hồi linh căn?  
 Mất công bằng, tìm công bằng,  
 Dụng đời sống thực ở ăn trọn lành.  
 Phàm úy tử tham sanh tâm lệch,  
 Mưu lợi vào thêm mê não cân;  
 Là người phụng sự lý chân,  
 Chỉ nhằm mục đích không nhằm tiếng khen.  
 Tôn giáo chẳng như kèn hiệu động,  
 Tu chơn cần tự trọng vai tuồng;  
 Vững vàng lập luận rập khuôn,  
 Đình pha chanh ớt mật đường hoặc vôi.  
 Nước ngày đêm mãi trôi không nghỉ,  
 Trôi về đâu vậy hồi nước kia;  
 Lấp đầy những chỗ trũng đìa,  
 Bất ngôn nhi tác hữu thời thủy tương.  
 Mất đạo đức phò trương lý đạo,  
 Mờ nghĩa nhân dạy bảo nghĩa nhân;  
 Hiện sinh mai một tinh thần,  
 Tam-Kỳ Phổ-Độ cứu lân khách mê.  
 Kiểm điểm lại lối về chung thủy,  
 Trên hoạn đường em chị ra sao?  
 Hành vi tư tưởng chung màu,  
 Đủ điều kiện để nêu cao nhân hòa.  
 Biết nói rằng màu da bất dị,  
 Thì biết rằng tâm chí vô phân;  
 Cấm bào bản ngã nơi thân,  
 Các em giải thoát cõi luân nó ra.  
 Nhờ tập thể cái ta quân thúc,  
 Nhờ điều qui nhơn dục diệt tan;  
 Nơi ai cũng có lòng vàng,  
 Cũng xua vị kỷ đứng hàng vị tha.

Giọng chiêu mộ ngân nga đầu đầy,  
 Tiếng bi thương đưa đẩy vắn phong;  
 Niềm tin theo lá ngò đông,  
 Bình sinh lẫn quẩn trong vòng lao lung.  
 Nữ Chung Hòa buổi cùng tế chúng,  
 Nữ Chung Hòa tận dụng khả năng;  
 Cao tay hổ thảm san bằng,  
 Đường xưa dọn lại nguyên căn bước đầu.  
 Thấy các em tư sâu cục diện,  
 Nên đại đồng dịch biến từng ly;  
 Tài ba không đủ duy trì,  
 Vào sâu ảo tưởng thức tri mỗi mòn.  
 Còn hữu thể thì còn hữu hóa,  
 Mất lập trường mất cả lối đi;  
 Trần gian có thuở có thì,  
 Không thiên danh lợi, chẳng vì ngôi cao.  
 Sống thực tế phong trào thiện nghiệp,  
 Cửa huyền vi trực tiếp hoát khai;  
 Tuyên dương chơn lý Cao Đài,  
 Chung hòa nữ phận nối dây đại đồng.

Chị bày tỏ đã tạm xong, hẹn ngày tái ngộ sẽ  
 cùng các em tâm huyết bằng ngôn từ nhiều hơn, và  
 Chị cũng không quên khen cùng chúc cầu các em  
 mạnh tiến trên đường phục vụ cho sứ mạng Thiêng  
 Liêng mà Nữ Chung Hòa đã thể hiện.

Ban ơn đàn trung các em, Chị già từ, thẳng...

\*\*\*\*\*

12.- PHƯƠNG PHÁP TU THÂN HÀNH ĐẠO  
 MINH-LÝ THÁNH-HỘI, Tuất thời mùng 1 tháng  
 3 năm Kỷ Dậu (3-5-1969)

THI:

*Tu tiến siêu sanh đến cõi Trời,  
Lẽ đâu đấm tục mãi muôn đời,  
Kiếp người là nấc thang gần nhứt,  
Cố gắng bước về chốn cựu ngôi.*

QUAN-ÂM BỒ-TÁT, Bàn-Đạo chào chư Thiên-mạng, mừng hiền-sĩ, hiền-muội đàn trung.

Hôm nay, Bàn-Đạo đến trần gian giờ này để giúp chư hiền-sĩ, hiền-muội một vài phương pháp tu thân hành Đạo thích hợp với hoàn cảnh nhân sinh hiện tại. Miễn lễ, đàn trung đồng an tọa.

Chư hiền-sĩ, hiền-muội! Đã có một dịp Bàn-Đạo dạy nơi đây về sự tu thân hành Đạo.

Vấn biết rằng Đạo-lý pháp-môn vô lượng, dù con người có đầu thai chuyển kiếp hằng trăm ngàn lần cũng không làm sao nghiên cứu tìm hiểu hết các pháp-môn. Tuy nhiên, không phải vì thế mà không có phương pháp nào để tu thân hành Đạo, lập công hầu thành chánh quả. Dù muôn ngàn phương pháp chung qui cũng không có phương pháp nào dạy người đời cách xa hoàn cảnh nhân sinh hiện sống, và cũng không có phương pháp nào vượt quá sức con người.

Người có chí lập thân hành Đạo, tu tánh luyện mạng, dốc lòng giải thoát, quyết đi đến điểm tận cùng của lẽ Đạo, thì sớm hoặc muộn gì rồi cũng đến nơi đến chốn. Chỉ e ngại là tại người đời làm cho lầy có. Song song với sự tu thân giải thoát lại còn có tham vọng, địa vị, danh lợi, phú quý, đỉnh chung. Đó là những nghiệp chướng kéo trì con người vào bánh xe luân hồi chuyển kiếp.

Để chư hiền-sĩ, hiền-muội có được ý thức

tổng quát và thực hành một vài phương pháp sau đây trong đời tu thân hành Đạo của mình, mỗi một nhân sinh đều có tam thế, đó là: quá khứ, hiện tại, và vị lai.

Những gì may rủi, vui buồn, tốt xấu, dễ khó ở kiếp hiện tại không những chỉ do nơi những quả lành của kiếp hiện tại gây dựng được mà thôi, những nợ nần vay mượn trong kiếp quá khứ vẫn còn cộng thêm. Người tu hành, lòng mong giải thoát ở kiếp lai sinh, thì ngay từ kiếp hiện tại phải kiện toàn mọi mặt để thanh toán nợ cũ, đừng vay mượn nợ mới, và phải gây dựng một số vốn liếng sự nghiệp cho kiếp lai sinh.

Thường thường trong hàng tu thân hành Đạo hay gặp những trở ngại trên bước đường tu thân lập quả như khảo đảo về phần thể xác, gia đình hoạn nạn, họa gởi tai bay, phu thê tử tôn đau ốm, lâm cảnh túng thiếu cơ hàn, nợ nần đòi hỏi, thúc giục. Đương trai giới hạnh đường lại vương mang bệnh hoạn có thể chẳng thấu dụng được trai giới, đến lương y bác sĩ đặt điều kiện ẩm thực theo khoa học hiện đại trái với luật giới trường trai, v.v... Đó là những chướng ngại xảy đến làm ngăn trở bước đường tiến hóa cho đời giữ Đạo. Tuy nhiên, không phải tất cả người nào trong giới tu hành cũng đều gặp việc không may như vậy. Sự may rủi ở đây là do người đời đặt tên theo sự nhận xét của mình. Phải nói cho đúng, những sự kiện xảy đến như vậy đều do tiền khiên còn đọng lại.

Như vậy, ngay từ bước đầu vào Đạo, người tu thân nên nhớ 4 điểm sau đây để tạo điều kiện dễ dãi trên bước đường hành Đạo:

Điểm thứ 1: HY SINH. Lòng hy sinh là hiển

dâng tất cả những gì ích kỷ riêng của mình cho kẻ khác. Hy sinh từ việc nhỏ đến việc lớn. Thí dụ như: Hy sinh rượu thịt chè chén béo miêng ngon mềm, tránh giết hại loài vật đang cần sự sống. Hy sinh lời nói cay đắng đau khổ xấu hổ nhục nhã cho kẻ khác trong lúc trái ý, nóng giận bức bối. Hy sinh những tranh tụng làm tha nhân tán gia bại sản để đạt nguồn lợi bất chính cho lòng tham vọng nẩy sanh. Hy sinh mọi lạc thú riêng tư ích kỷ xa hoa phung phí để giúp đỡ người đời trong lúc thiếu thuốc thiếu cơm màn trời chiếu đất. Có đức hy sinh là đã tạo được nhân lành quả tốt sẽ khấu trừ mọi nghiệp quả xấu tiền khiên trong khoảng đời quá khó. Mỗi lần hy sinh ắt có sự níu trì giữa tánh ích kỷ và lòng vị tha. Nhưng cố gắng vượt qua được sẽ được phù trợ lại bằng khoan khoái tinh-thần, cõi lòng mát mẻ, trí tuệ hoát khai. Tiếp theo sự hy sinh luôn tác dụng của nó là phụng-sự.

Điểm thứ 2: ĐỘ ĐỜI. Phụng-sự nơi đây không phải nhằm chỉ riêng về khía cạnh vật-chất mà đặt nặng về tinh-thần trong câu tự giác giác tha, tìm mọi cách, tận dụng mọi hoàn cảnh, mọi cơ hội, đem giáo lý đạo-đức để bày giải thức tỉnh mọi người đời đi về đường đạo-lý. Sự độ đời nơi đây không phân biệt màu da chủng tộc gì hết. Cả nhân sinh hoặc chúng sinh đều do một nguồn gốc mà ra, do đức háo sinh của Thượng-Đế mà có. Độ đời cũng là tạo được cái nhân lành ở phần âm chất.

Điểm thứ 3: CÔNG QUẢ. Công quả nơi đây đừng quan niệm chỉ gò bó trong phạm vi Chùa Tháp, Hội Thánh, Tòa Thánh mà gọi là công quả cho Thiêng-Liêng để đổi lại phần cứu rỗi. Công quả nơi

đây phải quan niệm về nhân sinh thế đạo, đem mọi hành động, cử chỉ đạo lý áp dụng vào đời sống thường nhật giữa con người và con người với nhau. Hãy đối xử với nhau cho phải tình nghĩa hiếu trung liêm sỉ chánh chơn. Công quả lo giúp đời trên mọi phương diện trong đời sống thường nhật, lo cho người tất là lo cho mình, giúp người đời tức là giúp cho mình. Công quả cũng là gây tạo được nhân lành quả tốt về âm chất mà đó là nêu gương sáng đạo-đức cho kẻ khác cảm hóa mà làm theo.

Điểm thứ 4: LẬP VỊ. Lập vị nơi đây không có nghĩa là thiết lập mọi địa vị uy quyền tạm bợ nơi cõi vô thường này, mà cũng không phải lập cho mình có danh vào hàng Thiên-phong Chức-sắc để lãnh đạo một tôn-giáo. Lập vị nơi đây là bao gồm 3 lãnh vực vừa kể trên, đó là: Hy sinh, Độ đời, Công quả. Chỉ biết làm 3 điều đó trong vô tâm, không tham giận, không dụng ý, không cầu mong. Cõi lòng mở rộng như như, làm những điều cõi lòng thúc giục hợp với Thiên-lý. Đó là tạo tất cả những nhân lành quả tốt. Càng nhiều nhân lành quả tốt, càng khiêm tốn nhân nhượng, khước từ mọi tiếng khen của người thế gian. Lập vị không phải cầu mong muốn tạo Tiên tác Phật, mà đương nhiên sự ấy phải đến, nghĩa là lòng chỉ mong lập công bồi đức hành Đạo để giúp tay Thượng-Đế, phụng sự Thiên-cơ với lòng vô tư, không lập vị hữu ý mà địa vị hoặc ngôi vị Thiêng-Liêng đã dành sẵn cho người đáng vị trí của nó.

Bản-Đạo cũng nhắc lại một lần: Đừng sợ e tu hành không đắc Đạo, không đạt đến ngôi vị Phật Tiên, mà chỉ e cho phẩm hạnh đức độ và công quả

của mình không xứng đáng để đảm nhận những ngôi vị ấy. Bàn-Đạo mong rằng những phương pháp trên đây sẽ giúp chư hiền-sĩ, hiền-muội vững bước trên đường tu thân lập vị.

Thôi, Bàn-Đạo ban ơn chư hiền-sĩ hiền-muội được tinh tiến trên đường tu học. Bàn-Đạo xin giã từ. Thăng...

\*\*\*\*\*

13.- THẾ GIAN LÀ TRƯỜNG THI CÔNG QUẢ  
MINH-LÝ THÁNH-HỘI, Tuất thời 24 tháng 3 Kỷ  
Dậu (10-5-1969)

GIÁO-TÔNG ĐẠI-ĐẠO THÁI-BẠCH KIM-  
TINH, Bàn Đạo chào chư hiền đệ hiền muội.

THI:

*Đời say Ta cũng muốn nên say,  
Ngặt nổi còn mang sứ mạng này;  
Tiên Phật vào đời quên vị lạt,  
Nguyên nhân xuống tục lãng mùi chay.  
Phước Trời vạn nẻo không người mượn,  
Tội quỉ không đường lấm kẻ vay;  
Bồi nước đến trôn thuyền chừa trét,  
Thế nên thúc hối cả đêm ngày.*

Chư hiền đệ hiền muội! hôm nay cho đời chư hiền đệ hiền muội đến Minh-Lý Thánh-Hội nơi đây để chư hiền đệ hiền muội nhận thấy trọng trách của mình trong giai đoạn hiện tại với tiền đồ Đại-Đạo và cũng để chỉ dạy chư hiền đệ muội những điều cần thiết ngõ hầu xúc tiến phần công quả trên bước đường tu thân hành đạo. Vậy miễn lễ, toàn thể đồng an tọa.

Chư hiền đệ hiền muội! có khi nào chư hiền đệ muội tự xét xem coi hiện giờ mình đang đứng đâu trong lúc cần khôn vận hành, cuộc đời thay đổi, vạn vật chuyển luân, phúc họa thường phạt từng giờ từng khắc một, và xem coi mình hiện ở giai đoạn nào trong thời hạ ngưng mặt kiếp, tà chánh lẫn chen, quỷ thần nan biện, người ta cùng ma quái đang chung đụng, đang giựt giành từng phút một. Thời đại ân xá này, người chí tâm tu ắt dễ thành mà kẻ vô tình cũng dễ bị đọa.

Chư hiền đệ muội có biết tại sao Thượng-Đế vẫn theo đuổi những hàng hưởng đạo nhân sinh từng giờ từng khắc? Cũng như thế, Bàn Đạo vẫn còn đa mang gắn bó với Thiên chức Giáo-Tông Vô-Vi Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ. Chư hiền đệ muội còn nhớ câu thơ: "Đời cùng Tiên Phật xuống phạm gian" chăng?

Người có công tâm tu tiến, ai cũng có thể thành công đắc Đạo. Dầu cho nguyên nhân xuống trần mà còn đắm say thế tục, mãi quanh quẩn trong bánh xe luân hồi thì cũng khó mà thoát ra khỏi vòng sa đọa.

Trên đời này đã có biết bao nhiêu là kẻ trí tài, nhưng người hiền tế thế an bang kẻ ra thật là hiếm. Đã có bao kẻ tài trí xuất chúng siêu quần, lập biển đời non, nhưng người đứng ra xây dựng hòa bình cho nhân loại cũng là rất hiếm.

Tại làm sao đang giữa lúc nhân loại đang đứng gần hố thẳm của tử thần, người người đều nói hòa bình, mong muốn hòa bình, vận động hòa bình, càng vận động hòa bình càng chiến tranh nhậy vọt, càng hô hào hợp tác sống chung lại càng rẽ chia ly

tán. Như vậy, tài trí có bặt chúng siêu quần đến đâu mà vẫn còn cái "ta" nhỏ hẹp, cái ích kỷ tầm thường cho cá nhân cùng phe nhóm, thì dầu có hô hào vận động muôn đời, thì nhân loại trong cảnh loạn lạc rẽ chia vẫn triền miên rẽ chia loạn lạc.

Thử dở lại chông sử cũ xem coi những hàng thánh triết, những bậc vĩ nhân ngày xưa đã an bình thạnh trị cho đời trong khi loạn lạc, họ đã có những bí quyết nào, những tâm trạng nào? Cái túi khôn muôn đời của bậc vĩ nhân là mưu sự cho đời, cho nhân loại chứ không mưu sự riêng tư cho mình.

Một đời người chỉ có mấy mươi năm, là kẻ hiền tài nhân sĩ, không nỡ hy sinh đời mình trong cái riêng tư nhỏ hẹp để làm mục đích tuyệt đối cho kiếp vi nhân. Nếu nói rằng mục đích cao cả, sự nghiệp vĩ đại của đời người là đỉnh chung, phú quý, uy quyền, danh vị, thì nơi chốn rừng sâu, loài hùm beo, sư tử cũng là uy quyền lợi lộc tuyệt đối cũng chẳng khác nào.

Được sanh ra kiếp làm người là đã cận kề bên hàng Thần Thánh Tiên Phật, có đủ điều kiện cảm ứng và thông công với các Đấng ấy. Đáng lẽ ra phải cố gắng sưu tầm học hỏi, tìm biện pháp để phụng sự Thiên cơ trong đường lối giáo dục trường dưỡng quần sanh, bảo tồn cơ sinh hóa. Có được những tâm trạng của các Đấng, hòa lẫn từ tâm tư cùng thực hành với các Đấng, đó là đã đắc quả vị tại thế gian đến ba phần tư sự nghiệp của các Đấng. Đừng có những mong vọng Thiên-Đường Cực-Lạc, Bồng-Lai Tiên-Cảnh, nơi chốn xa xôi miền không trung vô tận mà quên tạo lấy cảnh Thiên-Đường Cực-Lạc cho kiếp con

người tại thế gian này, vì thế gian là trường thi công quả, là nơi đủ điều kiện cho người thiết lập vị ngôi Tiên Phật. Đem đạo lý, tình bác ái của Thượng-Đế xây cảnh thái hòa, đó là tạo con thuyền Bát-Nhã cho khách lữ hành mà cũng chính cho mình ngày trở về ngôi Tiên vị Phật.

Lòng mong gầy dựng sự nghiệp của Thánh nhân có khác hơn người phạm tục là ở chỗ đó. Đừng quên rằng những người chung quanh ta, như gia đình thân tộc, bằng hữu, cùng tha nhân đều là phạm phu tục tử vì còn mang nhục thể. Có biết đâu trong hàng nhân sanh, những người chung quanh ta đã là Phật Tiên Thần Thánh hoặc quỷ ma cùng ác thú. Thử xem một cử chỉ, một lời nói, một hành động của một con người trong thường nhật là định giá trị người ấy thuộc hạng nào.

Chư hiền đệ thường sử dụng máy đầu thanh, tay lần nút vặn để tìm làn sóng điện mà mình đang mong muốn. Vậy thì hãy dùng guồng máy Cơ Quan Đại Đạo đảm nhận một phần vụ để làm nút vặn dò lần tìm kiếm làn sóng điện (làn Thiên điển) mà mình mong muốn trong đường siêu thoát. Có lưu ý, có mong vọng, có thiết tha, có thực hành tìm kiếm làn sóng điện là chắc chắn sẽ gặp và toại nguyện. Lòng có trống không, ý có thiết tha với các Đấng trọn lành, chắc chắn sẽ được cảm ứng hộ trì và tiết động được sự cứu rỗi. Ngược lại, lòng còn riêng tư, vị kỷ vị lợi, ý còn tham vọng những quyền lợi thiển cận, hư ảo, cũng sẽ tiếp nhận, nhưng tiếp nhận những làn sóng điện thích đáng với giai tầng trong chủ ý. Chính vì vậy mà mọi sự an lành tươi vui vững vàng và an

bài cho hàng hướng đạo trung kiên trong mọi trường hợp, và cũng chính vì đó mà mọi rủi ro bất trắc hoạn nạn khôn lường đã dành sẵn và đón chờ con người bạc số.

Mình tu là lo phần cứu rỗi linh hồn, điều đó rất đúng không ai chối cãi. Nhưng trước hết phải tạo điều kiện cứu rỗi giữa con người và con người với nhau trong kiếp đời hiện tại. Nếu kiếp người mất cả từ lương tri đạo lý, lễ nghĩa liêm sỉ trung tín, dầu sống trong vinh hoa phú quý, không hơn gì trong cõi địa ngục tại thế gian. Phần nhân phẩm con người nhân sinh còn trong gông cùm địa ngục chưa ắt có điều kiện giải thoát để đến cõi Thiên-Đường Cực-Lạc ở phần chơn linh siêu việt.

Mỗi một việc làm, muốn được thành công trong tuyệt đích, điều kiện đòi hỏi con người phải để hết tâm trí và ngày giờ theo đuổi, từ gây dựng đến nuôi dưỡng trường kỳ.

Sức con người có hạn, tài trí con người có hạn, nhưng đường đời vạn nẻo, một lối hành thơ thần đến ngã ba đường, hãy chân thành mà chọn lựa một lối đi. Đừng do dự thần thờ rồi loay quay vẫn còn ở giữa ngã ba đường cái.

Chư hiền đệ hiền muội nên về suy xét lại từ ý nghĩ đến phần hành của mình mà hoan hỉ hoặc ưu tư để cầu tiến, xem coi mình đang ở giai tầng nào trong cõi vô thường này giữa lúc chánh tà lẫn lộn phân Thánh lọc phàm. Bàn Đạo mong rằng tất cả những hàng thiện duyên sẽ thành công đắc quả chắc chắn và bất ngờ trong giai đoạn sắp tới. Dầu người trong Cơ Quan, dầu người đứng ngoài Cơ Quan, biết được

Thiên ý để thuận hành là mỗi người đều đắc quả. Một tổ chức có tập hợp được sự dìu dắt trông nom của Thiêng Liêng lại càng có điều kiện phát triển mau hơn.

THI:

*Mạnh bước mà đi chớ ngập ngừng,  
Mặc dầu thế sự dưng dưng dưng;  
Đường ngay lối chánh hành chơn Đạo,  
Ngại đứng hai hàng mới sẩy chơn.*

THI:

*Sẩy chơn khó đứng cũng khôn ngồi,  
Cao vọng làm chi những miếng môi;  
Có sẵn lưới câu đang ẩn kín,  
Biết rồi lại việc đã than ôi!*

THI:

*Than ôi thế sự xảo khôn lường,  
Lành dữ chọn ai để một đường;  
Buổi sáng hoan hô nhà ái quốc,  
Đến chiều đả đảo kẻ phong vương.  
Trò đời muôn mặt nghe càng ghét,  
Kẻ thế đời đời nghĩ cũng thương,  
Chỉ có người tu còn biết sĩ,  
Dem tình bác ái rải muôn phương.*

Bàn Đạo chào chung tất cả, thẳng...

\*\*\*\*\*

14.- TIỀN BỐI LUẬN ĐÀM ĐẠO SỰ  
NGỌC MINH ĐÀI, Tuất thời mừng 1 tháng 4 Kỷ  
Dậu (16-5-1969)

THI:

*Nguyên nhân xuống thế đã lâu rồi,*

*Nhớ kiếp mà tu trở lại ngôi;  
Chớ tưởng trần gian là chỗ thiết,  
Muôn năm lần quẩn kiếp luân hồi.*

HIỂN-THẾ ĐẠO-NHƠN chào chư Thiên mạng, chào chư hiền huynh, hiền đệ, hiền tỷ, hiền muội. Xin mời an tọa.

Sau đây, Tệ Huynh muốn nói về Quyền Pháp Đạo. Trong thời gian qua, sở tại hành đạo tùy lòng cao hứng, thích sao làm vậy. Công việc tiến chậm tiến mau tùy lúc vui buồn của mỗi người, không theo nội qui luật lệ đã có của đạo. Chính vì lẽ đó gây sự phiền phức hờn giận lẫn nhau rồi ly tán, rồi trở lại nói "Tôi bị khảo". Sự thật mình làm trật. Cái trật đó trở lại khảo mình chớ không phải tự ở ngoài đem đến. Các em thấy không. Một nước phải có quyền pháp, một đoàn thể, một tổ chức phải có nội qui luật lệ hoặc qui điều. Nước có được an bình thịnh trị là do mỗi người từ cấp lãnh đạo đến dân dã cùng đình đều tuân hành luật pháp.

Mỗi đoàn thể dầu đời dầu đạo có được thuận hòa êm ấm, vui vẻ đoàn kết hành sự để phát triển là nhờ mỗi hội viên đoàn viên hoặc đạo hữu đều giữ gìn và thực hành nội qui luật pháp. Nếu trái lại nước phải loạn, đoàn thể phải loạn, rồi ly tán. Chỗ ly tán đó là cửa hở cho tà mị chen vào khuấy động.

Các em đã có tâm, là vốn liếng Thiên phú rồi. Nhưng cần phải thượng tôn luật pháp hoặc nội quy hành đạo mới khỏi bị khảo đảo, vì nội quy là cái đường rầy xe lửa. Nếu xe lửa chạy trật đường rầy ắt đâm nhào xuống hố, kéo luôn hành khách cùng theo. Các em thử làm như vậy thì cảnh Ngọc Minh Đài này

mới mong tiến triển, và sứ mạng trọng đại ở ngày kia như lời Thiêng Liêng đã tiên tri năm xưa.

Bổn đạo có hợp tác, có đóng góp công quả từ tinh thần đến vật chất là khi nào họ thấy việc đóng góp ấy hữu ích cho Đạo, cho Thượng Đế, cho nhơn sanh, chớ không phải là cho một thiếu số nào. Có như vậy, nhơn sanh mới tin tưởng ủng hộ không tiếc của, tiếc công. Xin nhường bút Đô-Thống-Quản Địa-Thần. Thăng...

(Tiếp điểm:)

THI:

*Đời cùng thế loạn ráng lo tu,  
Sanh đặng làm người dễ lắm ru;  
Giải đãi không lo tìm đạo lý,  
Ngày cùng thức tỉnh hận ngàn thu.*

ĐÔ-THỐNG-QUẢN ĐỊA-THẦN, Bản Thần chào chư Thiên mạng, chào chư hướng đạo, chư hiền huynh đệ tỷ muội. Riêng chào các em Thanh Thiếu Niên Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý. Bản Thần xin mời toàn thể chư vị an tọa.

Đã hèn lâu, vì bận đạo sự trong việc tu học, cũng như Bộ Phận Hiệp Thiên Đài Cơ Quan quá bận rộn để Thiêng Liêng giáo Đạo, các chơn linh tấu trình xin giáng cơ mà không được.

Đàn hôm nay, Chí Tôn đặc ân cho một số chơn linh về cơ để thăm viếng đồng đạo cũng như thân nhân và đó cũng là một trong những khía cạnh lập công bồi đức.

Này chư liệt vị! Nếu mỗi người khi còn ở thế gian mà được trọn tin lời chánh lý của Thiêng Liêng, hành cho đúng và hiểu sự tội phước như cái hiểu của



Bản Thân hiện giờ chắc chắn rằng mỗi người sẽ phê đời hành đạo và thành chánh quả trong một kiếp mà thôi. Đó là lòng ước muốn riêng tư của Bản Thân. Thật ra mỗi người đều nặng nghiệp tiền khiên, chính đó là bức màn vô minh che án ngươn thần, làm con người hoài nghi giải đãi, do dự có khi bán đồ nhi phế trên đường công quả. Đó là cái trở ngại, mà đó cũng là cái mối xoay tròn ốc của bánh xe luân hồi. Chư liệt vị kiểm điểm lại xem. Kiếp người là cấp bậc gần Thần Thánh Tiên Phật hơn hết, có tâm linh, dễ giao cảm với các Đấng Thiêng Liêng, nhờ đó tu dễ đắc Đạo. Mà kiếp người cũng dễ bị đọa, vì đã ở trong sự tiến bộ của khoa học văn minh vật chất. Mọi lạc thú, mọi tiện nghi dễ cám dỗ, dễ lôi cuốn con người vào vòng trần cấu. Nếu chịu khó đem so sánh giữa xã hội người tu với xã hội người nặng nề về thế tục thì thấy sự cách biệt dễ lưu ý và dễ nhận định. Sự thụ hưởng lạc thú xa hoa ở phân vật chất đến một mức nào đó rồi cũng sẽ chán chường trở trên và ngao ngán. Từ đó trở lại con đường tội lỗi. Càng có quyền uy thế lực, càng có bạc tiền châu báu lại càng dễ gây ra tội lỗi hận thù.

Còn trong lãnh vực của người tu, khi đã nhận định lãnh hội được phần triết lý Đạo học cao siêu, bỗng dưng cảm thấy tinh thần lạc thú vô biên. Càng nghiên ngẫm, càng tìm tòi, trí tuệ tâm linh càng hoát khai nhẹ nhàng phấn khởi.

Mỗi một khi làm được việc thiện giúp ích cho đời, lòng mình cảm thấy vui sướng nhẹ nhàng, vững vàng trọn niềm tin và linh cảm cho biết rằng Thượng-Đế đã thấy việc mình làm, và người cũng hài lòng và cho chư Thần hộ trì mình mọi mặt.

Do đó, có so sánh sẽ thấy ngay. Lãnh vực đạo lý, người tín hữu làm cho đúng cái Thiên chức của mình sẽ tạo được tình thương vô tận, không mảy may hận thù. Nhờ đó con người được phát huệ nhận chân thiện mỹ đi trên đường Đạo, khi sinh thời được sống trong cảnh an bình vui tươi, lúc mãn thế lâm chung, tinh thần được nhẹ nhàng siêu thoát về nhập cảnh an lạc tương xứng với phần giác ngộ và công đức của mình.

Thôi Bản Thân gọi lời thăm viếng chung tất cả gia quyến xa gần, quý hiền huynh tỷ đệ muội được hồng phúc của Thầy Mẹ rưới chan, xin chào chung, thăng...

(Tiếp diễn:)

THI:

*Đã có công tu buổi tại tiên,  
Nay về tọa hưởng chốn non Tiên;  
Cùng chư Tiên Bối nơi quê cũ,  
Giúp sức Chí-Tôn Đạo phổ truyền.*

MINH-ĐỨC ĐẠO-NHƠN Lê Văn Còn, Tê Huỳnh chào mừng chư Thiên mạng, chư hướng đạo, chư đạo tâm nam nữ.

Chư hướng đạo Cơ Quan! Nhận thấy khoảng đường trước mắt Cơ Quan Đạo còn phải trải qua những khó khăn nặng nhọc để thực thi chương trình của GIÁO-TÔNG đã dạy. Tê Huỳnh được phép giảng đàn hôm nay để chia sẻ nỗi lo âu và khó nhọc đó của chư hướng đạo, một gánh Đạo Trời trên vai nặng trĩu của người hướng đạo mà đó cũng là một vinh dự Thiêng Liêng cao cả cho hàng nguyên nhân.

ĐẠI-ĐẠO CAO-ĐẠI khai sanh trong một

nhược tiểu quốc giữa thời đô hộ, bị trị đến phân hóa nội loạn. Nếu người bị quan không thức thời thì cho là rủi, còn người hiểu Đạo tri thức thời vụ thì cho đó là hoan lạc, là dịp may, vì có giữa thời loạn, Đạo đem lại thanh trị an bình, mới có công với quốc gia dân tộc. Bình nặng được cứu khỏi mới nổi tiếng lương y, giáo dục kẻ ngu muội dốt nát trở nên người văn hay học rộng mới rạng danh thầy giáo. Nếu không có thiên tai bão lụt thì ai cần đến đoàn người cứu trợ. Nếu đời thiện lương thuần hậu, nhân dân an lạc trong cảnh thái bình thì giá trị đạo đức cũng không ai màng đến. Đó là những điểm chánh mà Tệ Huynh thốt ra để chia sẻ nỗi khó khăn của chư hương đạo ở Cơ Quan.

Sự thành công hoặc thất bại đối với người chí sĩ hoặc người hướng đạo không thành vấn đề, mà vấn đề trọng đại ở chỗ mình có nhận định giá trị cao cả của mục đích và tán trợ để thi hành mục đích đó hay không?

Cũng như người tướng cầm binh ra trận, sự thắng bại ở một đôi trận không thành vấn đề. Vấn đề được quan trọng là ở chỗ người tướng ấy có nhận chân được giá trị chánh nghĩa của việc làm hay không, và rút kinh nghiệm thêm ở những trận tuyến khác. Không sợ khó khăn trở ngại đối với nhà tướng cũng như nhà lãnh đạo quốc gia hay hàng hướng đạo tôn giáo, chỉ ngại là chưa đương đầu với sự khó ấy là đã buông tay đầu hàng trước rồi, đó là điều quan trọng.

Thì giờ rất vắng, Tệ Huynh xin gửi lời thăm viếng chư hiền huynh đệ tử muội cũng như toàn gia

quyến xa gần được phúc huệ Thầy ban, và cầu chúc cho hàng hướng đạo có đủ kiên chí trì tâm để đi trước thời cuộc mà hành đạo cho đúng lúc. Xin nhường bút và già từ tất cả với lòng thương mến, thẳng...

(Tiếp điểm:)

THI:

*Khai sơn phá thạch ngạ chi đầu,  
Chỉ ngạ nhân tâm chẳng tại đầu;  
Chung thủy là phương thành đại sự,  
Vĩ nhân kim cổ Á cùng Âu.*

HỘ-PHÁP Phạm Công Tắc, Bàn Đạo chào mừng chư hiền đệ hiền muội.

Chư hiền đệ hiền muội! Công quả khai Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ có thể nói rằng Bàn Đạo đã đóng góp được hai phần ba công quả ấy. Nhưng buồn vì nước nhà chủ quyền không được bảo đảm kể từ thuở khai Đạo, các đàn anh cũng vì lẽ ấy bị chi phối rất nhiều. Từ chỗ vị kỷ, vị danh, vị lợi, cũng như tự ái, tự đại, tự tôn, nên đã gây ra cảnh chia ly phân tán, đã để lại một gánh nặng cho đoàn hướng đạo ở hậu sanh. Đó là điều đáng buồn và cũng là kinh nghiệm quý giá cho đàn em trong mai hậu. Nếu mình mỗi người biết đặt đạo lý Chí-Tôn, quyền pháp và nhân sinh lên trên hết, và tự trọng tự ái vì danh dự của quốc gia dân tộc và đạo pháp, thì không có kẻ hở nào để bạo quyền chuyên chế, ngoại nhập khuynh đảo dễ rẽ chia.

Vết xe trước đã sụp đổ, đoàn xe sau nên tránh. Kể ra đàn anh chịu một phần trách nhiệm rất lớn trong sứ mạng, chính vì thế mà trong hàng Tiền Bối, người nào không làm đúng Thiên-ý sẽ bị triệu

hồi để lãnh phần vụ khác. Tuy về non Tiên Phật cảnh, nhưng chưa được hưởng ngôi vị của mình, còn phải có nhiệm vụ đến khi nào mục đích của CHÍ-TÔN khai Đạo được hoàn thành, các hàng Tiên Bối ấy sẽ tùy công đức mà định vị.

Vậy chư hiền đệ muội cũng xem gương ấy mà ghi lòng trong thời kỳ hành đạo. Chúng Tiên Huynh luôn luôn hộ trì các đoàn hướng đạo trong chánh lý, chánh nghĩa và cũng khải đảo những hàng hướng đạo đi trái đường hướng của ĐẠI-ĐẠO. Nếu cần sẽ bị triệu hồi gấp.

Bần Đạo chỉ bấy nhiêu lời, và sau cùng cũng để lời ngợi khen chư hiền đệ muội Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý đã và đang làm những việc mà CHÍ-TÔN hài lòng. Các em hãy noi theo sự lãnh đạo của GIÁO-TÔNG LÝ-BẠCH mà đi đến nơi đến chốn, thẳng...

\*\*\*\*\*

#### 15.- NỮ PHÁI TRÊN ĐƯỜNG SỬ MẠNG

NGỌC MINH ĐÀI, Tuất thời mùng 1 tháng 4 Kỷ Dậu (16-5-1969)

THI:

*Gieo giống nơi đâu đã mọc chồi,  
Vô phân tưới nước mãi không thôi;  
Chừng nào giống ấy đơm bông trái,  
Sứ mạng chị em mới gọi rồi.*

LIÊN-HOÀ THÁNH-MÃU chào chư Thiên mạng, Chị mừng các em nam phái và Nữ Chung Hòa.

Hôm nay cũng được TAM GIÁO TÒA dành cho một ít thì giờ để Chị đến đây tiếp sức cùng các

em, nhưt là Nữ Chung Hòa, trên con đường gồ ghề trơn trượt. Vậy Chị mời các em đồng an tọa. Chị cho phép em Huệ-Chơn được xuất ngoại phục hồi sức khỏe, hiền muội Bạch-Tuyết vào độc giả thay thế...

Chị đến với các em, chắc có lẽ các em sẽ vui mừng vì tình Thiên Liêng cố cựu, cũng như sự tương quan thân mật giữa Tiên tục đôi đảng. Riêng Chị không sao dứt được nỗi buồn vì trước hiện trạng dân tộc nước non và đạo giáo nói chung, Nữ Chung Hòa nói riêng. Chị cũng tự thẹn chưa đủ tài năng để đưa phái nữ đến cấp bậc tiến hóa hòa đồng ngay từ buổi trước, thì ngày này sẽ là một cơ hội hoàng Đạo giúp đời trong cơn thế loạn. Nhưng Chị cũng hãnh diện vì còn các em nối tiếp con đường duy nhưt của phái nữ để thoát nơi nghiệp chướng luân hồi và tạo một tương lai vĩ nghiệp. Thiên lý nhân sự mỗi mỗi đều ở trong luật tắc vận hành. Có điều hòa mới hóa sanh, trường dưỡng. Có điều hòa mới tăng tiến đến chỗ tối thượng vô vi.

Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ không nhưt thiết một dân số này, thì cũng không riêng gánh nặng về hàng Thiên Phong Giáo Phẩm phái nam, mà toàn cả ngũ châu thế giới, nữ phái cũng phải đề huề trên Đại-Đạo mới mong cứu vãn lại cuộc đời biến chuyển tang thương. Một tiêu đề xác nhận đã xét rõ ràng, một lý tưởng mà mọi người không được quyền chối bỏ, một sứ mạng chung tất cả mà không ai có thể lẩn tránh, thì các em ngày nay đã đứng lên đương đầu trước mọi trở ngại khó khăn, vừa gieo giống, vừa tưới nước, vừa vun phân, và chính mình sẽ đem cái kết quả đến cho thiên hạ.

Chị rất hài lòng trước việc làm của các em trong thời gian qua, mặc dầu chưa được bao nhiêu sự huy hoàng xán lạn, nhưng trên đại nghĩa, các em đã khởi thủy ở giai đoạn này.

Chị rất lo lắng, luôn luôn xem sóc các em từ giờ phút, lúc vui vì thấy các em vui, lúc cảm động vì thấy các em thiết tha tâm đạo, cũng có lúc buồn vì thấy các em chùn chùn trước cơ khảo đảo. Vậy hôm nay Chị có một việc cần thiết là khuyên các em: Một khi đã đem hạt giống Nữ Chung Hòa gieo vào nơi nào, mảnh đất nào, thì hãy cố gắng theo đuổi, vun quén cho mầm móng vượt lên, sum xuê cành lá. Có được như vậy mới có sự tiếp nối bởi hạt giống đã kết quả mà ra. Ngược lại, các em đem hạt giống bỏ trên mặt đất để gọi là, rồi các em quày gót không trở lại xem hạt giống ấy có lên hay bị hỏng mất, như thế là hoài công lắm.

Hỡi các em! nói một cách rõ ràng hơn: Việc làm của các em đã đúng đạo lý, tất nhiên ảnh hưởng sâu rộng. Các em đặt chân đến đâu là có một sợi dây Thiêng Liêng nối liền tình thương yêu nữ phái đến với các em, vì giữa lúc này, sự khát vọng an hòa thoát khổ đã tràn ngập non tâm. Giờ đây các em đến, mặc dầu tự thấy mình chưa là Thần, là Thánh, nhưng cái lý Thần Thánh gieo hẳn vào lòng người hoạn nạn mong chờ.

Các em phải làm sao, làm thế nào để vượt khỏi được một vài địa phương mà các em đã đi qua cho thành phần trên một chương trình duy nhất hành đạo, khi ấy các em mới được sự hân hoan phấn khởi lòng nhi nữ trên bước tu thân hành đạo. Nếu không

hoàn toàn trên điểm này là các em sẽ rước cái chán nản vào lòng trước cái thất bại không nguyên do.

Vậy từ đây đến Trung Thu chẳng còn bao lâu nữa, Đức Mẹ đã dành hết tất cả hồng ân và tin tưởng nơi các em trong thời nguy vong này. Gần hơn nữa là từ đây đến Tam Cá Nguyệt, các em cũng phải cố gắng liên lạc trên phương diện hành đạo khai triển Nữ Chung Hòa để tranh thủ với thời gian vô giá định mới đặng đó các em.

THI:

*Dầu chẳng thấy nhau trước điện tiên,  
Bút thân ghi lại nỗi niềm riêng;  
Bên em có Chị từng giờ phút,  
Chớ ngại trần gian lắm lụy phiền.*

Các em nên nhớ những lời này:

*Trong cơn thế sự đảo huyền,  
Trên đường Đại-Đạo cơ duyên kết đoàn;  
Nhìn xem khổ hải trần gian,  
Linh đình chiếc bách bẽ bàng thân danh.  
Dầu cho mạng phụ công khanh,  
Đố ai cải dữ về lành an dân;  
Em ơi! Chớ nệ cực thân,  
Chớ nô lệ thế, chớ gần quỷ ma.  
Đời cùng xét rộng suy xa,  
Lập thân hành Đạo xây tòa phúc duyên;  
Chừng nào đời hết giữa nghiêng,  
Thì em sứ mạng Cao Tiên vẹn toàn.  
Chừng nào ổn định thế gian,  
Nữ Chung Hòa mới an nhàn tâm thân;  
Nam như gông gánh Đạo Trời,  
Biết bao nặng nhọc giữa thời khuynh nguy.*

*Buồn vì cái chí tu mi,  
 Dem đời vào đạo cứu nguy giống nòi;  
 Biên thù cật ngựa tra roi,  
 Khuê môn có kẻ học đòi Triệu Trưng.  
 Ngày mai Đông mãn sang Xuân,  
 Thái dương lộ mặt từng bình sắc hoa;  
 Em ơi! Hãy nhớ lời Ta...*

Các em! những lời Chị vừa phân qua có điều chi các em chưa hiểu chăng?

Còn một điểm nữa, Chị nhắc lại để các em nghiên cứu và hành sự luôn: đó là Ủy Ban Cao Đài Phổ Tế. Chỉ có Nữ Chung Hòa mới làm được việc ấy, mà chỉ có con đường ấy mới khai triển được ảnh hưởng và thực tế của Nữ Chung Hòa. Các em nhớ lời Chị nhé!

Rồi đây một thời gian khá lâu, một thời gian mà các em xúc tiến trên đường công tác và công quả, Chị sẽ trở lại với các em bằng những lời thân mật như hôm nay.

Nhắc lại một lần nữa: Đức Mẹ sẵn dành hồng ân cho tất cả các em kỳ Trung Thu sắp đến.

Hiện các em nữ phái trong đàn nội, hãy đồng tâm nguyện Chung Hòa với nhau, tu thân lập đức hầu tránh thoát khỏi nạn tai để giúp đời học Đạo cho kiếp nữ được tiến hóa lên hàng Cửu phẩm Tam thừa như các bậc Tiên Nương Thánh Nữ.

Chị tạm biệt các em để hẹn với các em khi sau sẽ đàm đạo chỉ dẫn thêm, thẳng...

\*\*\*\*\*

## 16.- KHÍ PHÁCH NGƯỜI XƯA

NGỌC MINH ĐÀI, Tuất thời mừng 1 tháng 4 Kỷ Dậu (16-5-1969)

THI:

*Nóng lòng vì Đạo lại vì dân,  
 Vội vã nương mây đến cõi trần;  
 Thăm viếng các em trong sứ mạng,  
 Để lời han hỏi lúc xa gần.*

LÊ VĂN DUYỆT, Lão chào chư hiền đệ hiền muội.

Lão đến trong giờ phút này để thăm hỏi chư hiền đệ hiền muội trên đường hành sự Cơ Quan có vui buồn làm sao và sự tiến triển như thế nào để Lão được an lòng đôi chút?...

Kìa dân tộc ta đang chấp chờn kinh hãi trong giấc ngủ, khi ăn. Người hành đạo phải hăng hái lên trong khi nghe được những lời hướng dẫn.

THI:

*Này này Lão dặn hỏi ai ơi!  
 Sứ mạng nào qua sứ mạng Trời;  
 Bỏn phận vì non đều sứ mạng,  
 Giấc vào thành nội có yên vui?*

Chư hiền đệ hiền muội! Yên một ngày biết một ngày, sống một giờ biết một giờ. Nhưng nếu có một tâm mất linh cảm, phóng khai vào đường hướng tương lai của chính mình, của đất nước mình, của gia đình mình sẽ thấy như thế nào trong ván cờ rối rắm.

Bốn trăm năm nghiệp Hớn há phải dùng đến hàng vạn Trương Lương, hàng vạn Hàn Tín mới lập nên ư? Hay chỉ có một Trương Lương, một Hàn Tín, một Tiêu Hà mà nghiệp Hớn đến 400 năm?

Thôi, chư hiền đệ hiền muội đã trót sanh vào

thời ly loạn, phải cố gắng lên, anh linh khí phách vẫn còn bao bọc quanh mình của các truyền thống Rồng Tiên. Đừng làm giảm mất nguyên nhân đất Việt...

Có một điều Lão khuyên là: lúc kinh phải có lúc quyền, khi tiến phải phòng khi thoái. Biết người biết ta trăm trận trăm thắng. Nhút là năm này, niên khóa này, cần phải ẩn hơn là hiện. Ẩn không phải là không hoạt động. Ẩn để chuẩn bị một ngày mai, gọi là dĩ dật đãi lao. Lão sẽ hộ trì cho chư đệ, chớ nên ngại ngùng chi cả.

Thôi dặn dò đôi chút, Lão ban ơn chư hiền đệ hiền muội. Lão hồi non Tiên, thăng...

\*\*\*\*\*

### 17.- LẤY TĨNH CHẾ ĐỘNG

MINH LÝ THÁNH HỘI, Tuất thời mùng 2-4 Kỷ Dậu (17-5-1969)

THI:

*Từ bi độ chúng thoát sông mê,*

*Cực Lạc non Tiên muốn dựa kề;*

*Lóng trước tròng thanh tua khắc kỷ,*

*Nguyên nhân mới khỏi lạc đường về.*

QUAN-ÂM BỒ-TÁT, Bàn Đạo chào chư Thiên mạng, chào chư hiền sĩ, hiền muội đàn nội tam ban.

Chư hiền sĩ hiền muội, đáng lý kỳ đàn hôm nay chỉ có một phần việc là VẠN-HẠNH THIÊN-SƯ đến tiếp tục phần trùng tụng chương IV quyển Đạo Học Chỉ Nam, nhưng trước tấm lòng thành khẩn nguyện và nỗi lo âu của chư hiền sĩ hiền muội đã động đến TÒA TAM GIÁO. Vì lòng từ bi thương

hiền sĩ hiền muội trong lúc bất lực trước những cảnh ngộ vô thường, nên Bàn Đạo giảng đàn trong khoảnh khắc để trấn an và giúp đỡ chư hiền sĩ hiền muội trong lý Đạo. Vậy miễn lễ đàn trung đồng an tọa.

Chư hiền sĩ hiền muội! Trời là Đại Thiên Địa, con người cũng như tất cả chúng sanh là Tiểu Thiên Địa. Trời đã có những gì, trong vạn vật vẫn có những vật ấy. Chỉ khác nhau là ở chỗ lớn bé trên hình thức hoặc biến dịch không ngừng, khi bày lúc ẩn vậy thôi. Thế nên THƯỢNG-ĐẾ hằng nói: Thầy là các con, các con là Thầy. Tất cả chúng sanh sẽ thành Phật, đồng trở về hiệp nhứt cùng khối Đại Linh Quang, chẳng qua là sự tiến hóa mau chậm mà thôi.

Một trường hợp khác, đời thường nói hai chữ "Thiên hạ" ám chỉ con người. Thiên thượng là Trời, Thiên hạ là người. Vậy người cũng có đủ điều kiện làm Trời.

Từ thuở khai Thiên lập địa, trong khí hồng mônng trực thanh lẫn lộn, Thượng Đế chỉ có tịnh định mà phân thanh lóng trực tạo thành Trời Đất. Thượng Đế không nói một lời nào, Thiên Địa vận hành không ngừng, nhờ đó mà các khối tinh cầu trong vũ trụ vận hành theo thứ tự và trong phạm vi của nó.

Thế gian này cũng vậy. Bất cứ hoàn cảnh nào, trường hợp nào, sự kiện nào cũng đều có cái mặt cái trái, sự thanh sự trực. Tóm lại đều theo lý âm dương mà ra.

Trong một tổ chức, một Giáo Hội, một Thánh Đường hoặc một cơ thể con người đều có cái thiện cái ác, cái động cái tịnh, cái thanh cái trực. Nhìn mặt đại dương lúc tịnh bằng phẳng như tờ giấy trải, khi động

thì tác hại vô cùng.

Người tu biết đạo, Thiêng Liêng thường khuyên nên lấy tịnh chế động, lấy thiện chế ác, lấy phải chế trái. Một sự kiện xảy đến cho mình, dầu ngoại cảnh hoặc nội cảnh cũng có nguyên nhân của nó. Từ cái nhân đưa đến cái quả. Con người phải sáng suốt bình tĩnh vượt lên trên tất cả, sẵn sàng tiếp nhận và chế ngự mọi sự kiện ấy. Thế nên, tham thiền là phương tiện quý giá nhất để được phát huệ, nhận chân mọi cội nguồn của các sự kiện xảy đến. Hằng ngày, hằng giờ, hằng phút, luôn luôn kiểm điểm nội tâm, kiểm chế lòng mình như đang đi trên chiếc cầu vòng bằng ván mỏng bắt qua đại dương không tay vịn. Nếu sơ hở một chút là không phân biệt được cái nào là thiện với ác, thanh với trược, ích kỷ với vị tha, chánh tín với mê tín. Người tu thường mắc phải những bịnh tự mù quáng với mình, vì những sự kiện chung quanh mình hằng ngày đã quá quen, thấy quen, nghe quen, để ý rồi đương nhiên cho đó là cái chân, cho đó là việc đúng, vì thấy nó ích lợi với trường hợp, hoàn cảnh và nguồn lợi ích kỷ, hoặc thích hợp với tình cảm của mình. Luôn luôn để một ít thời giờ tham thiền, đóng vai trò quan tòa vượt lên trên mọi cá thể của mình để nghiêm khắc phán xét công minh, đừng dối lòng. Có như vậy mới lòi ra cái phải cái trái, cái thanh cái trược. Có khách quan mới nhìn thấy chỗ sai chỗ nhược của mình. Nếu chủ quan là bị bức màn vô minh, tự ái, ích kỷ, tự cao, che lấp sự phán xét của chủ như ông.

Ngày hôm nay, chư hiền sĩ hiền muội cầu xin ân điển Thiêng Liêng phù trợ, đó là thiện niệm thích

hợp với lòng bác ái từ bi của người tu. Nhưng đó chỉ là nhờ vào tha lực. Điều cần yếu là tự mình chư hiền sĩ hiền muội phải làm lấy mới đem lại hiệu năng như mong ước.

Vì vậy, tu hành, chư hiền sĩ hiền muội đã có được công quả, hy vọng mong mỏi ở ngày kia sẽ tạo Tiên tác Phật, sẽ có đủ vạn năng, nhưng ít nhất trong thời kỳ tu hành hiện tại phải có tối thiểu điều kiện hiệu năng để tiếp nhận và khắc phục mọi nỗi âu lo và vui buồn hoang mang sợ sệt, hoặc những ngoại cảnh khó khăn đưa đẩy. Vì chư hiền sĩ hiền muội mỗi người đều có phép nhiệm màu vạn năng của Thượng Đế đã chia phần từ khi mang thể xác vi nhân chốn hồng trần này, chỉ cần lau chùi cho sạch lớp bụi vô minh thì phép màu sẽ hiện lên như lòng mong muốn.

Mỗi một lần Bàn Đạo đến đây đều có ý giúp đỡ chư hiền sĩ hiền muội một vấn đề trong sự tu học. Riêng hôm nay vấn đề vừa trình qua sẽ đáp ứng với nhu cầu nội tâm mà chư hiền sĩ hiền muội đã mong đợi, nên lấy đó làm đề tài đem ra thảo luận nhiều buổi học tập để tìm ra mối bí pháp. Riêng chư hiền sĩ hiền muội hãy an lòng, luôn luôn lấy tịnh để chế động thì mọi động trở lại an tịnh.

Bàn Đạo ban ơn chư hiền sĩ hiền muội, Bàn Đạo xin giã từ, thăng...

\*\*\*\*\*

#### 18.- TÌM ĐƯỜNG GIẢI THOÁT

MINH-LÝ THÁNH-HỘI, Tuất thời, 9 tháng 4 Kỷ Dậu (24-5-1969)

VẠN-HẠNH THIÊN-SƯ, Bàn Tăng chào chư

Thiên mạng, chư đạo hữu lưỡng phái. Bàn Tăng mời chư đạo hữu đồng đăng tọa thiên.

Suốt một đời người, thử xem kỹ có bao nhiêu bậc thánh hiền vĩ nhân quân tử. Nhìn lại chính bản thân cũng chưa thấy gì là toại nguyện cho kiếp phù sinh. Nhưng người đời vẫn sống với cách sống quen thuộc đã mang mặc từ ngoại cảnh vật chất hữu hình chi phối, nên tâm linh bị mờ tối, tánh hải bị xao động. Các vọng thức sống dậy dẫn dắt con người đi vào cõi mộng lung mờ ảo để lục thức tung hoành trong đục giới. Mọi sự kiện của thế gian đã trùm phủ lên con người nguyên nhân của Thượng-Đế. Khi tách rời bến giác ngược dòng khổ hải muôn lượn trùng dương, con người mới tự thấy cảnh hải hùng đau khổ trước mắt, muốn vùng vẫy vươn lên thoát ra ngoài vòng cương tỏa cũng phải lấm phen kiên tâm bền chí chịu đựng thiên ma vạn khảo mới quay được con thuyền trở về bến giác.

Than ôi! phù sinh một kiếp ai đã chắc trăm năm! dù có trăm năm chẳng nữa, ai đã thấy cảnh Thiên-Đường Cực-Lạc để cho kiếp sống được hạnh phúc vinh quang, hay là chỉ thấy những việc khổ đau, những điều tráo chác lẫn quẩn loanh quanh trong bả lợi danh vinh nhục, rốt cuộc tay trắng buổi sơ sinh đến phút cuối cùng vẫn hoàn đôi tay trắng. Nhìn lại cõi âm u mờ mịt duyên nghiệp đeo đẳng luân hồi, độ nào là vương bá công hầu, nay bỗng bàn cùng hạ tiện. Cuộc đời là thế, vô thủy vô chung.

Nhưng người không nên lấy đó để làm liêu, mà phải tự mình tìm nguyên nhân xuất phát của mình do ở nơi đâu. Nào những bậc đa văn quảng

kiến bác học triết nhân có tìm đặng cái điểm khởi đầu của chính mình mới biết được con đường vị lai và hiện tại.

Ồi! đạo lý tối đại, không thể nghị bàn, chỉ có một điều rất dễ cho mọi người là muốn tìm đạo lý phải tìm ở chính bản thân trước nhất. Tâm thức phải sáng ngời để mọi linh cảm được thông công cùng Thiên không vũ trụ. Biết nhìn chỗ tối chỗ sáng, biết chọn việc dữ việc lành, biết nẻo tà nẻo chánh, biết cơ nguy vong, biết thời thành tựu. Có như thế thì mới gọi là tu.

Bàn Tăng lúc sinh thời chắc có lẽ chư đạo hữu nơi đây cũng đọc qua vài trang lịch sử nước nhà, và hiểu Bàn Tăng qua một vài nét đại cương trong sự tu hành đặc đạo.

Đến thời kỳ này, Việt Nam hữu phúc, Đức Thượng-Đế chan rưới hồng ân, ban huyền linh phép lạ cho đến thế gian để nhân sinh được thấu triệt cơ huyền nhiệm đất trời, sống trở lại cuộc đời Thánh Đức, hòa hợp Thiêng Liêng để tiến hóa lên bầu trời thanh thoát. Cũng chính thời kỳ này, dân tộc Việt Nam đang gặp hồi quốc phá gia vong, điêu linh thống khổ. Mấy mươi năm tao loạn, cốt nhục tương tàn, nếu không có sự cứu vãn của Thượng Đế, Bàn Tăng nói cho chư đạo hữu được rõ, là sẽ không còn mảnh đất để dung thân khi toàn dân chẳng chịu hồi đầu hướng thiện.

Chư đạo hữu! Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ hoát khai không phải chỉ một dân tộc này thôi, mà chính là sự cứu cánh chung cho nhân loại. Đường cộng nghiệp lan tràn thế giới, chiến họa thiên tai, Bàn Tăng



khuyến những ai là người lãnh đạo, hướng đạo, tín đồ, chí sĩ, đã mang truyền thống Rồng Tiên, hãy cố gắng thức tỉnh ngoi lên khỏi bờ vực thẳm xem nhẹ mọi quyền rũ hữu hình, để vươn mình lên và gọi kêu mọi người đang chệnh choạng trong bóng tối của màn đêm. Ngày mai đây là ngày mà các khối đục vọng sẽ nổ bùng ra muôn mảnh vì sức va chạm lẫn nhau, chùng đó ai Thánh, ai phàm, ai người, ai quỷ sẽ phân biệt được ngay trước luật công bình của thiên nhiên Tạo Hóa.

Bàn Tăng già từ chư đạo hữu, thăng...

\*\*\*\*\*

19.- Ý NGHĨA "HIẾN DÂNG" ĐỐI VỚI THANH THIẾU NIÊN

MINH-LÝ THÁNH-HỘI, Tuất thời, 23 tháng 4 Kỷ Dậu (7-6-1969)

CAO-TRIỀU-PHÁT, Tiên Huynh mừng chư hiền hữu, hiền muội trung đàn.

Thừa lệnh Tam Giáo Tòa ban phó, Tiên Huynh đến với chư hiền hữu và các em Thanh Thiếu Niên giờ này để đôi lời gợi gắm. Vậy mời chư hiền hữu và chư hiền muội vui vẻ an tọa đàn tiền để Tiên Huynh thi hành sứ mạng, xong sẽ cùng nhau đàm Đạo.

Hỡi các em Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý! Qua một mùa Xuân tao loạn, một mùa Xuân lại cũng qua, nhìn lên vàng thái dương chói rạng, quét tan màn sương mù về đêm, cánh phượng vĩ khoe màu hồng thắm, Tiên Huynh một lần nữa đến với chư hiền hữu và các em. Suốt một thời gian qua, các em

đã ngoan ngoãn từng bước một trên nấc thang tu học, Tiên Huynh rất mừng. Hôm nay Tiên Huynh đến với các em để nhắc lại và giải thích hai chữ "hiến dâng" để các em được tận tường ý nghĩa hầu quyết định cho đời mình một tương lai vững chắc.

Hỡi các em Thanh Niên nam nữ! Hiến dâng những gì? Hiến dâng để làm gì?

Hiện tình thế sự ngày nay, biết bao con đường tiến bộ, trên mọi lãnh vực tranh bá đồ vương mà các em là những con cò trên ván cò mê mẩn. Vì thế Tiên Huynh e cho một ngày nào đây, nếu các em không đặt mình đúng chỗ, ắt cũng phải chịu chung trong định luật vong tồn. Cũng có một ngày nào đây đắm sâu cày lan tràn cần phá tất cả mầm non, rồi dân tộc lại phải một phen trầm luân theo thế hệ.

Trước mắt Tiên Huynh chỉ là một thiếu số, nhưng một thiếu số này Tiên Huynh đặt cả niềm hi vọng ở ngày mai. Người ngư phủ xách cần ra sông rộng, không phải chỉ để nhìn trời, nhìn nước, nhìn sóng bủa mây trôi mà không buông cần thả lưới. Bạc vĩ nhân, hàng Thiên chức đã mang nặng Thiên trách vào lòng, tất phải vững vàng trước định hướng.

Muốn chống con thuyền vượt khỏi khúc quanh co, không thể đứng trên bờ đê để chỉ trỏ. Hãy buông mình ra sông rộng, hãy bước xuống thuyền, tất cả sự uy hùng đang chờ đợi các em.

"Hiến dâng!" Hai tiếng hiến dâng đã nói lên từ phạm vi nhỏ hẹp cho đến phạm vi rộng, từ tính cách cá nhân cho đến tính cách tập thể. Cái danh từ nào cũng là danh từ vô tri vô giác, bất động bất hành. Chỉ dùng nó để làm sống nó trong ưu tư và tâm hồn

nhân thế. Nếu có hoài bão được chẳng là sự kết tinh của ý chí trong mọi giai tầng truyền thống dân tộc.

Thanh niên, thanh nữ! Các em sanh ra để làm gì? Có phải sanh ra để khóc oa oa mấy tiếng chào đời, để tung tăng đùa giỡn, để ăn, để nói, để ngủ, để cười. Thời gian sẽ đưa các em lớn lên và thời gian cũng sẽ làm các em trưởng thành sinh hoạt. Nếu cứ như thế mãi rồi lại đưa các em về trong quá khứ, về hư vô. Con thuyền nhân ảnh thấp thoáng cánh bướm, nếu thế thì cũng như hàng triệu người đã làm, đang làm và sẽ làm.

Tiên Huynh không bảo các em lập dị khác thường hơn thiên hạ mà chi. Thiên hạ chỉ mong các em hiến dâng.

Một lần nữa: "hiến dâng". Điều uy hùng nhất là hiến dâng một đời người. Biết hiến dâng đời mình cho lý tưởng, cho thiên hạ, đó là hiến dâng Thiên mạng. Cũng có những người đang hiến dâng, nhưng sự hiến dâng này có khác là hiến dâng vào một phạm vi hẹp hòi mờ昧, trong bóng tối vị ngã vong tha.

Cái vị ngã ở đây mang nhiều phạm trù sinh động. Vị ngã cá nhân, vị ngã gia đình xã hội dân tộc quốc gia. Tất cả đều là những cái vị ngã đã đưa loài người đi đến chỗ cực đoan chia rẽ.

Hai tiêu đề đã nêu lên, các em hãy chọn một. Hãy hiến dâng cho Đạo lý. Đạo là một nguồn cứu cánh vô tận vô biên. Đạo bao trùm cả tác nhân sinh động. Các em hãy thoát ra ngoài những cái giáo dục từ nghìn xưa đang đóng khung con người trong một thành trì hạn hẹp. Những gì gọi là khuôn vàng thước ngọc, giáo điều đã qui định con người vào vị ngã

vong tha. Những tác nhân đã xây đắp con đường chướng ngại phân cách này, nếu không được những cánh tay uy hùng phá vỡ, các dòng sông nhân bản không đồng nhứt trùng hợp ở đại dương.

"Hiến dâng", Tiên Huynh vốn biết các em rất ngần ngại khi nghe đến tự nguyện và hiến dâng. Có phải bảo các em hóa trang biệt lập hay khép mình vào khuôn khổ tu trì, phải theo nếp ly gia cắt ái? Không đâu các em. Những điều mà các em ngần ngại, đó là chỉ để riêng cho những người muốn tự mình chọn lấy sự việc cho chính mình. Hiến dâng đây chỉ là các em tự nguyện hiến dâng để quên hết cuộc truy hoan đời trụy, bỏ hẳn nếp sống tầm thường, hun đúc cho mình khuôn viên mẫu mực Đạo lý hầu tiếp nối vĩ nghiệp từ năm nào còn lưu lại.

Tiên Huynh rất bằng lòng những việc làm của các em trong năm cũ. Điều linh loạn lạc là lúc mọi người đang nhờ đến bàn tay của các em đã hiến dâng đúng chỗ, thi hành đúng lúc. Các em là hình bóng của Tiên Huynh ở ngày xưa. Nhìn khắp dải non sông đất Việt, Tiên Huynh không khỏi bồi hồi xúc động trước ván cờ thế đang phân tranh. Thiêng Liêng vẫn hòa đồng cùng nhân thế trong thành ý thiện tâm.

Ai khanh tướng, ai công hầu, này đất đai, này cương thổ. Hãy cố vun quén lấy mầm non. Mầm non đang nảy chồi trên Thánh địa, nếu không sớm vun phân tưới nước để sâu rầy cắn phá tràn lây, năm năm, mười năm, rồi hai mươi năm, cuộc tiến bộ của loài người sẽ kết quả một cách cực kỳ diệu ảo, đến đó các em mới thấy Đạo lý tối đại.

Trước đây, một lần sau cùng, Tiên Huynh

chờ đợi các em trình lên hai chữ "hiến dâng" để Tiên Huynh được mãn nguyện phần nào trước Tam Giáo Tòa phúc lịnh. Các em hãy suy nghĩ cho thật kỹ và hãy tự mình chọn một con đường, Tiên Huynh sẽ đến với các em thanh niên thanh nữ một lần nữa. Nếu được các em tự nguyện, Tiên Huynh sẽ mở đầu chương trình cho nhiệm kỳ mới này. Các em tiến lên trên đường tu thân học Đạo, khi đã thọ chánh mạng là các em hưởng trọn đặc ân để tiến hóa ngộ hầu mở lối khai đường cho mai hậu.

Trước khi từ giã các em, Tiên Huynh dặn dò nên lưu ý mọi vấn đề để đặt mình trên chánh Đạo. Tiên Huynh sẽ gặp lại các em sau này, và lần sau Tiên Huynh ước mong sẽ là lần bắt tay vào việc để qui định đường lối cho các em được vững vàng xán lạn hơn. Dầu là tiếp nối trong Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý nhưng cũng cần phải một thời gian nữa để học tập tinh vi để sau hơn trước, nước mới vinh quang, Tiên Huynh giã ơn các em, an tọa.

Trước đây Tiên Huynh cũng ngỡ lời cùng chư hiền hữu hiền muội trung dân: Tiên Huynh đối với chư hiền hữu hẳn không là lạ. Người đi trước, kẻ đến sau. Sứ mạng đã trao cho dân tộc này, dù muốn hay không, Tiên Huynh cùng chư hiền hữu cũng không quyền chối bỏ.

Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ là cơ cứu cánh buổi Hạ Nguyên. Chư hiền hữu nên lưu ý đến hiện trạng của thế Đạo tình đời để tự mình định hướng cho mình thoát vòng trần lụy. Tiên Huynh nói để chư hiền hữu rõ: Tuồng đời muôn mặt, diễn đạt đủ trò, vương bá, công khanh, tướng hề lẫn lộn, điêu ngoa xảo trá nay

Sở mai Tần. Kẻ thức thời, người ưu thế phải vững vàng an định trước mọi hoàn cảnh biến chuyển để sáng suốt nhận định. Đạo chẳng xa người, người trong cái Đạo. Đừng quên rằng những ai đem Đạo cứu đời mà không lịch sử, cũng đừng quên rằng những ai đem Đạo mị đời mà không chịu trừng phạt trước luật đào thải Hóa Công.

Năm Kỷ Dậu này, Tiên Huynh thân tặng chư hiền hữu một câu đối nôm na gọi là kỷ niệm:

*"Chiếc gà cao giọng gáy, ngậy ngát kê vàng,  
mảnh đất hữu tình bao kẻ giữ;"*

*"Cánh hạt vút từng mây, thần thơ danh lợi, kho  
trời vô tận của mình riêng."*

Đây là một ý thức hệ, chư hiền hữu hoan hỉ nhận lấy. Bốn phận Tiên Huynh, đặc trách đang đè nặng trên vai với tâm hồn đi về hư tĩnh, đâu phải vì chịu đơn độc lẻ loi mà quên Thiên chức trời giời lúc bình minh.

Tiên Huynh mong rằng chư hiền hữu sau này sẽ nhìn thấy Thiên trách của mỗi người là nặng nề hơn cả.

Tiên Huynh chào chung chư hiền hữu hiền muội, xin giã từ, thăng...

\*\*\*\*\*

## 20.- ĐỪNG NÊN CHẤP NGÃ

Vạn Quốc Tự (Chơn Lý Đàn), Tuất thời 1-5 Kỷ Dậu (15-6-1969)

THI:

*Thương đời lặn hụp chốn đua tranh,  
Mục đích cuối cùng chữ lợi danh;*

*Lợi để riêng tư là trọc lợi,  
 Danh cho ích kỷ ấy hư danh.  
 Luân hồi sáu nẻo từng lên xuống,  
 Chuyển kiếp ngàn đời mãi tử sanh;  
 Kẻ trí sớm tu toan giải thoát,  
 Khỏi vòng miêng chấu kiến bò quanh.*

Ni-Sư Diệu-Lộc, chào chư Thiên mạng, chào chư đạo tâm hiện diện đàn tiền. Vậy Ngu Tử mời chư liệt vị đồng an tọa.

Đã từ lâu vắng bóng, hôm nay Ngu Tử trở lại nơi này được kiến diện Bộ Phận Hiệp-Thiên-Đài Cơ-Quan Phổ-Thông Giáo-Lý và chư vị đạo tâm. Cũng nơi cảnh này đã gọi lại Ngu Tử những khoảng đời vui buồn trong buổi sinh thời.

Tạo Hóa đã sinh ra con người tại thế gian này mang lấy nhục thể và chứa đựng một khối tâm linh trong đó. Ngoài ra còn những thể phụ thuộc khác để làm phương tiện cho khối nhục thể đó. Mọi hoạt động trong kiếp sinh thời, nếu khối nhục thể được nuôi dưỡng tinh khiết, các thể phụ thuộc được thanh khiết, thì khối tâm linh dễ điều khiển dẫn dắt con người ấy đi và sống trên con đường thuần lương thiện mỹ quân tử và đạo đức. Ngược lại, nếu phần nhục thể không được nuôi dưỡng tinh khiết, các thể phụ thuộc cũng chịu ảnh hưởng thiếu phần thanh khiết, khối tâm linh bị trì níu che lấp dày đặc bởi bức màn vô minh, do đó sẽ khiến con người ấy có một đời sống mất thăng bằng trong giai tầng hạ đẳng.

Nói rõ hơn, con người ấy chịu nặng nề phần hạ trược, tham, sân, si, ó, dục, thiếu tao nhã quân tử hiền nhân và tác phong đạo đức.

Vì vậy, trong Đạo giáo, các Đấng Thiêng Liêng hoặc các hàng chơn tu thường khuyên hàng tín hữu, khi bước chân vào cửa Đạo, điều trước nhất là phải trì trai giới sát để lập hạnh. Đã tạo điều kiện trước tiên như vậy mà trong giới tu hành cũng thường khi bị vấp phải hoặc bị khảo đảo nội tâm ngoại thể, hoặc bị ngã quy trước cửa Đạo vì hai chữ "tham si".

Tham si vì chấp ngã, bởi chấp ngã nên chủ quan. Tất cả mọi ý nghĩ, mọi suy tư vì của mình cũng cho rằng đúng, rằng chân lý đạo đức. Không phân biệt được những ý nghĩ suy tư đó xuất phát từ cái chơn ngã hay cái giả ngã, xuất phát từ khối tâm linh hay các thể phụ thuộc. Đó là điều quan hệ nhất cho giới tu hành.

Vẫn biết rằng trong hàng giáo phẩm chức sắc Thiên phong hoặc trong hàng cao tăng đại đức, đầu sao sự tinh tấn về mặt đạo đức cũng hơn hàng thường nhân. Nhưng không phải các vị ấy đã hoàn toàn tránh khỏi sự sai lầm, phân biệt giữa sự xuất phát từ cái chơn ngã hay cái giả ngã. Do đó từ cổ chí kim, trong lịch sử Đạo giáo, các nhà lãnh đạo tinh thần, có người đã trọn vẹn hiến dâng đời mình để phụng sự Thiên cơ và nhân loại, đã hành Đạo chính chắn đến ngày công viên quả mãn, đắc Đạo danh nghĩa lưu truyền hậu thế. Tuy nhiên cũng có nhiều người đã vấp ngã trên hai chữ lợi danh vì chấp ngã và chủ quan.

Nên hiểu rằng: Trước khi con người đến thế gian là con số không, đến ngày chung cuộc cũng hườn con số không. Cái khoảng thời gian từ khi đến cõi đời này và khi từ già cõi đời này, đó là một

khoảng thời gian tuy ngắn mấy mươi năm nhưng rất quý vô cùng. Biết sử dụng đúng mức thời gian đó để làm công quả, tạo điều kiện, sắm phương tiện để khi ra đi còn có được những gì cho phần tiến hóa ở tâm linh. Đó là cái có trong cái không. Nếu không hiểu và phân biệt rõ như vậy, mãi chấp ngã và cho rằng tất cả những sự vật như rờ được, thấy được, nói được, sử dụng được, như nhà cửa đất đai xe cộ do mình tạo ra mà cho nó là của mình rồi cố gắng bảo thủ giữ gìn nó cho mình hoặc cho một danh nghĩa nào đó là rất sai lầm. Bởi vì đời là tạm, của là chung, lấy của tạm phục vụ cho khách tạm. Cái còn lại là công quả đạo đức vốn liếng của tâm linh. Tất cả đều là giả hết, không có cái gì là của mình. Nếu thật là của mình như thể xác chẳng hạn, sao không giữ gìn cho nó được trẻ trung tráng kiện trường sanh mãi mãi, lại để cho nó già, bệnh rồi chết tan rã sau một thời gian hữu hạn?

Thượng-Đế là Đấng Tạo Hóa muôn loài vạn vật, Thượng-Đế cũng tạo điều kiện dinh dưỡng khác nhau để bảo tồn dinh dưỡng cho muôn loài vạn vật ấy, nhưng Thượng-Đế không bao giờ nói cái này là của ta, vật kia là của ta. Cùng lắm trong khi giáo Đạo, để biện minh giáo lý, Thượng-Đế chỉ nói một câu: "Thầy là các con, các con là Thầy", có nghĩa rằng tất cả đồng chung một bản thể, tuy hình tướng bên ngoài và cách xưng hô có khác nhau, nhưng chung qui là có một, không riêng gì của ai. Vì vậy đời thường nói câu "Đời là tạm, của là chung" rất là chí lý vậy. Ngoài ra một câu nói ấy Thượng Đế không nói câu nào khác. "Bất ngôn nhi mặc..." vẫn điềm nhiên chẳng có lời, nhưng vẫn điều hành sai khiến vạn vật từ tam thập

lục thiên, tam thiên thế giới, thất thập nhị địa, tứ đại bộ châu.

Người tu hành học đạo cũng nên ghi nhớ điều đó mà làm bài học thuộc lòng, may ra mới tránh khỏi những cái ngã cảnh gạt mình trong cõi vô thường này.

Thôi hết giờ Ngu Tỷ một lần nữa xin cảm ơn toàn thể chư liệt vị với lời giã từ cảm mến. Mẹ giã từ hai con và giã từ bốn đạo lớn nhỏ tại Vạn Quốc Tự.

NGÂM:

*Mây lành Phật cảnh đời chơn,  
Nường theo thanh phườn giọng đồn thanh tao;  
Những lời Ngu Tỷ vừa trao,  
Ước mong huynh đệ cùng nhau luận bàn;  
Thôi thôi tạm gởi mấy hàng,  
Giã từ chung hết Tây Phang trở về.  
Thăng...*

\*\*\*\*\*

## 21.- QUAN NIỆM VỀ HIẾN TẾ NGƯỜI QUÁ VẮNG

Văn Phòng Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, Tuất thời 14-5 Kỷ Dậu (28-6-1969)

DIỆU HẠNH TIÊN CÔ, Ngu Tỷ chào chư hương đạo, chư hiền đệ hiền muội đạo tâm nam nữ. Xin mời đồng an tọa.

Ngu Tỷ được THÁNH NỮ mời dự lễ, nhân tiện cũng có đôi hàng đạo đàm cùng chư liệt vị.

Hôm nay hoan hỉ được nhìn thấy chư liệt vị, hầu hết là những người có căn xưa vị cũ, chung họp lại nơi đây đã tạo một khối điển lành to lớn tỏ rạng

vọng đến không trung, Ngũ Tử mừng lắm.

Nghĩ mỗi người vào cửa Đạo thường thường là có quan niệm thích việc lành, việc nhân nghĩa phúc đức, ra công lập công quả, tạo điều âm chất để nhờ các Đấng hộ trì cho gia đình lớn nhỏ được bình an trong cõi đời hiện sống, và đến khi mãn nợ duyên cõi lớp xác trần ai linh hồn được nhẹ nhàng bay bổng về cõi non bồng nước nhược. Như Thiêng Liêng hằng dạy, người tu có hai phần: phần tu phước và phần tu huệ.

Tu phước là do công quả giúp đời bố thí, làm nhiều âm chất, kiếp lai sinh sẽ được hưởng gấp mười gấp trăm ngàn lần phần âm chất ấy. Nhưng lâu lắm mãi nhiều kiếp luân hồi chuyển kiếp mới được giải thoát.

Phần kế là tu huệ. Tu huệ ở đây là chú trọng về phần tinh thần giác ngộ, học hỏi giáo lý, thông suốt đường đi nấc bước từ cõi hữu hình đến cõi vô hình.

Nói tóm lại: Tu huệ là người đã hoàn toàn giác ngộ sự đời đâu là chơn đâu là giả. Người ấy đã từng sinh hoạt về nội tâm hơn phần ngoại thế. Hiểu được hai phần đó rồi mới có quan niệm rõ ràng. Con người tu hành muốn đắc đạo sớm, cần phải đủ hai điều kiện ấy là tu phước và tu huệ.

Trong giới tu hành có câu: "Tu là cứu bản thân cũng là cứu cửu huyền thất tổ". Vấn đề này cần phải phân tích rõ ràng hơn để người đời không ngộ nhận.

Biết rằng những linh hồn quá cố cũng có thể thọ hưởng phần âm chất do thân nhân còn tại tiền lo

tu bồi gầy dựng âm chất và hiến riêng cho những linh hồn đó. Nhưng linh hồn chỉ được hưởng trong giới hạn nào mà thôi chớ không được siêu thoát như chính tự mình phải tu và phát huệ, vì những linh hồn ấy chỉ được hưởng cái phước đức của thân nhân nhưng không bao giờ hưởng được cái huệ của thân nhân.

Nhân tiện đây Ngũ Tử cũng xin trình bày khía cạnh đó cho quý hiền huynh hiền tỷ còn tại tiền có quan niệm về sự hiến tế người quá vãng.

Với luân lý của người Việt Nam, phần lớn ảnh hưởng về Khổng Giáo, đã xem sự sanh như thế sự tồn. Do đó, đến ngày kỷ niệm thân nhân quá vãng, đều sắm lễ vật hiến dâng để thể hiện "cây có cội, nước có nguồn, chim có tổ, người có tông", làm gương hiếu đạo cho con cháu hậu tấn. Đó là việc làm quý báu. Nhưng sự cúng tế phải trọng tâm về mặt tinh thần hơn là mặt vật chất.

Một thí dụ: người sống tại thế gian này, mỗi quốc gia dùng tiền tệ mỗi khác, từ quốc gia này sang du lịch hay thương mãi ở quốc gia khác phải đổi tiền tệ khác.

Một thí dụ khác: Người trước khi lìa bỏ cõi đời này, từ bệnh nhẹ đến bệnh nặng, lần hồi không ăn không uống, rồi dứt hơi thở cuối cùng. Có thể nói vì không ăn uống để thu nhập sự dinh dưỡng mới gọi là chết. Khi qua thế giới khác, linh hồn phải tùng theo mọi sự sinh hoạt ở thế giới đó, đâu thế nào trở lại dùng thực phẩm ở thế gian này. Do đó sự cúng tế trong Đạo Cao Đài tuyệt đối không dùng giấy tiền bạc, giấy đất đồ mã cùng sát sanh để hiến lễ. Nếu có làm vì muốn đáp ơn trả nghĩa thì làm một dịp khác,

đừng nói là sát sanh để cúng người quá vãng thì tội nghiệp cho linh hồn.

Thăng...

\*\*\*\*\*

## 22.- TRỞ VỀ ĐƯỜNG ĐẠO

NGỌC MINH ĐÀI, Ngọ thời, 22 tháng 5 Kỷ Dậu (6-7-1969)

THI:

*Cuộc thế thăng trầm bởi tại đâu,  
Phải chăng ý tục quá thâm sâu;  
Tiên Ông ví chẳng lâm trần thế,  
Biển cả từng phen hóa ruộng dâu.*

LÊ-VÂN-DUYỆT chào chư hiền Thiên sắc lưỡng đài, chào chư hiền đệ hiền muội tam ban.

Chư hiền đệ hiền muội! Đường Đạo rộng thênh thang, lý Đạo siêu màu nhàn lạc. Tất cả những gì ở cõi thế gian này đã trải qua những giai đoạn vui buồn sướng khổ, cuối cùng của kiếp sinh tồn vạn vật đều phải chịu trong luật tuần hườn, chỉ còn một lối thoát độc nhất cho vạn vật ở thế gian sanh trường hòa đồng là Đạo.

Đạo đã tạo dựng nên muôn loài vạn vật, thì Đạo với vạn vật vẫn liên hệ với nhau từ lúc khởi thi sơ sanh.

Bởi thế, người tu hành mới gọi là trở về đường Đạo hay trở về cảnh cũ quê xưa, nguyên bản linh quang Thượng-Đế. Nhưng tiếc thay, con người mãi nghĩ sự tu hành học đạo là đã đem đời sống sang qua một thế giới riêng biệt để chịu giới luật khắc khổ bản thân, không còn toại hưởng được hạnh phúc gì

hiện tại thế gian nữa. Sự lầm lẫn đó đã đưa con người đến chỗ đọa lạc, vong bản từ đời này sang đời nọ. Cái truyền thống Tiên Long từ mấy ngàn năm về trước đã dần dần pha trộn sắc thái trần tục ngoại lai, không đủ bản chất anh linh uy hùng hiển hích như thuở nào. Một khi con người đã hưởng ngoại, không còn đủ chủ lực chủ quan để điều khiển thân tâm cho trọn vẹn.

Bằng chứng cụ thể hơn hết. Hiện nay dân tộc điêu linh, nước non cắt xẻ, cái bệnh di truyền ấy bởi đâu mà có? Trên thượng cấp nằm gai nếm mật, dưới hạ dân rên siết thở than. Các nhà lãnh đạo tôn giáo ngày đêm băn khoăn lo lắng cũng chưa tìm được một giải pháp nào, vì trót đã mang những cái dị biệt dị đồng. Khi muốn nghĩ đến cách dung hòa hợp nhứt thoát qua cơn thống khổ cho chúng sanh, thì là chính mình cũng chưa thoát ra khỏi cái vỏ hình thức mà mình đã rước lấy từ đâu để trói buộc thế xác, làm chủ động tinh thần trên mọi phương diện. Rồi đây đến một lúc nào đó, chư hiền sẽ thấy bao nhiêu sự khó khăn hiểm họa dồn dập đến cho vạn dân, không riêng gì một ai cả. Chỉ còn một lối thoát của con người là phải trở về nguyên bản, trở về với nguồn cội của mình, trở về với Đạo để mong sự cứu rỗi của Thượng-Đế ban cho.

THI:

*Chỉ có tu thân thoát ngục tù,  
Ngục tù thế sự quá âm u;  
Tham sân si dục bền vây chặt,  
Gươm huệ không mài, nhốt vạn thu.*

BÀI:

*Muốn thoát khỏi trần tù giam hãm,*

Muốn tránh cơn họa thâm điều linh;  
 Trước tiên mình xét lấy mình,  
 Nghĩa nhơn có trọn cùng tình quốc gia.  
 Nào cang kỷ đạo nhà phế bỏ,  
 Nào nhơn luân sáng tỏ mờ lu;  
 Vui thân biết mấy công phu,  
 Cũng chưa thoát vỏ vạ thù bọc bao.  
 Lão nhớ lại Tiên Trào Nam Việt,  
 Phận trung thân tiết liệt gắng ghi;  
 Dầu cho trạng hướng ai bi,  
 Quyết vì non nước há vì công danh.  
 Người đỡ vạc nâng thành cũng có,  
 Kẻ bày mưu xây rọ cũng nhiều;  
 Giúp đời chịu phận hẩm hiu,  
 Buôn danh bán lợi ra chiều hân hoan.  
 Nhìn vạ nước lòng càng thống khổ,  
 Thấy lương dân dạ khó yên ngồi;  
 Tung hoành một kiếp mà thôi,  
 Thân này dầu mất tài bồi hiên ngang.  
 Nay đã đến khoa tràng khai mở,  
 Kỳ Hạ-Ngươn nâng đỡ dân lành;  
 Anh linh cùng chí sở sanh,  
 Quyết đem nhân loại vượt thành trần ai.  
 Khuyên chư đệ ngày ngày vững chí,  
 Nhấn đoàn em chung thủy gìn tâm;  
 Hết cơn gian khổ tiểu trầm,  
 Trên đường Đại-Đạo Việt-Nam thái hòa.  
 Đừng vọng tưởng bao la thế giới,  
 Đừng mong tìm cho tới Thiên không;  
 Lưỡi trời tuy rộng mệnh mỏng,  
 Mây hào chẳng lọt, chí công luật Trời.

Đáng Thương-Đế giáng đời cứu khổ,  
 Người không tu khó độ siêu thăng;  
 Tuồng đời diễn tiến lằng xằng,  
 Xao tâm động ý khó phăng trở về.  
 Trò danh lợi hoặc mê đã tránh,  
 Cái vị quyền có hãnh diện chi;  
 Đã đem thân để tu trì,  
 Tìm cho thấu đáo huyền vi Đạo màu.  
 Mới cứu độ kẻ sâu người thâm,  
 Mới dứt diu thoát cạn bể giảng;  
 Nếu không giới luật chuẩn thăng,  
 Làm sao đem Đạo hóa hoằng độ nhơn.  
 Đạo mới cứu giang sơn tổ quốc,  
 Đạo là đường độc nhứt Trời ban;  
 Khuyên ai sáng suốt mọi đàng,  
 Đừng quên cái Đạo khó toan lập thành.

Tạm biệt chư hiền đệ hiền muội, ban ân chung tất cả, thăng...

\*\*\*\*\*

### 23.- HUẤN TỪ ĐỨC CHÍ-TÔN VỀ SỰ THƯƠNG YÊU

Hội Thánh Hậu Giang Minh Chơn Đạo, Ngọ thời 14 tháng 7 Kỷ-Dậu (28- 8-1969)

NGOC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ Kim Viết CAO-ĐÀI Giáo Đạo Nam Phương, Thầy linh hồn các con! Thầy mừng các con nam nữ.

THI:

NGOC quý thầy trao ráng giữ gìn,  
 HOÀNG Thiên yêu mến kẻ hy sinh;  
 THƯỢNG tôn luật-pháp hành chơn-Đạo,



*ĐỂ vị sẵn dành trẻ trọn tin.*

Giờ nay Thầy đến trần gian với các con trong Đạo-tâm thương Thầy mến Đạo và vị nhơn sanh của các con.

Thầy ngự nơi lòng Đạo của các con bất cứ nơi nào, không luận giàu nghèo sang hèn, thanh trọc, để dìu-dẫn các con trên đường giác ngộ, đem Đạo cứu Đời để cùng nhau trở lại hiệp nhứt cùng Thầy nơi ngôi xưa vị cũ. Thầy cho phép các con đồng an tọa để nghe lời Thầy dạy bảo.

Các con ôi! Các con hãy định tâm trung, lắng dịu lòng trần để nghe lời Thầy khuyến dụ:

Các con sanh trưởng nơi cõi thế-gian này, mong lấy mảnh thân tứ-đại, sống tạm ở nhờ nơi cõi vô thường này. Các con hãy cố-gắng tu-thân lập hạnh đem Đạo dạy đời để lập công bồi đức. Đừng tưởng rằng thế gian là nơi vĩnh-cửu, rồi lo xây dựng những gì hữu hình vĩnh-cửu mà phải bị luân-hồi chuyển-kiếp mãi mãi, hết lên rồi xuống, hết xuống lại lên trong bánh xe luân muôn đời vạn-kiếp, mãi mãi trong cõi dục giới này, rồi vô tình hoặc cố ý gây thêm tội lỗi, không ngày trở lại cùng Thầy, mãi để Già này mới lòng trông đợi các con yêu dấu!

Các con ôi! nơi cõi tạm này là lò trui rèn nắn đúc các bậc Nguyên-căn hạ trần trở nên hàng Thánh thiện, mà nơi đây cũng là lò hỏa ngục để đốt thiêu những kẻ tội lỗi trái Đạo. Những gì Thầy đã dạy các con cũng như những gì Thầy cùng chư Phật, Tiên, Thánh, Thần đã tiên tri cho các con kể từ khi khai Đạo đến giờ, nó đã thể hiện lần lần với các con trong mọi biến chuyển nơi cõi đời này rồi và còn những gì chưa

thể hiện rồi đây nó sẽ xảy đến với các con. Các con nhớ ghi lấy để nằm lòng và ráng lo tu công lập đức để nhờ sự hộ trì của các Đấng cho được tồn sinh hầu hưởng cuộc đời Thánh-Đức trong hạnh phúc thái hòa.

Thầy đã nói với các con rằng: chỉ có đạo-đức mới được tồn sinh mà xem Thầy lập đời Thượng-Ngươn Thánh-Đức. Hiện nay là trong thời kỳ các con đang chịu sự rèn-luyện giữa mài để trở nên hàng Thánh-Đức. Thầy rất hài lòng được thấy các con đã kiên-tâm tri-chí vượt mọi sự nguy hiểm và mọi sự cám dỗ của ma-vương ác-quỷ, để giữ gìn hạnh Đạo đến ngày nay và sự hiện diện trong kỳ lễ Trung-Ngươn này, dưới mái Thánh-Đường. Thầy hài lòng cho các con và cũng không khỏi chạnh lòng thương hại cho những con đã vì quá nặng lòng trần, bị sự cám dỗ của ma-vương ác-quỷ, đã xa Thầy xa Đạo và lại nhơn danh Đạo để làm chuyện phi đạo đức!

Các con nên thương chúng nó, nên tội-nghiệp chúng nó, nên khoan-dung tha-thứ hơn là giận hờn chấp nhứt chúng nó rồi bỏ chúng nó càng ngày càng đi vào hố-sâu vực-thẳm.

Các con hãy vì đức háo-sanh của Thầy, hãy lấy hạnh từ-bi của Phật, lấy hạnh bác-ái của chư Tiên mà tìm cách an-ủi vỗ-về, dân-dắt chúng nó trở lại con đường chánh-chơn thiện mỹ và đạo đức.

Các con ôi! nếu thế gian này là cõi toàn thiện thì Thầy không đến đây mở Đạo làm gì. Các con thử nghĩ: nếu nhơn sanh không bị thiên-tai hạn-hán, bão lụt chiến tranh tàn phá, hỏa hoạn thiêu đốt, thì họ đâu cần chi tới đoàn người cứu-trợ ủy-lạo; nếu nhơn sanh không đau ốm bệnh tật thì họ đâu cần gì đến

đoàn Bác-sĩ Lương-y; nếu nhơn sanh học giỏi văn hay chữ tốt thì họ đâu cần gì đến đoàn giáo dục mở lớp khai trường và nếu nhơn sanh họ thuần-chơn đạo-đức không đi trong hố sâu tội lỗi khổ sở tinh thần thì đâu cần đến đoàn người hướng đạo, đem giáo-lý cho họ?

Các con là hàng Nguyên-căn, là hàng Thiên-sứ, đã may-mắn gặp Đạo trước, giác ngộ trước, hãy thay mặt Thầy cùng hàng Tam-giáo đem đạo-lý và tình thương đến cho chúng nó, dắt-dìu chúng nó lại con đường chánh-chơn đạo-đức, để họp-thành một xã hội đạo-đức gương mẫu hầu phổ độ lớp người đang lên, lập thành một đại xã-hội đạo đức bao gồm cả tình-thương, nhơn-nghĩa bảo-tồn. Có như vậy mới mong khỏi cơ tận-diệt.

Các con ôi! Dầu các con là hàng Giáo-Phẩm, Thiên-phong Chức-sắc Chức-việc, dầu các con là hàng môn-đồ tín-hữu cũng vậy, cũng đồng có nhiệm-vụ như nhau. Chỉ khác hơn ở chỗ đưa thì giác ngộ trước, đưa lại giác ngộ sau; đưa thì tiến hóa mau, đưa thì tiến hoá chậm; đưa thì có nhiều hoàn cảnh thuận lợi hơn, đưa thì ít hoàn-cảnh may-mắn hơn; đưa thì tiền-kiếp được nhiều duyên tu-phước mà ít duyên tu-huệ, đưa thì nhiều duyên tu-huệ mà ít duyên tu-phước hơn. Khác nhau là chỉ khác ở phương diện hoàn cảnh và phương tiện, chớ cũng đồng chung là con cái của Thầy, đồng chung một sứ mạng đem Đạo giúp đời, đồng chung một nhiệm vụ là xây dựng một cõi Thiên-Đường Cực-Lạc tại thế gian trong đó lấy tình-thương đạo-đức, lấy lòng bác-ái tương-thân tương trợ bảo-tồn cho nhau.

Các con mang thể chất tại cõi hồng-trần, các

con cần phải có những hoàn-cảnh thuận-tiện an-lạc, thái hòa nơi cõi này để các con an lòng hành Đạo tu thân tiến hóa. Các con đừng chỉ mong vọng ở phần đắc vị Phật, Tiên, Thần, Thánh mà quên bỏn phận các con ở kiếp hiện sinh. Hãy nương vào cõi giả này để tạo cái chơn ở cõi vô hình vĩnh cửu...

Đây Thầy dạy qua các con trong đầu đàn ở Hội-Thánh Hậu-Giang Minh-Chơn-Đạo.

Các con ôi! Đạo có thiên hình vạn trạng, chung qui vẫn là đức háo-sinh, an-bày trường-dưỡng và bảo-tồn. Dầu các con ở trong hình thức nào, tổ chức nào hoặc ở khối nào đi nữa, cũng phải nhắm vào mục tiêu chánh ấy mà đi cho đến chốn.

Các con thử suy nghĩ một thí dụ sau đây:

ĐẠI-ĐẠO TAM-KỲ PHỔ-ĐỘ khi hoàn-thành sứ mạng của nó là mục-phiêu cuối cùng đem lại xã hội loài người được thái-hòa, an-lạc trong tình thương đạo-đức. Các mục phiêu ấy ví như mục phiêu của người kỹ-sư, chế tạo một máy xe hơi, cuối cùng của mục phiêu ấy là hoàn thành chiếc xe hơi do người Kỹ-sư trưởng phát họa.

Trong sự hoàn thành bộ máy ấy, có rất nhiều bộ phận máy-móc lớn nhỏ, chi chút, chằng chịt liên đới lẫn nhau. Mỗi bộ phận ấy đều được phân công cho mỗi toán thợ khác nhau đảm nhận. Dầu toán thợ nào cũng phải làm theo qui-tắc, đúng ni, đúng cỡ của vị Kỹ-sư trưởng chế định. Có như vậy, đến ngày giờ cuối cùng các bộ phận ấy mới có thể ráp vào nhau đúng chỗ, đúng khớp, bộ máy mới có thể chuyển động cho người đời sử dụng được.

Còn các con trong Đại-Đạo cũng vậy. Dầu ở

khối nào, Tòa Thánh, Hội Thánh, Giáo Hội, Thánh Thất, Tịnh Thất nào cũng vậy, đều ở chi phái nào cũng vậy, như Minh Sư, Minh Lý, Minh Tân, Minh Thiện, Minh Đường v.v... Các con đừng e ngại chỗ khác nhau về hình thức, về danh từ, về phương pháp hành đạo. Các con hãy làm cho đúng ni, đúng cổ, đúng khuôn khổ, đúng đường hướng mà Thầy là vị Kỹ -Sư trưởng của bộ máy Đại-Đạo đã dạy các con từ mấy mươi năm đã cạn mực, đã mòn bút cũng vì mực-phiêu chánh đó mà thôi.

Một thí dụ khác nữa là như Thầy bảo các con hãy bắt một cây cầu ngang sông Bì-Ngan, từ bến Mê qua bờ Giác, miễn làm sao các con bắt cho được một cây cầu chắc chắn, bền bỉ rộng rãi tốt đẹp, đều các con là những Kỹ-sư Nhứt, Kỹ-sư Pháp, Kỹ-sư Anh, Kỹ-sư Lào... đi nữa, hoặc các con xây cất vật liệu nào đi nữa. Sự khác biệt về quốc tịch của những Kỹ-sư không thành vấn đề, sự khác biệt về vật liệu không thành vấn đề, mà vấn đề chánh là cây cầu ấy có đủ điều kiện giúp cho người đời sử dụng để dàng chắc chắn, tốt đẹp và bền bỉ hay không?

Đạo muốn đạt chỗ bí yếu là cái cứu cánh và tác dụng đó các con. Nếu không đạt được cái cứu cánh và tác dụng đó thì dầu với danh từ nào tốt đẹp hoặc tổ chức nào tốt đẹp cách mấy đi chăng nữa cũng không ý nghĩa gì hết. Có phải vậy không các con?

Các con ôi! Luôn luôn lúc nào và bất cứ ở đâu cũng vậy, các con phải kiểm điểm và tâm niệm rằng: mình là người có Đạo, mang một hoài bão cao cả, một lý tưởng cao cả trong sứ mạng thế Thiên hành hóa, giáo-dân vi-thiện, đem Đạo cứu đời. Mình phải

nói gì, phải nghĩ gì và phải làm gì để thực hiện cái hoài bão lý tưởng của người sứ mạng đó.

Thầy đã từng dạy các con: Thầy sanh trưởng bảo tồn các con. Thầy đến Việt-Nam này mở Đạo, dạy dỗ các con, Thầy không đòi hỏi các con để làm những gì đem lại riêng tư cho Thầy; Thầy luôn luôn dạy các con phải thực hành đạo-lý cho các con cái của Thầy, nghĩa là phải giác ngộ cho nhau, thương-yêu dạy-dỗ đùm-bọc cho nhau để cùng nhau được sống trong cảnh thái hòa, cùng hưởng hạnh phúc với nhau mãi mãi, chớ không được thù hằn, ganh tị, ghen ghét, hại nhau rồi tự diệt nhau, vì các con là một trong vạn vật chúng-sinh, mà vạn-vật chúng-sinh là bản thể của Đạo, mà bản thể của Đạo tức là bản thể của Thầy. Các con có thương nhau tức là các con đã thương Thầy. Nếu các con ghét nhau, chính là các con ghét Thầy, mà Thầy có bao giờ làm gì đến nỗi để các con ghét Thầy? Có phải vậy không các con?

Thầy đã nói:

*Thương nhau khác thể thương Thầy,  
Ghét nhau khác thể ghét Thầy sao con!  
Các con ôi!*

THI:

*Thương nhau: tặng vật hiến dâng Thầy,  
Chẳng luận loài nào khắp đó đây,  
Thương nhóm không quen nơi hướng Bắc,  
Thương đoàn lạ mặt chốn phương Tây.  
Dắt người đọa lạc về đường chánh.  
Dẫn kẻ gian tà lại nẻo ngay,  
Khôn dạy ngu khờ lo tận độ,  
Thương nhau: tặng vật hiến dâng Thầy.*

Thầy đến trần gian giờ này đã làm các con ngạc nhiên, rồi vui mừng và buồn tủi. Thầy dành mọi ân-huệ cho các con và luôn luôn cho chư Thần hộ-trì các con trong việc hành Đạo.

THI:

*Thường con dạy dỗ đã bao điều,  
Thường mến anh em ráng dắt dìu;  
Trên vạn nẻo đời còn khốn khổ,  
Đó là Thiên Sư, trẻ cứng yêu!*

NGÂM:

*Đã từng dạy dỗ tâm tui,  
Cho con lớn nhỏ mọi điều phải chững.  
Tu hành con khá tâm phăng,  
Cho thêm tăng tiến, Thầy hằng ước mơ.  
Con ơi! ngày tháng không chờ,  
Tuổi đời chồng chất hững hờ trẻ đi.  
Làm người một kiếp dễ chi,  
Kiếp người là một hội thi ngàn vàng.  
Ngàn vàng quý với thế gian,  
Chớ cùng Tiên Phật sánh bằng nổi chi.  
Tu đi con ráng tu đi con,  
Cho cao phẩm hạnh, cho dày quả công.  
Ban ơn con trẻ trần hồng,  
Thế gian lo Đạo, Thiên-Cung Thầy về.  
Thăng...*

\*\*\*\*\*

24.- GÂY MÀM ĐẠO ĐỨC VÀ TÌNH THƯƠNG  
TRÚC-LÂM THIÊN-ĐIỆN, Ngọ thời 18 tháng 7  
Kỷ Dậu (30-8-1969)  
ĐÔNG-PHƯƠNG CHUỖNG QUẢN HIỆP-

THIÊN-ĐÀI, Bần Đạo chào mừng chư hiền đệ hiền muội đàn trung.

THI:

*Vạn pháp thù đồ hữu tại tâm,  
Nhơn sanh dục đắc khả suy tâm;  
Chấp hành công dụng an nhơn loại,  
Hữu nhứt hồi đầu pháp thậm thâm.*

Lành thay! Lành thay cho nhơn sanh hiện diện đắc ngộ Tam-Kỳ Phổ-Độ giữa lúc Thiên Địa vận hành lập lại đời Thượng-Ngươn Thánh-Đức, lóng trước phân thanh, lành còn dữ mất.

Mừng thay! Mừng thay cho nhơn loại còn giữ được đức tin, tâm Đạo, giữa lúc thế trần đảo lộn, loạn lạc chiến tranh.

Khổ thay! Khổ thay cho những nguyên căn đọa trần mãi mãi đi tròn vào bánh xe luân, quên cả căn kiếp và sứ mạng của mình, không tìm được lại nguồn gốc từ lúc ra đi.

Bần Đạo hoan hỉ nhận thấy tâm đạo của nhơn sanh hiện diện trong cuộc lễ này, hướng về tình thương của Thượng-Đế từ các nẻo đường qui tụ về đây. Đó là điểm chánh mà Bần Đạo giảng đàn hôm nay, để đãi ngộ nhơn sanh với nguồn giáo lý. Miễn lễ toàn thể đàn trung đồng an tọa.

THI:

*Nguyên căn nhớ kiếp sớm quay về,  
Chớ đắm hồng trần lụy bến mê;  
Nương thế để làm công quả Đạo,  
Vẹn tròn sứ mạng sẽ hồi quê.*

Háo sanh vạn vật là đức của Thượng-Đế. Thượng-Đế đã sanh trường vạn vật thì có giáo dục

quần sanh để bảo tồn vạn loại.

Thượng-Đế bảo tồn vạn loại có nhiều phương cách, mà việc khai Đạo dạy đời là một trong nhiều phương cách ấy. Vì Nhơn sanh có hiểu Đạo, hành được Đạo, thuận tùng Thiên lý, hòa hợp vạn vật mới hưởng và thị hiện được cơ bảo tồn. Như vậy, những khoa học, triết học, xã hội học, thần linh học, v.v... tất cả các môn ấy đều do Thượng-Đế phát ban những chơn linh siêu đẳng đến trần gian để phục vụ cho quần sinh.

Thượng-Đế không bảo chúng sinh làm những gì đem lại riêng tư cho Thượng-Đế và các Đấng Trọn Lành, chỉ dạy bảo chúng sanh phải làm mọi việc thích hợp Đạo lý để phục vụ Nhơn sanh hầu tạo cõi đời an lạc thái hòa, trong đó có đạo đức tình thương giữa con người và con người đối xử với nhau cho phải đạo để giúp cơ bảo tồn vạn loại cho hợp với đức hạo sanh của Thượng-Đế mà thôi.

Bản Đạo giảng đàn hôm nay trước để chúng lòng thành của phái đoàn các Hội Thánh, Tòa Thánh, Thánh Thất, Thánh Tịnh, cùng Tôn Giáo bạn từ các nơi đã trải qua những đoạn đường khó nhọc xa xôi, hiện diện đến đây để trao đổi đạo sự, gây được tình thương yêu hòa lạc đạo đức với nhau, không phân biệt chia cách màu sắc tôn giáo phái chi, đó là điểm tốt, và đó cũng là mầm khởi thủy cho cảnh thái hòa an lạc.

Bản Đạo muốn nói rõ lên điểm đó vì Nhơn sanh đang trong cõi đời đau khổ, vì nạn phân chia cách biệt nhau. Nếu mỗi người đều có một mầm khởi thủy nơi nội tâm, mầm ấy là tình thương. Thương

người khác như thương chính bản thân mình, thương gia đình quyến thuộc mình, thương quốc gia xã hội dân tộc mình. Một người như vậy, nhiều người như vậy, khắp Nhơn loại đều như vậy, thì thế gian này không còn sự chia rẽ tranh chấp sát hại lẫn nhau, cõi đời này sẽ là cõi Thiên-Đàng Cực-Lạc. Chỉ có lòng Đạo và tình thương mới thể hiện và thực hiện được cõi thái hòa an lạc đó.

Bản Đạo mong rằng mỗi người hiện diện chung quanh cuộc lễ này đều ý thức như vậy. Và lần hồi gây được mầm đạo đức và tình thương ấy nơi lòng mình để xứng đáng là con người trong hàng Tam Tài, là bậc tối linh trong vạn loại.

THI:

*Thương đời mới chỉ sự tu chơn,  
Hướng Đạo, người đem Đạo giúp đời;  
Biến cải cõi đời từ nghịch lẫn,  
Trở nên xã hội có tình thương.*

THI:

*Tình thương không luận lạ hay quen,  
Khôn dại cao sang với thấp hèn;  
Thương cả đến người dựng nước lã,  
Thương vì lòng Đạo chẳng vì khen.*

THI:

*Khen chê thế sự ấy thường tình,  
Tình thế bao hồi cảnh nhục vinh;  
Biết Đạo tu thân hành Đạo sự,  
Đó là sự nghiệp của hồn linh.*

THI BÀI:

*Linh tâm biết tìm về nẻo thiện,  
Còn muội tâm vào biển sông mê;*

Thế gian lắm lúc nã nề,  
 Lắm hồi buồn tủi, lắm bề suy vong.  
 Ai cũng muốn gia công gây dựng,  
 Sự nghiệp đời cho vững với đời;  
 Ruộng vườn ao cá nơi nơi,  
 Nhà rộng dài các xe hơi tàu bè.  
 Gây sự nghiệp ngựa xe có tạo,  
 Để cho đời con cháu giữ gìn;  
 Trăm năm ngàn kiếp quang vinh,  
 Môn đảng hộ đối cho mình hiển vang.  
 Lo gây dựng giàu sang phú túc,  
 Dầu việc làm có lúc bất công;  
 Không điều đạo đức nghĩa nhân,  
 Miễn sao cho được trọn phần mà thôi.  
 Đó là mầm suy đồi phong hóa,  
 Đó là mầm vay trả trả vay;  
 Đời ông cha hưởng đủ đầy,  
 Đời con cháu phải ăn mày gối rơm.  
 Người giác ngộ bảo tồn danh giá,  
 Không gây điều nhân quả tội tình;  
 Trọn đời trong kiếp phù sinh,  
 Tu thân hành thiện giữ gìn không lời.  
 Bàn Đạo thương để lời dạy dỗ,  
 Cho nhơn sanh còn ở trần hồng;  
 Những điều âm chất gia công,  
 Mót bòn ngày tháng cho lòng yên vui.

THI:

Vui vì Đạo lý mới là vui,  
 Thoát cảnh sông mê lắm sứt sùi;  
 Giác ngộ lân phảng về nẻo cũ,  
 Công phu công quả sớm tô bồi.

Chư hiền đệ hiền muội nghiêm đàn nghinh  
 tiếp Đức DI-LẠC THIÊN-TÔN, Bàn Đạo ban ơn  
 chung tất cả được tâm trung mát mẻ, thực hành Đạo  
 sự để cùng vui hưởng cảnh thái hòa tại thế và giải  
 thoát mê đồ trở lại chốn non bồng nước nhược. Bàn  
 Đạo xin giã từ, thăng...

\*\*\*\*\*

25.- ĐẬU LÀ CHÁNH TÍN VỚI MÊ TÍN  
 TRÚC-LÂM THIÊN-ĐIỆN, Ngọ thời 18 tháng 7  
 Kỷ Dậu (30-8-1969)

THI:

DI-LẠC THIÊN-TÔN giáng cõi trần,  
 Chào chư Thiên mạng bực nguyên nhân;  
 Mừng chung thiện tín hàng tâm đạo,  
 Để nghiệm lời đây đạo đức phân.

HOÀNG-CỰC CHỦ-NHƠN DI-LẠC  
 THIÊN-TÔN, Bàn Đạo chào mừng chư Thiên mạng,  
 Thiên phong chức sắc, chư thiện tín nội ngoại đàn  
 tiền.

Bàn Đạo đến trần gian giờ này để chứng tâm  
 thành của chư môn sanh nguyện cầu thành kính ngày  
 lễ kỷ niệm theo lệ hàng năm. Bàn Đạo miễn lễ, đồng  
 an tọa.

Lời nói trước tiên là Bàn Đạo chứng lòng  
 thành trong tình mộ đạo liên hữu hòa ái của các phái  
 đoàn đại diện khắp nơi đến đây dự lễ.

Nay chư môn đồ! Đương giữa lúc thế trần  
 đau khổ, ách nước nạn dân, chư môn đồ là những  
 thành phần giác ngộ sớm, tìm Đạo, học Đạo để tu  
 thân và đem Đạo dìu dẫn người đời. Đó là chư môn

đồ đã làm đúng theo lòng Thượng-Đế.

Cõi đời là tạm bợ, hãy nương vào đây để lập công bồi đức, chớ đừng xem đây là cõi thiết vĩnh cửu trường tồn rồi đắm say trần lụy quên mất cả căn xưa không ngày trở lại ngôi xưa vị cũ.

Một xã hội loài người muốn hưởng cảnh đất Thuần trời Nghiêu, thái bình thanh trị, cần phải có đa số con người lương thiện để xây dựng xã hội đó.

Chư môn đồ ngày nay đang dần thân vào nghiệp duyên trần cấu, chịu sự trả quả chung của dân tộc, đừng bi quan, đừng thối chí, hãy nương trong cảnh ấy mà tu thân hành thiện, tự giải thoát cho mình và giúp người khác cùng giải thoát.

Hàng ngày Bàn Đạo thấy đa số nhơn sanh bá tánh đến trước chánh điện lễ bái kính thành hiến dâng lễ vật, nghĩ thiết là tội nghiệp! Thương thay cho lòng mê muội của nhơn sanh còn quá nặng. Có mấy ai thấy được mặt Di-Lạc Thiên-Tôn bao giờ chưa? Bàn Đạo chắc là chưa ai thấy, chỉ nghe lời truyền tụng hoặc lời huấn dụ xuyên qua đàn cơ cùng thánh giáo.

Sự tạc tượng thờ phượng đó là do lòng kính thành của nhơn sanh thiện tín để cụ thể tượng và thể hiện lòng kính thờ đối với bậc trọn tốt, trọn lành đem Đạo dạy đời. Thương hại thay cho người đời lầm tưởng rằng đem hiến dâng lễ vật lễ bái để cầu xin một việc tư riêng sẽ được Bàn Đạo hộ trì và giúp đỡ!

Ngày hôm nay, Bàn Đạo vì lòng thương để bù đắp lại sự hiện diện khó nhọc của bá tánh nên đem lời sau đây để giác ngộ kéo bị lầm lẫn trong sự tu hành tín ngưỡng.

Đâu là chánh tín và đâu là mê tín?

Có câu: "Nhơn hữu thiện nguyện, Thiên tất tùng chi" người có nguyện lành, Trời ắt sẽ theo phù trợ cho lời nguyện đó.

Phải hiểu như thế nào là nguyện lành.

Bàn Đạo đã từng khuyên dạy bá tánh nơi này điều đó rồi, tuy vậy hôm nay vì lòng thương cần phải dạy thêm nữa. Cũng có câu: "Thiên địa vô tư, Thần minh ám sát. Bất vị tế hưởng nhi giáng phước, bất vị thất lễ nhi giáng họa".

Trời đất không riêng cho ai, Thần minh cầm cân công lý coi xét người đời, không vì sự cúng tế hiến dâng lễ vật mà cho phước, không vì sự không cúng tế hoặc thất lễ mà gieo họa. Sự họa phúc may rủi tốt xấu đến với người đời là do căn nguyên tội phúc của mỗi người mà thị hiện. Do đó lời Thiêng Liêng thường dạy mỗi người phải ráng lo tu, cải ác tùng thiện. Thiện nhiều được phước, gặp sự an lành, còn ngược lại cải thiện tùng ác, ác sanh gây nhiều tội lỗi thất đức thì tai họa rủi ro sẽ đến với mình không sớm thì chầy.

*Luật nhân quả không sai một mảy,*

*Gieo giống nào giống ấy sẽ lên;*

*Tạo Hóa đã sanh trường muôn loài,*

*Vẫn có đủ phương cách an bài cho vạn loại.*

Sự thờ phượng hiến dâng cũng là hình thức để thể hiện lòng tôn kính chớ không phải vì sự thờ phượng hiến dâng ấy để được độ rồi an bài và siêu thoát. Nếu trong nếp sống thường nhật, bản thân không được trong sạch, lương thiện, hành động mình thất đức, lời nói mình bất nhơn, cách đối xử mình tàn ác, thì dầu chay lạc suốt đời, cúng lạy tứ thời, hiến

dâng lễ vật đầy chùa thất cũng không được sự hộ trì và cứu rỗi.

Như vậy, Đạo dạy người đời phải trở lại với bản tánh thuần lương như con người sơ sinh.

Sự lễ bái cúng lạy quý mọp ngoài ý nghĩa trình trọng thi lễ với Phật Trời, lại còn có ý nghĩa câu thúc thân mình trong sự khó khăn để trừ bớt nghiệp thân; tịnh khẩu hoặc niệm Phật tụng kinh để trừ bớt nghiệp khẩu; nhắm mắt tham thiền hoặc ngó ngay vào tượng Phật hoặc ngọn nhang hay ngọn đèn lưu ly là để trừ lần nghiệp nhãn; tham thiền định ý khép chặt không tư tưởng suy nghĩ vẩn vơ phóng túng để trừ lần nghiệp ý; thiền định không chấp nhận mọi tiếng động vào tai để trừ lần nghiệp nhĩ.

Tóm lại, tất cả những điều ấy là những phương pháp trợ cho người tu hành được yên ổn trả dứt nghiệp cũ, không gây nghiệp mới và tạo thêm âm chất để làm vốn liếng sản nghiệp vô hình cho kiếp lai sanh hoặc cho ở bên kia thế giới.

Người tu hành nhờ rất nhiều phương pháp để trợ duyên. Đừng quá chú trọng những hình thức đó và cho là để Trời Phật thương rồi cho thành chánh quả.

Mặc áo Đạo để được nghiêm chỉnh không nói, không dám làm điều trái Đạo. Làm cho thân thể mình mất mỹ thuật như thí phát, áo bả nâu sồng, chân đi không dép đó là ngăn chặn sự quyến rũ của tha nơn quấy rầy mà không được an thân hành Đạo. Ăn chay lạt cho nhiều để thể hiện lòng bác ái hy sinh, bác ái với loài vật không nở giết chúng để nuôi mình sống. Hy sinh sự thèm thường rượu ngon thịt béo để

làm chủ được thất tình lục dục. Đó là những phương tiện cần kíp cho người tu và cũng đừng chú trọng đến đó là được thành chánh quả.

Nói rõ hơn: ăn chay, niệm Phật, cúng lạy, hiến dâng lễ bái, áo bả nâu sồng là những phương tiện không lấy đó làm đề tài chính để thành chánh quả. Nhưng muốn thành chánh quả phải có những phương tiện đó gắn bó bên mình từ nội tâm đến ngoại thể.

Chư môn đồ ơi! Kỳ này là kỳ đại ân xá, ai tu hành cũng có thể được đắc quả vị, mà cũng chính thời kỳ này là thời kỳ hoàng kim, khoa học tiến bước vượt bậc. Những chủ thuyết hiện sinh đang tràn ngập thị trường sách báo, những vật chất xa hoa đua đòi thụ hưởng cũng dễ quyến rũ hấp dẫn. Vì vậy, cũng chính thời kỳ này là thời kỳ dễ sa đọa, làm tiêu tán bốn chơn linh, nguyên nhân khó trở lại.

Đa số môn đồ tín hữu đều có lòng mong vọng ngày Long-Hoa Đại-Hội, Phật Vương ra đời cầm quyền thưởng phạt. Ý niệm đó cũng tốt, nhưng muốn được Phật Vương ban thưởng, ngay từ bây giờ hãy làm những phương tiện, phương pháp hành đạo mà Bàn Đạo vừa dạy khuyên. Có làm đúng được, ví như làm bài trúng, sẽ thi đậu trong kỳ chung cuộc của Đại-Hội Long-Hoa.

Còn một điều quan trọng nữa sau đây: tất cả những môn đồ tín hữu hoặc con chiên của Trời, của Phật, của Chúa, v.v... hãy vì lòng Đạo mà thương yêu đoàn kết, quay quần với nhau thành một khối vĩ đại để kết tụ một khối tinh thần đạo đức vĩ đại, thường xuyên liên giao thân hữu, thăm viếng để trao đổi học



hỏi đạo lý thuần chơn. Hễ đạo đức thắng thì ma vương tà mị thối. Ngược lại, nếu đạo đức còn chia rẽ là đạo đức thối, ắt ma vương tà mị thắng.

Nhớ đạo đức nơi đây có nghĩa là thuần túy tôn giáo. Có thuần túy tôn giáo mới thuận lòng Trời, hạp lòng người, mới mong thế gian được đạo đức bảo tồn trong kỳ Hạ-Ngươn mặt kiếp này.

THI:

*Vì thương nên nhắc chúng nguyên căn,  
Sớm sớm lo tu tánh tục dần;  
Tánh Đạo hoát khai trong chí thiện,  
Đón chờ linh điển ánh hồng quang.*

THI:

*Hồng quang thiên điển trợ người lành,  
Che chở đất đai nẻo tắt quanh;  
Âm chất tô bồi kỳ lọc lược,  
Duyên lành chắc chắn đặng tồn sanh.*

Thăng...

\*\*\*\*\*

26.- TÁC PHONG ĐẠO HẠNH CỦA NGƯỜI TU  
NAM THÀNH THÁNH THẤT, Tuất thời mùng 8  
tháng 8 Kỷ Dậu (19-9- 1969)

THI:

*Khói lửa quê hương phủ mịt mù,  
Nạn dân ách nước mấy mươi thu;  
Con đường thanh trị không xa bấy,  
Hướng đạo người ơi ráng chí tu.*

LIÊN-HOÀ THÁNH-MÃU, chào chư Thiên mạng, chư hướng đạo. Chị mừng các em nam nữ hiện diện đàn tiền.

Hôm nay Chị thỉnh lệnh Đức MÃU TỬ đến trần gian cùng các em để giúp đỡ các em những điều cần bổ túc. Chị mời toàn thể đồng an tọa.

Hôm nay ngoài trời mưa gió không ngừng suốt cả ngày trời, đầu ở trong nhà cũng cảm thấy lạnh thấu xương, Chị cũng cảm thấy lạnh vô cùng. Nhưng các em ơi! Cái lạnh của Chị khác hơn cái lạnh của nhân thế: Chị lạnh không phải vì mưa giông rét mướt, mà lạnh bởi như tình nhạt nhẽo chia phôi!

Chị hài lòng nhận thấy các em đã vì đạo sự mà vượt qua những trở ngại ấy để đến đây cùng Chị sắp bày mọi việc chu đáo hơn cho ngày lễ sắp tới. Trước khi dặn dò công việc, Chị cũng không bỏ lỡ cơ hội để tâm tình cùng các em ít lời đạo lý.

Các em ơi! Tạo Hóa đã hóa sanh vạn vật và cũng đã cung ứng sẵn mọi phương tiện cần thiết để vạn vật sinh trưởng trong vạn vật đó có các em và Tạo Hóa cũng đã ban cho vạn vật mỗi mỗi đều có bản năng để tự vệ tự tồn.

Song song với bản năng đó lại còn ban cho con người có tâm có trí để biết và biệt phân được sự nào là chơn là giả, điều nào là thiện là ác, cái nào là tốt là xấu, việc nào là thuận lẽ Trời hạp lòng người, đúng đạo lý và trái lại.

Con người nhờ có tâm trí và bản năng để tự phát triển những gì Thiên phú để hòa nhập cùng thiên nhiên. Có hòa nhập mới được sinh trưởng bảo tồn. Nếu trái lại sẽ bị hủy diệt.

Do những lý lẽ ấy, con người phải phấn đấu trong lãnh vực của mình đang tiến. Phấn đấu ấy gồm có sáng tạo, phát triển nuôi dưỡng để bảo tồn. Vì vậy

mà trong lãnh vực tu thân lập hạnh hành đạo, Thiêng Liêng thường dạy môn đồ phải gia công hành đạo, vì nhờ có công mới có đức, gọi tắt là công đức. Về giá trị con người trong hàng tín hữu chức việc hoặc chức sắc, muốn có được phẩm vị cao quý để thể hiện đức độ của người tu, điều cần yếu là phải lập hạnh, vì có hạnh đương nhiên có phẩm, gọi tắt là phẩm hạnh.

Bốn tiếng công đức phẩm hạnh luôn luôn phải được gắn bó nhau để con người tu thân hành đạo có được tác phong đúng đắn, để gây thiện cảm kính nể mến yêu với những người chung quanh mình.

Thiêng Liêng thường dạy các môn đồ tu thân lập hạnh bồi công lập đức, nhưng người hiểu được, chấp hành được, kể ra cũng hiếm có. Do đó, trong hàng chức việc chức sắc Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ nói riêng, và trong lãnh vực các tôn giáo nói chung, thường vấp phải và tự thán rằng tôi đã nhiều tuổi đạo, đã tốn phí lắm của nhiều công, đã hy sinh những thụ hưởng xa hoa phù phiếm để phục vụ đạo lý, nhưng sao thường khi lại bị đồng đạo khinh thường gièm pha chỉ trích, đừng nói chi đến kính nể mến yêu. Đó là tại chưa hiểu và chấp hành được tác phong đạo đức và công đức phẩm hạnh.

Thánh xưa thường răn mình mỗi khi gặp sự bực ãi phủ phàng, luôn luôn phản tỉnh để sửa chữa đến khi được người mến yêu kính trọng. Sự muốn được người mến yêu kính trọng không phải vì thích ưa hoặc háo danh háo vị, mà đó chỉ là muốn thấy được cây thước đo đạt mức tiến phẩm hạnh tác phong đạo đức của mình xem đến đâu, chớ không phải để

được người khen.

Còn đời nay, trái lại, hay trách bị, có mấy ai trách kỷ.

Các em vào Đạo cũng như nhơn sanh vào Đạo, là để tìm thấy học hỏi những gì cao quý trong cửa Đạo mà thế gian thường tình không có.

Các em và nhơn sanh vào Đạo là để tránh những điều ngoa xảo trá thủ đoạn mánh lới của thế tình, vào Đạo để tìm cái chơn, cái thiện, cái mỹ. Các em vào Đạo lâu năm cần phải thể hiện điều chơn thiện mỹ ấy cho đời noi theo. Đó là các em làm sáng danh Đạo danh Thầy, và đó là phương tiện phổ độ nhơn sanh vào đường chánh giáo. Thế nên, dầu gặp cảnh ngộ nào trái tai gai mắt nghịch ý, đừng vội vàng bực bội để tánh nóng nổi lên rồi phát ngôn thiếu cẩn thận, hành động thiếu cẩn thận, để hóa ra thua kẻ tầm thường ngoài thế gian chưa biết đạo đức là gì.

Tác phong đạo hạnh của người tu không cho phép hành động hoặc phát ngôn thất đức, bất nhơn, hoặc trái lẽ phải. Dầu cảnh ngộ nào cũng có phương cách xử sự theo hạnh của người tu.

Chị thương các em ngoan lắm. Nhờ có được những đức tánh ấy, tuy còn thiếu sót rất nhiều nên các em mới còn đeo đuổi với việc đạo đức từ thiện mà sự hiện diện của các em hôm nay là bằng chứng cụ thể.

Những lời Chị vừa đàm đạo là ý nói tổng quát để các em ghi nhớ, đem kiểm điểm so sánh lại những gì mình đã có mà mừng, và những gì mình chưa có chưa làm được để bổ túc. Các em hiểu được Đạo là cao quý, nên các em đã phấn đấu vượt qua

những quyền rũ hấp dẫn của thường tình thế sự.

THI:

*Giã từ thương mến các em hiền,  
Có chí thì chung với Phật Tiên;  
Vượt mọi khó khăn hành đạo sự,  
Hài lòng rút điển lại đào nguyên.*

Chị xin giã từ các em tất cả, thẳng...

\*\*\*\*\*

## 27.- NƯỚC NHÀ GẶP CƠN BỈ TRÁCH NHIỆM NAM NỮ ĐỒNG

Vạn Quốc Tự, Tuất thời Rằm tháng 9 Kỷ Dậu  
(25-10-1969)

THI:

*Nữ nam âu cũng một chơn linh,  
Cùng tách ra đi chốn thượng đình;  
Đến cõi hồng trần tu lập vị,  
Công đây quả mãn lại hồi sinh.*

VÂN-HƯƠNG THÁNH-MẪU chào mừng  
chư Thiên mạng, chư hương đạo. Chị mừng các em  
Nữ Chung Hòa.

Các em ơi! Trong thời binh biến, đất nước  
chiến tranh, có em than rằng "sanh bất phùng thời" vì  
không được trọn hưởng phú quý vinh hoa, còn có  
một số ít em khác thì cho rằng mỗi mỗi đều có tiền  
định Thiên cơ nên cũng an phận hành đạo. Còn riêng  
Chị thì chị cho rằng các em "sanh đắc phùng thời", vì  
thế gian là lò trui rèn cho con người trở nên hiền nhân  
Thánh triết hoặc Thần Thánh Tiên Phật, mà thế gian  
này cũng là cửa ngõ để con người đi vào vòng sa đọa  
hố sâu vực thẳm của địa ngục tử thần.

Trong thời buổi loạn ly, chiến tranh gây ra  
khó khăn mọi mặt, đó là chưa kể đến sự tranh giành  
ảnh hưởng trong các lãnh vực hành đạo tôn giáo.  
Người có căn lành, có thánh tâm, sớm giác ngộ để  
chụp lấy mọi cơ hội để hành đạo lập công bồi đức thì  
sớm toại hưởng cảnh thái bình an lạc.

Các em thử nghĩ, đất nước là lãnh thổ chung,  
mọi sự điều hành đóng góp thịnh vượng phú cường  
an ninh trật tự cho đất nước là nhiệm vụ chung của  
toàn dân. Người nào có khả năng sở trường về  
phương diện nào thì làm việc ấy. Không lý nào trong  
lúc quốc gia hữu sự, muôn dân đồng tâm mà mình là  
người tu hành, có đức từ bi bác ái công bằng, lại  
muốn vui cảnh an hưởng riêng tư.

Và lại, thế gian là chỗ để trả quả và lập công,  
chớ nào phải nơi an hưởng.

Các em còn nhớ câu này chăng: "Nước nhà  
gặp cơn bĩ, trách nhiệm gái trai chung" hay "Nữ nam  
đồng cũng thế"?

Trong lãnh vực tu thân hành thiện, các em là  
những người giác ngộ trước, có lòng bác ái vị tha, có  
nét mặt từ hòa thiện cảm. Có bàn tay màu nhiệm diệu  
hiền, đó là những điều thiên phú mà Thượng-Đế đã  
ban cho các em. Các em hãy sử dụng nó, đem lấp  
bằng những hố sâu chia rẽ, những vết thương tàn  
phá, xoa dịu những đau khổ của kẻ bạc phước cô đơn,  
an ủi những tâm hồn cùng quẫn, giác tha những tâm  
hồn đọa lạc, đó là những việc cao quý mà Thượng-Đế  
sẵn dành cho nữ giới, bất luận dân tộc nào và quốc  
gia nào.

Muốn thực hành được công đức cao quý đó,

không phải một người làm được, không phải một nhóm nhỏ làm được, không phải độc thiện kỳ tổ chức mà làm được, phải có sự kết hợp toàn nữ giới, không luận tôn giáo phái chi. Mỗi người đều phải hướng về tình thương bao la cao cả chứ không vì tư danh tư lợi, phe nhóm đó đây.

Đất nước các em đang chia cắt, tinh thần dân tộc các em đang ly tán, tình thương dân tộc các em đang bị lợi dụng, những thảm cảnh ấy khiến đất nước dân tộc các em như chiếc thuyền con chơi vơi trên đại dương, giữa lúc sóng nước bão bùng, những người trên thuyền phải đồng lòng cùng lo một việc là làm sao cho con thuyền ấy vượt trùng dương mau đến bờ bến, dầu việc làm ấy có hơi khác nhau về hình thức như kẻ chèo người cầm lái, kẻ vịn lèo người tát nước, kẻ nhắm hướng người xem sao trời.

Tiện đây chị cũng mượn lời Đức QUAN THẾ ÂM BỒ TÁT mà ghép vào phần trình bày hôm nay, đó là tình thương yêu hòa ái của dân tộc.

Trước kia, năm xưa năm xưa, đất nước chưa có nhiều tôn giáo đảng phái, tất cả người Việt Nam đều thương yêu nhau trong tinh thần dân tộc mặc dầu tài nguyên nghèo nàn, nhân tài còn hiếm, kỹ thuật thô sơ, nhưng đất nước đã vượt qua mấy cảnh thăng trầm, mấy lần đô hộ. Đó là nhờ tình thương yêu hòa ái giữa dân tộc cùng nhau. Khi đất nước này được du nhập nhiều tôn giáo, và chính Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ đã khai nguyên trên mảnh đất này, đáng lý ra tình thương yêu hòa ái dân tộc sẵn có, hòa lẫn cùng đức từ bi bác ái vị tha công bình chánh trực của Tam Giáo Đạo này thì tấm gương Việt Nam phải

được theo hoa lộng lẫy mới phải, nhưng trái lại thì khác hẳn vì màu sắc phe nhóm giữa người và người, giữa đoàn thể và đoàn thể. Tình thương yêu hòa ái chẳng những không được phát triển mà lại còn phân cách, khờn mẻ càng ngày càng trầm trọng thêm hơn. Do đó, cái cứu cánh của tôn giáo quảng đại quần chúng không nhận thấy phần cao quý. Họ chỉ thấy những điều thiếu cận nhân nhân hàng ngày trước mắt, thật là mĩa mai thay!

Là người tu thân hành đạo, các em Nữ Chung Hòa đã hiểu và sẽ hiểu thêm, thì hãy cố gắng nêu cao tình thương không giới hạn để làm điển hình cho đoàn nữ giới. Các em đã hãnh diện gương trung liệt của Bà Triệu, Bà Trưng và các hàng liệt nữ khác. Hỏi vậy những bậc ấy có phải là Tiên Nữ hay Tướng Trời từ trên không trung rớt xuống chăng? Những bậc ấy cũng mang mảnh thân nữ giới như các em, nhưng nhờ biết rèn đức nuôi dưỡng tâm hồn cao cả mà dẹp hẳn những thói hư đó kỳ ích kỷ tầm thường, nhờ đó mà nên.

Người xưa như vậy, người nay phải được vậy, và thế hệ người sau cũng phải được vậy. Hoàn cảnh tạo con người, nhưng con người ấy biết tùng hoàn cảnh.

Trường hợp khác, người phải tạo hoàn cảnh, đó là hàng giác ngộ biết trách vụ, dám hy sinh những thụ hưởng thiếu cận tâm thường.

*"Ở đời muôn sự của chung,*

*Hơn nhau một tiếng anh hùng mà thôi."*

Cái hơn nhau là ở chỗ khắc phục cái tầm thường để hưởng thượng và nuôi dưỡng cái phi

thường trong tâm hồn đó các em à!

Vấn biết rằng các em có thể ở tại nhà giữ đạo ăn chay tứ thời tụng niệm, lúc nào siêng thì đi chùa thắp, lúc nào không siêng thì nằm nhà, lâu lâu gọi ít nhiều tiền bạc để cho danh mình còn dính líu cũng được, không ai có quyền ép buộc. Như vậy cũng khá hơn những chị em khác không làm được vậy, hoặc những chị em khác nữa lại còn bê bối hơn.

Lời tục thường ví: "Một đám người mù, kẻ chột làm vua". Chị muốn hỏi các em muốn làm vua chột chắng? Hay là làm một người có đủ nhãn quan hành đạo tế thế an bang nhưng trong phạm vi vô danh, chẳng chức tước, không vị ngôi.

Các em ơi! Một khúc gỗ to, từ dốc cao lăn xuống gây cho nhiều người chết chóc tàn tật, cũng là khúc gỗ. Khúc gỗ khác vùi lấp dưới bùn sinh, theo tuổi thời gian rất hiền lành không gây hại ai hết, nhưng cũng có một hoặc những khúc gỗ khác được đem ra cưa bào đục chạm sơn son phết vàng tạc nên hình bạch mã thờ ở đình Thần hoặc tượng hình hạc qui để thờ nơi các Thánh đường hay tạc hình ông tà ông tướng để thờ các nơi miếu môn am tự hằng ngày có nhơn sanh sùng bái chiêm ngưỡng làm Thần Thánh. Các em muốn mình sẽ là những khúc gỗ nào hở các em?

Các em ngày nay ở Thủ đô hoặc tỉnh thành, các em rất có nhiều diễm phúc được hưởng cảnh tương đối an ninh, tương đối có hoàn cảnh vật chất, là đã nhờ nhiều kiếp trước khéo tu, nay được hưởng, phải cố gắng hành đạo giúp đời. Trong lúc đó, cũng đồng thời lứa tuổi nữ giới như các em, nhưng đa số

chị em ấy không được diễm phúc hoàn cảnh như các em, nơi chốn làng mạc thôn ấp xa xôi, hằng ngày chạy trốn với tử thần, con bông gối ôm, bữa cơm nguội muối đen còn chưa yên ổn no lòng, hỏi vậy còn ngày giờ hoàn cảnh đâu mà hành đạo! Dem so sánh hai hoàn cảnh về địa dư ấy, các em còn rất nhiều hạnh phúc may mắn, hãy cố gắng thi hành Thiên sứ của mình, đó là các em đóng góp rất nhiều cho quốc gia dân tộc các em.

Sự lễ bái, tụng kinh, ăn chay, niệm Phật là phương tiện về thiêng liêng để cho thân an, tâm được định, tánh được thuần, nghiệp quả sớm tiêu mòn, để không còn nhiều chướng ngại vật khảo đảo thân tâm các em. Vì vậy mà chị khuyên các em, ngoài những lãnh vực thường thức hằng ngày ấy, phải thêm công khó giúp đời mới tạo được vốn liếng âm chất ở phần vô vi thiêng liêng vĩnh cửu.

THI:

*Chung tâm thực hiện nhắm chương trình,  
Cho Nữ Chung Hòa sớm phục sinh;  
Cho được phổ thông cùng nữ giới,  
Là ngày hạnh phúc của nhân sinh.*

THI:

*Sinh ra nhân kiếp ở trên đời,  
Phải ráng tu hành chớ dạo chơi;  
Sống thác mấy mươi đầu hạn định,  
Đừng cho trễ nãi các em ơi!*

THI:

*Em ơi! Nam nữ cũng chung đồng,  
Phải có công gì với núi sông;  
Dem Đạo giúp đời xây Thánh thiện,*

*Hy sinh mọi mặt mới thành công.*

THI:

*Thành công không phải ở uy quyền,  
Hoặc bởi công danh lắm bạc tiền;  
Thành ở chung tâm cùng hiệp trí,  
Tình thương kết hợp chẳng tư riêng.*

THI:

*Tư riêng sẽ mắc bẫy ma vương,  
Dẫn dắt cho nhau khỏi lạc đường;  
Mất nẻo lân về nơi cố quốc,  
Vậy nên hướng vọng lại quê hương.*

THI:

*Quê hương đâu phải của riêng ai,  
Mà muốn vo tròn ở bụm tay;  
Dân tộc mấy ngàn văn hiến đó,  
Vinh hay tủi nhục hỏi ai ai!*

THI:

*Ai ai đều biết dụng tình thương,  
Dìu dắt cùng nhau bước một đường;  
Đem đạo đức lồng trong quốc sách,  
Dân tình sớm thoát cảnh tai ương.*

Chị hện còn ngày tái ngộ. Thôi chị tạm già từ các em và kính chào chư liệt vị với mối tình đậm đà thương mến, Chị xin lui diễn, thăng...

\*\*\*\*\*

## 28.- ĐEM ĐẠO CỨU ĐỜI

Minh Lý Thánh Hội, Tuất thời 29 tháng 9 Kỷ Dậu  
(8-11-1969)

THI:

*Tạm nhờ cõi già để tu chân,*

*Muốn độ người đời trước độ thân;*

*Thân có thuận chơn ra giúp thế,*

*Lập đời Minh Đức với Tân Dân.*

VẠN-HẠNH THIÊN-SU, Bàn Tăng chào mừng chư Thiên mạng, chư đạo hữu đạo tràng.

Hôm nay Bàn tăng giáng đàn để tiếp tục phần viết kinh còn dang dở.

Trước khi vào phần viết kinh, Bàn Tăng xin nêu một vài cảm nghĩ và kinh nghiệm bản thân trên bước đường tu thân học đạo giúp đời, cũng là để chư đạo hữu suy nghiệm xem vấn đề ấy có giúp cho mình những gì trong đời tu học cùng chăng. Bàn Tăng mời chư đạo hữu đồng an tọa.

Chư đạo hữu ôi! Thường thường được nghe các Đấng Thiêng Liêng nói đem Đạo giúp đời hay độ thế hoặc cứu thế cũng vậy, nhưng thử tìm hiểu xem làm thế nào để giúp đời hoặc cứu thế, trong lúc mà chiến tranh tàn phá đất nước quê hương, nhân tâm ly tán, trong lúc mà nhà tan cửa nát, nhân dân xáo trộn không nơi nương tựa hoặc không biết vận mệnh của mình ở ngày mai, trong lúc mà khoa học tiến bộ vượt bực muốn cướp quyền Tạo Hóa, trong lúc vật chất đầy tràn, là những miếng mồi ngon quyến rũ con người có quan niệm về lý duy vật hiện sinh. Muốn cứu đời, người đạo phải làm gì? Có phải dùng hùng binh tướng giỏi cơ khí tối tân để làm phương tiện duy nhất san bằng cuộc chiến hay xuất kho Thạch Sùng để cứu trợ những người không nhà, thiếu áo, thiếu cơm?

Nếu nhắm vào những phương tiện đó, chắc là trong thế gian này ít có mấy ai đem Đạo giúp đời được.

Nếu thật vậy thì Thượng Đế và các Đấng Thiêng Liêng không hiểu được khả năng và giới hạn của những người hướng đạo hoặc trong hàng tín hữu hay sao mà đã đưa ra những tiêu ngữ cầu kỳ và gọi rằng cao quý.

Nếu một tiêu ngữ nào đó được đưa ra không thể đem áp dụng vào đại chúng thì dấu tiêu ngữ ấy có hay cách mấy đi chăng nữa cũng làm giảm giá trị của nó, bởi vì xa thực tế.

Như vậy, tiêu ngữ "Đạo cứu Đời" phải định nghĩa như thế nào để thích hợp với khả năng và giới hạn của đại chúng?

Chư đạo hữu ôi! Nếu nói rằng lấy binh hùng tướng giỏi làm phương tiện san bằng một cuộc chiến, đó là triết lý cấp thời để giải quyết một sự kiện trong nhứt thời, mà không tiên liệu được những ngấm ngầm của đốm lửa dưới lớp tro tàn bị đàn áp chỉ chờ ngày hoặc cơ hội thuận tiện nào đó.

Giải quyết cuộc chiến chỉ có phiến diện như vậy là trị đàng ngọn mà không trị đàng gốc.

Cũng như vậy, một lương y trị chứng bệnh ung nhọt lở loét, nếu chỉ dùng những dược phẩm mạnh làm kéo da non lành mạnh nhứt thời của vết thương mà không lo phần trị liệu bên trong để trị tận gốc, ắt khó tránh khỏi mạch lươn phản ứng ngấm ngầm đục khoét bên trong để rồi lại lở loét nữa. Đó là trị đàng ngọn mà không trị đàng gốc.

Nếu đem thực phẩm thuốc men để cứu trợ một người qua cơn bạo bệnh đói lòng mà không giúp người ấy phương tiện hoặc ý thức để người bệnh hoặc hướng nghiệp hoặc biết cách để tự lực cánh sinh, thì

một lúc nào đó bệnh vẫn tái phát, đói rách vẫn hoành hành họ. Đó là trị đàng ngọn mà không trị đàng gốc.

Cứu người trong cơn bệnh, giúp người qua lúc đói rách, đó là một nghĩa cử bác ái từ thiện, có công đức âm chất, nhưng nếu đem so sánh với những phương tiện đem cứu người qua cơn bệnh về tinh thần, khỏi cơn đói về tư tưởng, thì lại càng có công đức và âm chất nhiều hơn.

Cũng như có một đôi lần Đức Quan Âm Bồ Tát có nói: Đem của tiền thực phẩm nuôi dưỡng đám cô nhi bạc phước qua khỏi lúc đói rách là điều phước thiện, nhưng không đem đạo lý dạy dỗ dẫn dắt chúng trở nên người lương thiện giúp ích cho Đạo hoặc cho đời, thì chưa chắc gì việc lương thiện ấy được toàn thiện toàn mỹ, nếu chúng lớn lên làm theo sở thích mất dạy, để trở nên hàng du thủ du thực, trộm cướp, v.v...

Như vậy, việc đem Đạo giúp đời hay cứu đời không những chỉ có một phiến diện vật chất hoặc sức lực, mà phải cần đến phần giáo dục tinh thần ở nội tâm lại càng quý giá vô cùng.

Là người tín hữu, tùy theo hoàn cảnh, sở năng, sở hữu, sở trường của mình mà đem Đạo giúp đời, ai ai cũng có thể làm được. Một lời nói hữu ích sẽ cứu mạng người không cần đến quyền lực, của cải. Một lời nói phải thời đúng lúc sẽ thay đổi một cuộc diện vĩ đại. Một cái nhìn sẽ gây được bao thiện cảm, thành được đại sự. Một cái nhìn khả ố có thể vong mạng không cần gì đến gươm đao súng đạn. Một cái nhìn sẽ là một an ủi vô biên cho người sa cơ bất hạnh bạc phước.

Thế nên, Thánh Nhân có nói: "Nhứt tinh chi hỏa năng thiêu vạn khoảnh chi sơn, bán cú phi ngôn ngộ tổn bình sanh chi đức" (1) và câu khác nữa: "Hành thiện chi nhơn như xuân viên chi thảo, bất kiến kỳ trường nhựt hữu sở tăng, hành ác chi nhơn như ma đao chi thạch, bất kiến kỳ tổn nhựt hữu sở khuy" (2)

Thế nên, người có Đạo, dầu hàng hưởng đạo hay hàng tín hữu cũng thế, hàng ngày hãy kiểm điểm ý nghĩ lời nói và việc làm của mình rất nghiêm khắc để được thích hợp với đạo lý.

Đem Đạo cứu đời, ý nghĩa còn rất sâu sắc ở lãnh vực khác, Bàn Tăng vừa nêu lên lối thông thường hàng ngày đã và sẽ diễn biến trước mắt, chung quanh của đại đa số quần chúng, thì tưởng lại phương pháp và lý luận mà Bàn Tăng vừa đan cử không phải xa thực tế vậy.

Bàn Tăng tạm biệt chư đạo hữu, chào chư đạo hữu lưỡng ban. Thăng...

Chú thích:

(1) Nghĩa là: "Một đốm sao lửa có thể đốt cháy muôn khoảnh núi rừng, nói nửa câu không phải ắt hại đến cái đức của đời sống."

(2) Nghĩa là: "Người làm được việc lành như cỏ mùa xuân, chẳng thấy sức lớn của nó, mà mỗi ngày càng mọc thêm nhiều xanh tươi; người làm việc dữ như cục đá mài dao, chẳng thấy nó mòn mà ngày càng mòn khuyết".

\*\*\*\*\*

29.- ĐEM ĐẠO CỨU ĐỜI (tiếp theo)

Minh Lý Thánh Hội, Tuất thời 9 tháng 10 Kỷ Dậu

(15-11-1969)

THI:

*Độ đời bằng cách giúp nhơn sinh,  
Hiểu rõ giả chơn cuộc thế tình;  
Hiện kiếp tu nên hàng Thánh thiện,  
Hậu sanh về chốn cõi Hư Linh.*

VẠN-HẠNH THIÊN-SU, Bàn Tăng chào mừng tái ngộ chư Thiên mạng, chư đạo hữu đạo tràng.

Hôm nay Bàn tăng trở lại đây để giúp chư đạo hữu một vài thiếu kiến về đạo lý.

Chư đạo hữu! Trong kỳ đàn tuần trước Bàn Tăng có nêu trong vấn đề đem Đạo cứu đời, hôm nay Bàn tăng sẽ chi tiết hóa hơn trong vấn đề ấy.

Như đã nói: Cứu đời không những ở phần vật chất mà thôi, mà còn phải cứu ở phần tinh thần, điều này rất là quan trọng hơn.

Từ khi có loài người, Thượng Đế đã bao phen đem Đạo cứu đời, mà phương pháp không duy nhứt một phương pháp nào, tùy theo hoàn cảnh trình độ hiểu biết hiện tại để đem đạo lý lồng vào trong thực tại để cảnh tỉnh giác ngộ diu dắt họ từ chỗ tối tăm đến nơi xán lạn, từ chỗ tội ác đến nơi lương thiện, từ chỗ sa đọa đến nơi thanh cao, từ chỗ hận thù tiêu diệt đến nơi tình thương bảo tồn.

Đạo lý tuy là pháp môn vô lượng, nhưng không phải bất cứ pháp môn nào cũng có thể đem ra ứng dụng với bất cứ hoàn cảnh và trình độ nào. Có khi một pháp môn có thể đem nói cho người khác hiểu vì trình độ tu tiến và sự hiểu biết của hai người này có cách xa, chớ phải Thượng Đế hoặc vì Giáo Chủ



ấy muốn dấu kín một pháp môn nào. Nhưng vì ngày xưa, thuở ấy các vị ấy không tiện nói hết ý của mình cho hàng môn đệ, do đó đã có lắm người ngộ nhận rằng pháp môn được truyền dạy là bí quyết để dùng làm của riêng, hoặc để lập vị trở nên hàng chơn sư biệt lập.

Hiểu như vậy là sai Thiên ý, vì Đạo lý Pháp môn không bao giờ dấu kín ai, cũng như những sách hay kinh quý cũng thế.

Đã là mở rộng truyền bá quảng đại như thế mà nơn sanh còn chưa hiểu Đạo, chưa hành Đạo được thay, hướng chỉ đem dấu kín. Ngày nay chư đạo hữu muốn độ thế để lập công quả cũng thế. Luôn luôn nuôi hoài bão đem sự hiểu biết của mình truyền bá cho tha nhân để thực hiện câu "Tự giác, giác tha".

Trước khi muốn đem Đạo lý truyền bá tha nhân đây đó, cũng đừng quên những linh hồn ở chung quanh sát bên mình, đó là vợ con, anh em, cùng thân bằng cố hữu.

Mình đã chọn một con đường Đạo để đặt đời mình vào đấy thì phải nhớ mà đào tạo đến lớp người khác để có người tiếp nối sự nghiệp đạo lý ấy, vì đạo pháp là trường lưu mà đời người thì hữu hạn. Nếu muốn có lớp người kế tiếp sự nghiệp đạo lý, không ai dễ đào tạo hơn là con cái trong gia đình là những mầm non, những hạt giống tốt đã thọ lãnh những tư tưởng, những phúc huệ của phụ mẫu ngay từ trong bào thai.

Khi đã nêu lên một vấn đề như vậy thì tương lai cũng nên lập phương pháp tổ chức và thực hành

vấn đề ấy. Xưa nay ít có cha mẹ nào bỏ công dạy dỗ con cái của mình cho đến nơi đến chốn. Một vấn đề thuần nhứt là muốn vậy phải có một tổ chức rõ ràng, một chương trình sinh hoạt đang đến và liên tục cho lứa tuổi đó. Đó cũng là thể thức đem Đạo giúp đời.

Trong một quốc gia như Việt Nam, đã có nhiều tôn giáo, hấp thụ Đạo lý từ Đông sang Tây, nếu mỗi đoàn thể hành đạo, mỗi tôn giáo đều có tổ chức cho lớp người đang lên, tiếp tục sự nghiệp đạo lý, thì trong xã hội của dân tộc Việt Nam này tương lai cũng không còn mấy người đứng ngoài những tổ chức ấy.

Nếu trong các nếp sanh hoạt từ xã hội, giáo dục, chánh trị, chánh quyền, mà có những người có căn bản Đạo lý chấp chánh và thực hành cho đúng giáo pháp, giáo điều, phục vụ nơn sanh cũng như quốc gia dân tộc với tinh thần vô tư thì dân tộc này không còn phải xa vời cõi đời thái bình thịnh trị, hạnh phúc, lạc nghiệp âu ca.

Hễ nói đến Đạo giúp đời thì không thể tách rời đức bác ái, tình thương yêu của các Đấng. Tình thương cho thật thương yêu thì không luận là đối với giai cấp nào hoặc tổ chức nào cũng như cá nhân nào.

Thí dụ như một lương y có lương tâm chức nghiệp, khi chữa trị bệnh nhân, chỉ biết đem hết sở năng sở trường của mình trong nghề đem chữa trị cho mau lành cơn bệnh, chớ họ không cần phân tách nguyên nhân bệnh đó là tốt hay xấu, dữ hay lành, đúng lẽ hay sai lẽ phải. Nếu còn phân tách nguyên nhân gây ra bệnh đáng thương thì tận tình cứu chữa, còn ngược lại nếu vì nguyên nhân khác như du thủ, du thực, sa đọa, trác táng, thì đem lòng đổ ky. Như

thế, không phải là lương tâm chức nghiệp của vị lương y.

Tình thương yêu của người Đạo cũng thế. Tình thương xuất phát từ nơi lòng trắc ẩn mà ra, không phải thấy người khác thương rồi bắt chước thương theo. Thí dụ như trong hàng ngũ huynh đệ đạo hữu, nếu có một người nào đó vì tiền căn nghiệp quả của mấy kiếp trước mà đời này tu chưa kịp phải chịu trả quả nhồi, mà đối với luật nhân quả thì người bạn ấy cần phải can đảm tiếp nhận, còn đối với tình thương thì bạn đạo phải thương họ, tìm đủ mọi cách để an ủi, vỗ về, khuyên nhủ, trợ duyên tiếp xúc với họ về mặt tinh thần. Như vậy mới thật là tình thương.

Lòng mong độ thêm một người chưa biết Đạo song song với sự nuôi dưỡng đức tin đối với người bạn Đạo. Nếu vô tình hoặc cố ý để mất đức tin một người bạn Đạo lâu năm còn quan trọng hơn độ thêm năm mười người khác nữa.

Tình thương không riêng đối với kẻ thương mình, mà còn phải thương luôn với kẻ ghét mình, phá mình, để tìm cơ hội cảm hóa họ trở lại đường thiện lương chân chính.

THI:

*Tình thương không luận với người nào,  
Giàu có sang hèn hoặc thấp cao;  
Phải tập tánh tình theo các Đấng,  
Từng giờ, từng phút cố giới trau.*

Chư đạo hữu! Tuy là dương trần Phật cảnh vốn hai nơi, nhưng nhiệm vụ và tình thương vẫn có một. Bất cứ ở cảnh ngộ nào cũng phải nhớ lấy Đạo lý ra xử sự. Nếu trái lại, ví như trẻ em mỗi lần giận là

mỗi lần nhin ăn. Sự đố lòng dành sẵn cho trẻ em ấy chớ không phải cho kẻ khác.

Bàn Tăng khuyên chư đạo hữu vững lòng tu niệm. Trên đời có hai nẻo - Một siêu, một đọa, một thiện, một ác. Người đi trên đường thiện không bao giờ bị đọa lạc vào ác môn, kẻ đi trên đường ác không bao giờ đến cửa thiện, chỉ có thể thôi. Bàn Tăng mong việc tu học của chư đạo hữu được nhứt nhứt tăng huy để đem ảnh hưởng lành cho chúng sinh bớt điều tội lỗi. Chư đạo hữu vui mà tu niệm, đừng chùn bước trước sự khảo thí nội tâm cũng như ngoại cảnh.

Bao nhiêu lời Bàn Tăng đã giải bày từ mấy kỳ qua, chư đạo hữu có thể xem đó là một liều thuốc để trị bệnh thông thường hằng sinh biến ra trong khoảng đời tu niệm. Thôi Bàn Tăng hẹn gặp lại chư đạo hữu sau này. Chư đạo hữu hoan hỉ, Bàn tăng lui gót. Thăng...

\*\*\*\*\*

30.- NHẮN VỚI THANH THIẾU NIÊN  
NGỌC MINH ĐÀI, Tuất thời Rằm tháng 10 Kỷ  
Dậu (24-11-1969)

THI:

*CAO thượng Chí Tôn nắm chủ quyền,  
TRIỀU môn mở rộng cõi Nam Thiên;  
PHÁT tâm lăm kẻ quày chơn bước,  
Mừng Việt Nam này hữu hạnh duyên.*

Tiên Huynh mừng chư hiền đệ hiền muội, mừng các em thanh thiếu niên. Tiên Huynh đến hôm nay để làm tròn sứ mạng Thượng-Đế đã phó giao từ lúc sanh tiền. Mời chư đệ muội và các em an tọa.

Kể từ lúc sơ khai Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ đến nay, Tiên Huynh nhận thấy sự phát triển rất khả quan, từ xã hội đến đạo giáo. Nhưng sở dĩ không làm được như lý tưởng duy nhất của mọi người là vì mỗi con người đều tạo cho mình một đường lối riêng biệt để tự mình chủ trương. Đó không phải là điểm đáng chê trách, nhưng có một việc đáng lưu ý cho tất cả mọi người, ấy là không hợp quần, không sức mạnh. Phương chi thời buổi cuối cùng của một đại chu kỳ, tất nhiên sự vật cho đến vũ trụ đều phải tiến nhanh để dừng bước trong một vai trò kết thúc. Nếu người hướng đạo lãnh đạo không lưu ý về điểm đó, vị tất đã hoàn thành sứ mạng; người Thiên phong chức sắc không lưu ý điểm đó vị tất đã xứng đáng với chức vị của mình; người tín đồ đạo hữu không lưu ý đến điểm đó vị tất độ được bản thân. Tiên Huynh muốn chỉ rõ cho chư đệ muội là:

THI:

*Thiên hạ tranh nhau kiếm đũa thần,  
Chỉ cho lợi nước với an dân;  
Đũa mình sẵn có, cơm mình có,  
Mượn chác làm chi nhục trí nhân.*

Đây Tiên Huynh dạy các em Thanh Thiểu Niên Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý: Tiên Huynh mừng cho các em đó, nhưng dù sao buổi ban đầu các em cũng phải kiên nhẫn trì thủ thêm để vượt mọi trở ngại khó khăn.

Tiên Huynh mong rằng Thanh Thiểu Niên Phổ Thông Giáo Lý sẽ có một tấm can trường vững chãi như núi thái sơn, dầu muôn ngàn bão tố cũng vẫn trợ gan với thảng rộng năm dài. Các em sẽ là

hình bóng của Tiên Huynh thuở xưa. Các em nên nghĩ rằng trước kia các anh cũng qua một thời niên thiếu, cũng giai nhân tài tử như các em. Đến ngày nay kết quả một kiếp con người, các em có nhận thấy ở điểm nào chẳng? Rồi đây các em cũng sẽ đi đến giai đoạn của các anh đã đi qua trong luật định. Như vậy, các em cần định đoạt cho tương lai các em một đường hướng huy hoàng lộng lẫy, cao đẹp thanh thoát và phải hơn các anh.

Ngày nay, Ban Điều Hành chánh thức thành lập, Tiên Huynh phụng thừa Thiên lệnh, chấp nhận và hướng dẫn các em trên tinh thần hành đạo lúc tuổi trẻ đầu xanh. Các em cần phải siết chặt tay nhau trên đoạn đường vừa khai triển, vừa tích cực để cho đường lối sớm thông suốt, đạt đến thành quả tốt đẹp ở tương lai.

Hỡi các em! Hỡi Thanh Thiểu niên! Trong hoàn cảnh nội loạn, ngoại xâm, từ tinh thần lẫn thể xác, những người con trai, những đứa con gái, đều là những bàn tay vun quén cho cội cây Hồng Lạc trở quả ngọt hoa thơm để mọi người thưởng thức phép màu của Tạo Hóa ban cho hầu đánh tan ố khí. Các em là cánh sen mọc trên ao bùn. Các em không phải là những cánh sen cắm xuống ao bùn. Có như vậy các em mới lập được một công trình cho vĩ nghiệp tương lai.

Tiên Huynh rất mừng cho tương lai Đại Đạo. Điều cần nhất Tiên Huynh khuyên các em nên nhìn bầu trời to rộng, đặt chí cả vào một cánh chim hồng tung mây lướt gió, đừng vì hoàn cảnh bên ngoài, những ánh sáng le lói, những tàn cây sum xuê mà

mặc cảm là mình nhỏ bé hay thiếu sót. Tiên Huynh bảo cho: thiên hạ là thiên hạ, có cá nhân mới thành thiên hạ. Như vậy các em tạo cho các em là tạo cho quốc gia dân tộc. Các em phải nhìn gần và phải hướng về mục tiêu chính để thẳng tiến cho đến đích. Tiên Huynh không buộc các em phải giam mình trong thời giờ sớm kinh chiều kệ, tay mỏ tay chuông, mà Tiên Huynh chỉ buộc các em vào khuôn viên mẫu mực của đạo luật. Nếu các em khép mình trong đạo luật tức là các em thoát khỏi vòng pháp luật bên đời.

Tiên Huynh cũng chưa bắt buộc các em trọn vẹn phước đời hành đạo. Tiên Huynh chỉ mong các em có một chí hướng thượng và trở về với nhân bản để tạo một tương lai vững chắc sau này. Đại Đạo đang mong chờ các em, các em ghi nhớ.

Sở dĩ Tiên Huynh chọn ngày khai Đạo để làm ngày kỷ niệm phát khởi phong trào thanh thiếu niên cho các em là Tiên Huynh muốn đặt các em vào một ý thức hệ sâu rộng về Đạo cũng như đời.

Từ đây các em cố gắng siết chặt tay nhau để tiến lên cho lành mạnh, Tiên Huynh sẽ luôn luôn hộ trì các em trên mọi hoạt động.

Thân chào chư hiền đệ hiền muội, các em thanh thiếu niên, thẳng...

\*\*\*\*\*

### 31.- KIỂM ĐIỂM ƯU VÀ KHUYẾT ĐIỂM QUÁ TRÌNH HÀNH ĐẠO MỘT NĂM QUA

NGỌC MINH ĐÀI, Tuất thời 23 tháng chạp Kỷ Dậu (30-1-1970)

GIÁO-TÔNG ĐẠI-ĐẠO THÁI-BẠCH KIM-

TINH.

THI:

*Giáng trần nào phải để ngao du,  
Muốn độ người đời biết chữ tu;  
Tu tánh tu tâm trừ nghiệp chướng,  
Tu nhân tu quả lánh oan thù.  
Tu không tham dục nên Tiên Phật  
Tu chẳng lợi danh thoát ngục tù;  
Xây dựng Đạo nhà yên việc nước,  
Nhà yên nước trị rạng công phu.*

Bản Đạo mừng chư đại diện các Thánh Thất, Thánh Tịnh, mừng chư hiền đệ hiền muội đấng đấng đàn trung.

Thấm thoát đã giáp một vòng Xuân Hạ Thu Đông, Bản Đạo cho đời chư hiền đệ muội đến đây để cùng Bản Đạo kiểm điểm lại những ưu khuyết trong quá trình hành đạo một năm qua. Vậy miễn lễ đồng an tọa.

Chư hiền đệ muội! Mọi sự biến chuyển trong đời người không phải ngẫu nhiên mà có. Luật nhân quả vẫn đeo đuổi con người như hình với bóng. Đất nước gặp hồi biến loạn âu cũng là cộng nghiệp chung của một dân tộc. Khi quốc nạn, tất cả người dân trong bốn xứ đều gánh chịu chung, chỉ khác nhau bởi hình thức này hoặc hình thức khác. Trong lúc biết bao nhiêu người tài sản gia cư trong nháy mắt đã ra tro bụi, sinh mạng một sớm một chiều như đèn trước gió, chư hiền đệ muội trong gia đình Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ cũng không tài nào thoát khỏi định luật ấy. Nhưng chư hiền đệ muội trong gia đình Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ nói riêng và trong tôn giáo bạn tu

hành chân chính nói chung, được cái đặc ân là được dành cho một khoảng trống, ấy là những công việc nhẹ nhàng hơn hết để trả nợ trong sự cộng nghiệp. Đó là công việc tu thân hành đạo, đem Đạo giúp đời, đem chơn lý chánh ngôn để cải tạo tư tưởng con người, cầm ngọn đèn chân lý đem rọi vào chốn đêm trường dày đặc những tà thuyết ngụy ngôn và những đám rừng âm u đầy chướng khí.

Mỗi đơn vị Thánh Thất Thánh Tịnh là mỗi Giáo Đường, hướng dẫn người đời lìa chốn sông mê để trở về bến giác.

Có ý thức được như vậy thì giá trị của người hành đạo cũng đồng chung như những công việc khác trong thời quốc biến gia vong.

Hơn nữa, công việc hành đạo lại đặc giá hơn về phương diện tinh thần, vì mọi hành động của con người đều do nội tâm xuất phát. Nếu đem Đạo cải tạo tư tưởng con người thì những thói hư tật xấu, những điều độc ác thất đức bất nhân sẽ bị tiêu diệt ngay từ trong trứng nước ở nội tâm, thì còn đâu mà bộc phát những hành động.

Hơn một lần, Bàn Đạo có nói rằng: Bồ thí thực phẩm cho người đói lòng là một nghĩa cử từ thiện có phước đức công quả, nhưng bồ thí lời đạo đức để giác ngộ người đói kém về mặt tinh thần lại càng phúc đức công quả trọng đại hơn.

Giờ đây, chư hiền đệ muội cùng Bàn Đạo thử kiểm điểm lại những gì ưu và khuyết điểm trong một năm qua trên bước đường hành đạo:

Xuyên qua sự kiện ấy, Bàn Đạo nhận thấy có phần ưu sau đây:

Trong giữa thời kỳ loạn lạc, đạo lý bị phá sản, thuần phong mỹ tục bị đầu độc, bao nhiêu sự căm dỗ quyến rũ con người vào đường tội lỗi, từ cái nhỏ là tội với gia đình, đến cái lớn là tội với quốc gia dân tộc và cái lớn nhất là tội với nhân loại. Trong cảnh ngộ ấy, gia đình Đạo Cao Đài, chư hiền đệ muội vẫn còn giữ được tinh thần đạo lý truyền thống, từ gia đình xã hội quốc gia dân tộc đến nhân loại. Dầu nhiều dầu ít cũng đã nêu lên được những mỹ ngữ là từ bi, bác ái, công bình, đạo đức, tình thương, hòa đồng mọi giới.

Tuy trong khuôn khổ vật chất thiếu kém, gia đình Đạo Cao Đài cũng đã đóng góp được với quốc gia dân tộc những gì cụ thể để thể hiện tình thương mà gọi rằng xã hội, phước thiện.

Trong lúc mọi giới đang chia rẽ trầm trọng, phá hoại uy tín lẫn nhau, gia đình Đạo Cao Đài đã nói lên được tiếng nói chung hòa và nâng cao uy tín cho các giới khác. Đó là phần ưu điểm được Bàn Đạo ghi vào sổ vàng hành đạo trong tiết cuối Đông. Nhưng Bàn Đạo cũng không quên nêu lên những gì gọi là khuyết điểm để cùng nhau nhìn thấy chỗ thiếu sót hầu bổ túc sửa chữa cho được hoàn thiện.

Cái khuyết điểm thứ nhất là giới hương đạo chưa nói lên nhiều tiếng nói để lọt tận vào tai mọi người, mọi giới rằng Thượng Đế là Đấng hằng cứu rỗi họ, để họ hướng về đây mà chiêm ngưỡng, mà thực hành những giáo thuyết của Ngài đã truyền ra từ nhiều đời nhiều kiếp.

Cái khuyết điểm thứ hai là Thánh Đường hiện nay rất nhiều, từ Tòa Thánh, Hội Thánh đến

Thánh Thất, Thánh Tịnh, đáng lý ra những nơi này phải là nơi dùng làm trường đạo giáo dân, trong lúc đó chỉ có một ít hành động, lấy tỷ lệ như những hột cát trong bãi sa mạc. Đừng quan niệm xây dựng Thánh Thất và kiếm được một người thủ tự để bốn thời quỳ hương cúng nước là đủ. Thượng-Đế Chí-Tôn không bảo làm việc quá nghèo nàn ít oi như vậy. Vì, như đã nói: Thánh Thất là trường giáo dân, ngoài chỗ thờ phượng tôn nghiêm đơn giản, nếu mỗi Thánh Đường dùng mọi trang trí lộng lẫy huy hoàng tôn nghiêm tráng lệ mà chung quanh vùng đó chưa có nhiều người vào Đạo, hiểu Đạo, thậm chí đến con em trong gia đình hưởng đạo cũng không được sự dạy dỗ đạo lý, đó là trái với mục đích mở Đạo của Thượng-Đế Chí-Tôn. Vì loài người còn đối xử tệ với nhau, còn độc ác hung dữ, xử sự với nhau trái với đạo lý, nên Thượng-Đế mới mở Đạo để cải tạo tư tưởng. Vì thiếu yếu tố đó nên trách gì một thiếu số địa phương những sự xung đột đối xử lẫn nhau tại vùng Thánh địa còn tệ hơn là nơi chợ đông.

Cái khuyết điểm thứ ba là mỗi một phụ mẫu trong gia đình thiếu chăm nom khuyến khích dạy bảo con em mình hướng về tôn chỉ mục đích đường lối học hỏi Đại Đạo. Vì không hướng dẫn dạy dỗ chúng rồi thảo nào mà chúng không làm trái ý mình hoặc vô tình phá hoại đạo. Có câu:

*Trông đưa thì phải làm giàn,*

*Nếu không chúng sẽ bò càng bò xiêu.*

Thôi tạm nêu lên ba điểm ấy cũng tạm gọi là căn bản để sang năm mới nếu chư hiền đệ đệ muội các nơi nếu cần giúp đỡ Bàn Đạo sẽ đến giúp đỡ cho.

Có một điều này chư hiền đệ phải nằm lòng hai chữ "hương thượng".

Nhớ rằng, đừng làm nghĩa hai chữ "hương thượng" là đội trên đạp dưới, hoặc là chỉ ngược nhìn lên trên mà quên đàn em còn dưới thấp nhé.

Cười! Cười! Hương thượng nơi đây Bàn Đạo chỉ nêu lên một khía cạnh nhỏ như thế này: Luôn luôn phải nhớ rằng mình là những viên gạch tốt, những hột cát tốt, những hột xi măng tốt, sẵn sàng kiện toàn và sẵn sàng chuẩn bị để xây một lâu đài chắc chắn nguy nga tráng lệ. Ngôi nhà ấy là tòa lâu đài Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ. Phải vượt lên trên tất cả những gì ở trên, phải quan trọng hóa sứ mạng cao cả của người tín hữu hoặc chức sắc chức việc cũng vậy. Mình có tự trọng mình, tha nhân mới trọng. Hễ có tự trọng, tất nhiên không cầu thả trong việc xử sự phát ngôn và hành động.

Mỗi một tín hữu hay chức việc chức sắc là một điển hình cho Đại Đạo. Đừng tưởng rằng mình là hột cát nhỏ vô danh rồi tự ti mặc cảm, thiếu thận trọng. Phải phóng tầm con mắt vượt lên tất cả mọi tổ chức hành đạo trong Đạo Cao Đài. Nhìn tất cả mọi tổ chức hành đạo bằng con mắt của Thượng-Đế từ không trung nhìn xuống thế gian, tất cả đều là những cấu tử của đại thể. Hãy nhìn mọi người trong gia đình Đại Đạo bằng cái nhìn của người cha hiền lành nhìn đám con, đứa này đứa khác. Có như vậy mới không chấp. Hễ không chấp là không phân biệt đánh giá cao thấp, dở hay, xấu tốt.

Đành rằng mỗi người trong mỗi tổ chức hành đạo có nội quy riêng cho tổ chức đó, nhưng khi bước

ra khỏi ngưỡng cửa của nội bộ, phải vượt ra ngoài những bức tường ngăn cách, những hố sâu ngăn cách, như người ngồi trên máy bay ngó xuống. Tuy rằng dưới toàn là đồng bằng hoặc cao nguyên, bình nguyên, sông rạch, nào cây cỏ thụ, nào danh mộc, nào dược thảo, nào hoa quả và cũng vô số là cỏ dại, nhưng từ trên nhìn xuống thật là một bức tranh tuyệt mỹ thiên nhiên cấu tạo. Có phóng tầm con mắt như vậy để không còn chấp mọi sự dị đồng.

THI:

*Hòa mình vạn vật cảnh thiên nhiên,  
Cho hết ưu tư mọi nỗi phiền;  
Tâm được thanh thang lòng thoải mái,  
Một giờ một phút cũng Thân Tiên.*

THI:

*Người là cấu tử của thiên nhiên,  
Vạn khoảnh thiên sơn hoặc tiểu điền;  
Dị thảo kỳ hoa cùng cỏ dại,  
Muôn đời ngàn kiếp sống vui yên.*

THI:

*Càng chấp càng phân lăm cực lòng,  
Hơi đâu Nam Bắc với Tây Đông;  
Vòm trời bao quát vì tinh tú,  
Vũ trụ mịt mù vẫn túi không.*

THI:

*Không, có, ai tưởng lẽ có, không,  
Cớ sao vạn loại chẳng chung đồng;  
Nhỏ to rộng hẹp muôn màu sắc,  
Mà gọi tài hoa Đấng Hóa Công.*

THI:

*Công ai gầy dựng cõi dinh hoàn,*

*Âu, Á, Mỹ, Phi, Úc tạo đoan;  
Hay chốn xa xăm vô tánh tộc,  
Có, không, không, có chẳng ai tàng.*

Lời sau cùng: sang năm Canh Tuất, Bàn Đạo muốn thấy mỗi một Thánh Thất, Thánh Tịnh ý thức thể hiện được một hình thể tạm gọi là trường giáo dân. Trước nhất là giáo dục con em trong gia đình đạo hữu để làm đà tiến cho các lãnh vực rộng rãi khác trong khuôn viên đạo đức. Mỗi Thánh Thất, Thánh Tịnh hoạch định một chương trình hành đạo tối thiểu để có việc cho mọi người cùng làm, cùng vui, cùng hứng thú trong nếp từ hòa đạo đức. Khi cần đi đây đi đó liên giao hoặc học hỏi thêm. Còn điều căn bản là sở tại địa phương nào phải lo theo địa phương ấy trong đường hướng đào tạo mầm non hướng đạo tương lai. Đừng bao giờ quan niệm rằng ngồi không chờ ngày Chí-Tôn vận hành cho cơ Đạo thành. Nếu không có lớp người căn bản nồng cốt, không chương trình ý thức đào tạo mầm non, chẳng những đạo không phát triển khai phóng mà trái lại thối lùi là khác.

THI:

*Do Trời mà cũng phải do ta,  
Sắp xếp ưu tư tiên lấy đà;  
Đắc đạo sẽ nhiều đa trợ đó,  
Rời hàng huynh đệ sẽ tham gia.  
Thăng...*